

Tháng 2, 2016

HOA CẨM CHƯỚNG NỞ TRONG NHÀ

“Hoa Cẩm Chướng” nở trong nhà
Chướng tai gai mắt tuổi già dờ hơi.

Vợ chồng chị Bông đến nhà chị Phú chơi nhân dịp họ dọn vào nhà mới, họ bán căn nhà cũ to rộng, hơn 3,000 sqf. để mua căn nhà mới 1,800 sqf. với 3 phòng ngủ gọn gàng vừa đủ cho hai vợ chồng vì các con đã trưởng thành và ở nơi khác.

Chị Phú hớn hờ khi mở cửa cho bạn:

- Mời mãi mà hôm nay anh chị mới đến, ở cùng thành phố chứ cách trở núi non gì... Trong khi anh Phú tiếp chuyện anh Bông thì chị Phú đưa chị Bông đi xem nhà, nhà Texas rẻ nên nhiều người Việt có điều kiện đều trả tiền mặt và mua nhà mới dễ dàng. Anh chị Phú cũng thế, căn nhà của builder D-R- Horton xây kiểu cộ khá sang và đẹp giá chỉ khoảng 100 đồng mỗi sqf.

- Đây là phòng ngủ của ông Phú.

Thì ra vợ chồng nhà này ngủ riêng. Chị Bông nghĩ thầm trong khi chị Phú tiếp nửa đùa nửa thật:

- Bàn computer là thế giới riêng của ông ấy, nếu tôi mà bước vào đây khi ông ấy đang ngồi computer thì tôi... là nhân vật thứ ba thừa đấy chị. Trong ánh mắt khó chịu của ông Phú như nói rằng: “Bà chẳng nghĩ lý gì trong lúc này”.

Sang phòng bên chị Phú hớn hờ tiếp:

- Và đây là phòng ngủ của tôi, tôi muốn xem ti vi đến bất cứ giờ nào, tôi muốn treo hình ảnh, bày biện gì thì tha hồ, không làm... chướng tai gai mắt ông ấy. Bởi thế vợ chồng già ngủ riêng giường, riêng phòng là sung sướng nhất.

Hai gia đình quá thân nhau nên chị Bông không ngại ngần nói:

- Thế mà hai ông bà ra ngoài vẫn sánh đôi chung bóng tương như nửa bước không rời nhau cơ đấy.

- Thì ai chẳng cần bề ngoài, đi chợ, đi nhà thờ hay đi bất cứ đâu đều chung đôi đã đành mà... đến chết vẫn chung đôi luôn.

Chị Bông hết hồn và ngạc nhiên:

- Sao? Hai ông bà định... hết chung một ngày à?

Chị Phú bật cười:

- Có vợ chồng già nào còn lụy tình nhau đến cuối đời thế chứ. Nghĩa trang “Mây Trời Xanh” trong thành phố này đang quảng cáo bán những phần đất giá rẻ thế là hai vợ chồng mình bèn đến xem và mua ngay 2 mộ phần song song nằm cạnh nhau, đã xây bia mộ hình ảnh sẵn sàng rồi, ai chết trước thì vào nằm trước và ghi thêm ngày từ trần vào bia mộ đợi người đến sau. Thế là sớm muộn gì vợ chồng cũng chung đôi trong giấc ngủ cuối cùng. Trông vừa đẹp tình đẹp ý với cuộc đời vừa thuận tiện cho con cháu đến thăm viếng đặt hoa thấp nhang.

Chị Bông tấm tắc khen:

- Anh chị tính toán chu đáo và tuyệt vời quá.

Chị Phú thần nhiên:

- Vợ chồng chị và vợ chồng tôi là chỗ quen biết nhau thân nên chẳng có gì phải che giấu, vợ chồng tôi xung khắc cãi nhau như cơm bữa nhưng ở đời người ta vẫn phải sống như một vở kịch,

được cái là cả ông Phú và tôi đều giống nhau ở chỗ cần bề ngoài, thích bề ngoài, nhìn vào ai chẳng thấy chúng tôi là cặp vợ chồng già lý tưởng...

- Nhưng anh chị cũng có cùng sở thích đấy, phòng ngủ riêng của mỗi người đều có một smart ti vi hiệu Samsung 28 inches.

Chị Phú kêu lên:

- Là bất đồng lớn đấy chứ sở thích gì, hai vợ chồng xem chung ti vi ngoài phòng khách thế nào cũng cãi nhau dù bất cứ đề tài gì nên quyết định mua mỗi người một cái trong phòng ngủ ai về phòng nấy mà xem, còn ti vi ngoài phòng khách nếu xem chung thì cấm ai được phát biểu ý kiến là yên chuyện. Giao kèo hẳn hoi

- Vậy là nhà có 2 vợ chồng mà 3 cái ti vi. Hãng Samsung trúng mỗi nhờ những cặp vợ chồng bất đồng đấy chị nhỉ.

Chị Phú kể:

- Tôi quen vợ chồng người bạn, cũng bề ngoài chung đôi như vợ chồng tôi. Chị ấy đã qua đời và an táng trong nghĩa trang “Mây Trời Xanh”. Hai năm sau người chồng ốm đau thập tử nhất sinh, khi chưa vào hôn mê ông ấy cố gắng lấy sức tinh tảo ngán ngủ cuối cùng để dặn dò các con rằng: “Các con muốn hỏa táng hay chôn cất bố kiểu nào cũng được nhưng tuyệt đối đừng cho bố nằm cạnh mẹ con. Bao nhiêu năm chung đôi với bà ấy rồi, lúc lià đời hãy... trả tự do cho bố.”

Chị Bông cười:

- Chắc các con phải an táng ông bố trong một nghĩa trang khác, chứ cùng nghĩa trang “Mây Trời Xanh” bà vợ lại lò mò ra thăm ông ấy và trách mắng sao chúng mình không chung đôi thì hai hồn ma lại... cãi nhau, làm phiền những hồn ma khác.

- Lúc nào riêng tư được thì cứ riêng tư chị Bông ạ. Tôi với ông Phú lúc trước đi bộ thể dục quanh khu phố nhà mình, nói chuyện một lúc thể nào cũng bất đồng ý kiến và cãi nhau, thế là tôi bèn nghĩ cách đi thể dục một mình với lý do chính đáng không ai hiểu được là tôi né ông chồng. Tôi bắt chước mấy bà bạn già chuyên đi bộ trong mall, cái mall gần nhà tôi lái xe 10 phút là đến, chân đi giày bệt như khi ta đi ra phi trường vậy đó, tha hồ thoải mái đi dạo trong mall, lên tầng xuống tầng bằng thang bộ, mùa hè mát mẻ, mùa đông ấm áp, vừa đi vừa ngắm đủ loại quần áo và hàng hóa quên cả giờ về. Khỏe người, có khi lại mua được món hàng giá rẻ.

À, tôi còn tha hồ mặc thử các loại quần áo và ngắm nghĩa mình trong gương cho... qua con ghiền shopping chứ tiền đâu mà mua hết những gì mình thích.

Chị Bông thán phục và hí hửng:

- Thì ra thế, người ta cứ tưởng chị vào mall mua sắm, cái điều mà chẳng ông nào thích “chung đôi” với vợ nơi chốn này. Hèn gì đi mall ngày thường tôi thấy nhiều... bà già ghê, cứ tưởng họ về hưu buồn chán nên đi shopping cho vui. Hẹn chị Phú một ngày nào đó chúng mình sẽ gặp nhau trong mall và đi bộ vài giờ liền chị nhé.

Chị Phú cao hứng kể thêm:

- Vợ chồng tôi khác nhau cả những điều nhỏ nhất, ở thành phố này có 3 hàng B.B.Q. bán vịt quay gần nhà, nhưng sở thích chúng tôi cũng... không đụng hàng, ông Phú thích ăn vịt của tiệm A. còn tôi thì thích vịt tiệm B. ai cũng cho là vịt quay của tiệm mình chọn là ngon, là nhất... Mỗi lần nhà cần ăn món vịt quay là hai vợ chồng lại tranh cãi, sau cùng tôi phải... t ôi phải...

Chị Bông tranh lời và đoán già đoán non:

- Chị phải mua vịt quay tiệm thứ ba là huê cả đôi bên chứ gì? Hay là chị chiều chồng, nhịn chồng đi mua vịt quay tiệm A. cho anh vừa lòng?

Chị Phú nở nụ cười mỉm, nụ cười bí ẩn như nàng Mona Lisa trong tranh:

- Không, tôi vẫn mua vịt quay tại cửa hàng B. tôi yêu thích đấy chứ.

Trong khi chị Bông đang ngỡ ngác ngạc nhiên thì chị Phú bèn giải thích:

- Nhưng tôi tình cờ nói với ông Phú là tôi mua vịt của tiệm A. ông ấy ăn và khen ngon nức nở đúng gu của ông ấy. Nói dối mà vui vẻ của nhà chắc trời Phật cũng thông cảm phải không chị Bông?

Chị Phú kết luận:

- Chị Bông ơi, sở dĩ vợ chồng về già “xung khắc” vì ai cũng trở nên chướng. Coi như “hoa Cẩm Chướng” nở trong nhà quanh năm.... Ngày xưa tôi yêu hoa Cẩm Chướng lắm, bây giờ thì không, cứ nghe đến tên hoa Cẩm Chướng là... hình ảnh ông Phú lù lù hiện ra .

- Ôi, hoa Cẩm Chướng đẹp thế mà lại là hình ảnh của các vợ chồng già trái tính trái nết, tội nghiệp cho hoa quá....

Hai bà xem nhà và nói chuyện xong cùng ra ngoài phòng khách nói chuyện chung với hai ông. Chiếc Smart Tivi Samsung 50 inches được mở lên đang có cảnh đẹp ở một đất nước nào đó, anh Bông rồi đến chị Bông vừa nói chuyện vừa khen cảnh trong phim trong khi hai vợ chồng anh Phú chỉ nói chuyện, tuyệt nhiên không ý kiến gì với cảnh trong ti vi.

Chị Bông hiểu là bản hợp đồng của vợ chồng chị Phú đã được tôn trọng.

Khi anh chị Bông đứng dậy cáo từ hai vợ chồng anh Phú, hai... đoá hoa Cẩm Chướng của đời nhau cùng tươi tắn, cùng sánh đôi ra tận cửa tiễn bạn và riu rít như chim hót:

- Hôm nay anh chị đến chúng tôi bất ngờ mà vui quá..

- Hôm nào anh chị rảnh đến ăn với chúng tôi một bữa cơm tối nhé. Chúng tôi cùng mong đợi đấy.

Anh Bông có vẻ ngạc nhiên trước sự hòa hợp của vợ chồng chị Phú. Còn chị Bông thì bỗng... nghi ngờ tất cả những cặp vợ chồng già từng khoe là đồng cảm, trên thuận dưới hòa và hạnh phúc bên nhau. suốt cuộc hành trình dài cuộc hôn nhân. của họ.

Buổi chiều ở nhà chị Bông mở ti vi lại thấy quảng cáo của nghĩa trang “Mây Trời Xanh”, quang cảnh thanh tịnh mát mẻ đúng là nơi yên nghỉ ngàn thu, chị Bông hồi hả gọi chồng:

- Anh Bông ơi, anh có thích cái này không?

Anh Bông từ trong phòng trong vọng ra:

- Bà thích gì thì cứ việc xem đừng réo tên tôi. Bà biết rồi mà những gì bà thích là tôi không thích.

- Nhanh lên, cái này phải có anh cùng quyết định,

Anh Bông tò mò đi nhanh ra ngoài còn kịp thấy cảnh những ngôi mộ trong nghĩa trang và lời quảng cáo vừa lặp lại, anh khó chịu:

- Bà bảo tôi xem cái này để quyết định cái gì? Nhà mình đang yên đang lành lại bàn chuyện nhà quán nghĩa địa. là sao? Bà dở hơi từ lúc nào thế?

Chị Bông giật mình, chẳng lẽ dưới mắt anh Bông chị đang là kẻ dở hơi, là “đóa hoa Cẩm Chướng” vô duyên?

- Dĩ nhiên là không phải bây giờ. Mua mộ phần cho... tương lai anh và em.

Anh Bông bắt bẻ:

- Lại càng dở hơi. Chữ “tương lai” dùng cho cảnh đời hi vọng tươi sáng phía trước nghe hào hứng hơn là đem dùng cho một ngày buồn tang tóc chẳng ai đợi ai mong.

- Vậy thì em sửa lại đây, cho ngày sau chúng ta lìa đời. Hai mộ phần song song bên nhau thì được bớt 20% mà nếu trả tiền mặt từ bây giờ thì bớt đến 50%.

- Bà đến chết vẫn còn tính toán đắt rẻ như đi chợ... Tôi biết rồi bà muốn mua chỉ vì ham rẻ, cũng như khi đi shopping bà mua cả món đồ không thích nhưng vì giá rẻ. Nhưng xưa nay tôi và bà có mấy khi hợp nhau đâu, chung đôi làm gì hả?

- Biết rồi, nhưng lúc ấy mình chết ngắc chung đôi hay riêng lẻ cũng thế thôi. Trước mắt là tiết kiệm được tiền, mình lo trước thì con cái đỡ phải lo.

Anh Bông cương quyết:

- Không, tôi và bà đã từng khác nhau trong ý nghĩ cho viễn cảnh này, tôi muốn được an táng trong nghĩa trang và có người hương khói còn bà muốn hỏa táng và thả tung tro bụi ra gió ra biển cho một kiếp người tản mạn bay đi khắp thế gian và trôi đi khắp những biển rộng sông dài.

Chị Bông thở dài:

- Ừ nhỉ, trong lúc cao hứng nghe quảng cáo và nhất là lúc này nghe chuyện chị Phú nên em bất chợt nói thế thôi. Đến chết anh và em cũng không cùng suy nghĩ, mỗi người thích yên nghỉ một kiểu.

Giọng chị Bông bỗng như một nốt nhạc trầm:

- Anh này...

- Sao bà cứ lái nhái mãi thế? Bà muốn gì?

Chị Bông trách:

- Ngày xưa quen em anh đến nhà em chỉ mong được nói chuyện cùng em. Bây giờ em muốn nói anh chẳng muốn nghe.

- Mấy chục năm nay rồi bà ơi, vật đổi sao dời nữa là hai người trần gian chúng ta, bà muốn gì thì nói ngay đi, tôi không có thì giờ nghe bà nũng nịu...

- Tự nhiên em buồn, em chỉ muốn chia sẻ cảm xúc là đời người thường có hai chuyến xe hoa, chuyến đầu là hoa cưới vui vẻ bên nhau, chuyến sau là hoa tang buồn bã, là chia lìa nhau... Thế thôi.

Anh Bông gạt phăng:

- Sự đời nó thế, ai cũng thế, hoi đâu mà bà cảm xúc dư thừa vớ vẩn...

Chị Bông đành chịu thua chồng.

Hôm anh Sơn bạn cùng hăng anh Bông đến chơi nhà, chị Bông cùng chồng tiếp chuyện bạn, hỏi thăm anh chuyện sắp về hưu thì anh Sơn tâm sự:

- Ai đi làm đến tuổi già chẳng muốn về hưu vui hưởng cảnh an nhàn, tôi cũng thế, nhưng bây giờ tôi đổi ý định rồi, thà đi làm có mệt mỏi còn hơn là về hưu vợ ở nhà chồng ở nhà mỗi ngày 24 tiếng có nhau, ra vào chạm mặt nhau không ... ly dị sớm cũng... chết sớm.

Chị Bông giả bộ ngây thơ:

- Sao vậy anh Sơn? Ngày xưa thuở đang yêu các anh chẳng từng mong muốn được gặp nàng, được nhìn thấy mặt nàng là đã sung sướng biết bao.

- Nhưng chị ơi, nàng bây giờ là bà già khó tính nói dai nói nhiều. Hai vợ chồng cãi nhau căng thẳng thần kinh lắm, không li dị thì cũng chết sớm chứ còn gì nữa.

Chẳng lẽ anh Sơn nói đúng? chẳng lẽ “hoa Cầm Chướng” nở khắp mọi nhà của những đôi vợ chồng ở ngưỡng cửa tuổi già?

Về già ai cũng thay tính đổi nết, các ông cũng chẳng vừa nói chi các bà.

Những cặp vợ chồng đã đi với nhau suốt quãng đường dài, từ thuở tình khôi mới lấy nhau đến lúc con đàn cháu đống nhìn mặt nhau bao nhiêu năm, thấy những thực tế đời thường của nhau bao nhiêu ngày tháng chán chường nhau đã đành.

Có những cặp giữa đường gặp gỡ, anh li dị, chị thôi chồng tưởng đôi ta bỗng tìm được một nửa mong ước đời nhau, cùng nhau đi nốt quãng đường còn lại, thời gian đầu cả hai đều lịch sự nhã nhặn như cặp đôi lý tưởng trong phim truyện, trong tiểu thuyết, cả hai đều sống như người trong mộng của nhau, nhưng một thời gian sau đã quen mặt quen người thì họ lại hiện ra đúng cái tôi đời thường của họ, chàng và nàng

cũng biết nói dối, nói ngang như cua bò, cũng ... “hoa Cẩm Chướng” như ai, và thế là “hoa Cẩm Chướng” lại nở trong nhà, lại nở quanh năm...

Họ chướng tai gai mắt nhau, bắt đồng nhau có khi còn nhiều hơn người chồng cũ, người vợ cũ mà họ đã chia tay. Và có những cô nhân thương hoài ngàn năm của thời xuân xanh ai đó biết đâu cô nhân ấy đang là người chồng, người vợ dở hơi chán mớ đời, đang là “hoa Cẩm Chướng” không trồng mà mọc trong nhà của kẻ khác.

Cầu cho kiếp sau họ không gặp lại cô nhân.

Cầu cho kiếp sau những lời hẹn thề chung đôi không thành sự thật để họ sẽ mãi là cô nhân của nhau, cho cuộc sống trần trụi đời thường có chỗ thăng hoa niềm mộng mơ lãng mạn, cho ân tình không trọn vẹn sẽ đẹp mãi đến ngàn sau.

Chị Bông lại lên tiếng với anh Bông:

- Em chợt nhớ ra bài báo mới đọc trên net hôm qua làm em chạnh lòng.
- Bà lại thương vay khóc mướn gì thế?
- Lần này em không dở hơi đâu, em thương và khóc cho mình đó anh. Bài báo nói về nỗi cô đơn của người già trong nursing home. Em sợ cô đơn và sợ... ma nữa, không dám ở trong nursing home một mình...

Chị Bông nài nỉ:

- Bất cứ ông già bà cả nào dù có nhà riêng, có tiền của trong tay cũng không thể tự chăm sóc bản thân mình khi già khi bệnh, con cháu thì có cuộc sống riêng và bận rộn riêng của chúng nó nên nursing home là mái nhà sau cùng cho tuổi già khi ta sức tàn lực cạn. Về già vợ chồng mình cùng vào nursing home anh nhé, hai vợ chồng sẽ ở chung một phòng. ..
- Trời... tới lúc ấy bà cũng... chưa buông tha tôi hả? Hả?

Chị Bông vội vàng xuống giọng:

- Em hứa sẽ thay đổi tính nết, không... ngang tàng như bây giờ. Em sẽ không đòi đèn sáng khi đi ngủ vì sợ ma làm cho anh chói mắt bực mình và trần trọc cả đêm, em sẽ không mở nhạc tình cảm êm dịu để ru em ngủ nhưng lại làm anh điếc tai và mất ngủ, em sẽ không...

Anh Bông có vẻ thương cảm ngăn ngừa:

- Thôi đủ rồi... để tới lúc đó hãy tính, với lại bà đã già khú đế, đã lú lẫn thì biết gì đèn sáng hay đèn tắt, biết gì nhạc tình cảm du dương nữa chứ...

Chị Bông hỏi tiếp:

- Thế còn chuyện... về bên kia thế giới anh có chịu nằm cạnh em không?
- Nhất định là không...
- Vậy em sẽ không đặt mua hai lô mộ phần giá rẻ, phải không?
- Nhất định là không.

Chị Bông khẽ thở dài, không vì trách chồng từ chối chung đôi nơi suối vàng mà vì... tiếc món hàng rẻ không được mua.

Chị an ủi là biết đâu sau này anh Bông sẽ cùng chị vào ở nursing home cho đỡ tủi cái thân già. Chị ra ghé sofa ngồi, chẳng biết làm gì chị liền lấy tờ báo Việt ngữ nằm chờ vợ trên bàn ra đọc. Một mục cảm tạ cáo phó đập ngay vào mắt chị Bông: “Gia đình chúng tôi xin cảm tạ các chú bác họ hàng, các bạn hữu đã tiền đưa linh cửu mẹ chúng tôi là bà quả phụ Nguyễn thị Hoa Hòe đến nơi an nghỉ cuối cùng tại nghĩa trang...” Như vậy là người chồng đã mãn phần rồi, bây giờ đến lượt bà vợ.

Chị bỗng băng khuâng và tò mò tự hỏi không biết bà Nguyễn Thị Hoa Hòe có từng là “hoa Cẩm Chướng” trong nhà không? Và ông chồng có là “hoa Cẩm Chướng” của đời bà không? Hai vợ chồng nhà này có bắt đồng nhau không?

Mỗi người sẽ yên nghỉ một cách hay họ vẫn kiên nhẫn nằm song song chung đôi hai mộ phần cho đẹp mặt với thiên hạ và vừa lòng con cháu?

Nguyễn Thị Thanh Dương

Tiếng Vọng Ngày Mơ



Hoàng hôn mây tím về đâu
Cho tôi gởi mối duyên đầu ngày xưa
Dù che qua phố chiều mưa
Đôi bàn tay ấm cho vừa nhớ nhung
Đêm nằm ôm giấc mộng cùng
Bao nhiêu thương nhớ tình chung đẹp vời
Hẹn hò mộng ước chung đôi
Đêm thanh trăng xoả bồi hồi tâm tư
Mai vào lớp học trao thư
Niềm thương cảm ngộ như từ kiếp nao
Tóc bay nghìn sợi xuyên sao
Đôi tà áo quện trôi vào Thiên Thai
Cười xinh hồng đẹp sớm mai
Lặng yên hè phố gót hài nhịp êm
Tình thơ mơ mộng dài thêm
Vòng tay lưu luyến dịu mềm trăm năm
Bóng người huyền ảo xa xăm
Nhặt màu hương phấn âm thầm lãng du

19-2-16
ĐT Minh Giang

ĐCL

Nhắc Nhau Chữ Nhẫn

Thưa quý vị, nghe nói đến nhẫn, quý bà liên tưởng ngay đến cái hột xoàn lấp lánh chiếu như ánh sáng cầu vồng dính trên cái vật tròn tròn, nhỏ xíu để đeo vào ngón tay, dĩ nhiên là hột xoàn càng to thì càng lấp lánh nhiều, càng lấp lánh nhiều thì càng đẹp và càng tăng (?) giá trị của người đeo chiếc nhẫn đó, phải không quý vị... còn các cô con gái thì ...mơ màng đến lúc có một chàng trai hào hoa, phong nhã, quí chân bên gối mình, tay cầm cánh hồng rồi run run mở cái bông hồng bằng nhung màu đỏ... Uí chao! Coi kìa! Nó chiếu sáng quá chừng khiến cô nàng chỉ chăm chăm nhìn vào cái nhẫn đựng trong cái bông hồng, hồi hộp, lòng tự nhủ lòng:

- Cái hột bự thế kia, dễ phải ngoài 7 ly, nó lại còn lấp lánh màu tím thế kia thì ít nhất phải trên mười ngàn! Thôi bằng lòng quách cho rồi, thế là nàng làm bộ run run chìa cái ngón tay đeo nhẫn để cho chàng lòng cái vật đầy giá trị vật chất lẫn tinh thần ấy vào. Diamond for ever!

Mà ngón tay đeo nhẫn là ngón nào hả quý cô? Quý cô nhớ chìa cho đúng kẻo chàng đeo nhằm đấy nhé. À! Ngón tay đeo nhẫn, rắc rối thật, đeo ngón nào mà chẳng được. Đúng thế, các cô con gái bây giờ đeo tùm lum, có cô ngón nào cũng đeo, trừ ngón cái, thật thế, Sao Khuê chưa thấy ai đeo nhẫn vào ngón tay cái bao giờ... vậy thì chìa ngón nào ấy à. Nè nhé, ngay từ ngày còn nhỏ xíu chúng mình đã học là: ma main a cinq doigts, le pouce, l'index, le majeur, l'annulaire et l'auriculaire. L'annulaire thì từ chữ anneau là cái nhẫn, có nghĩa ngón này để đeo nhẫn còn l'auriculaire (le petit doigt) thì từ chữ auriculaire có nghĩa là thuộc về lỗ tai vì ngón tay út thường được mọi người dùng để ngoáy tai.

Nôm na là bàn tay năm ngón- anh vẫn xanh xao- có năm ngón tay là ngón cái, ngón chỏ, ngón giữa, ngón tay đeo nhẫn và ngón tay út. Đó, đó, nó đó, ngón tay đeo nhẫn từ lâu được chỉ định, kể cả từ Đông sang Tây là cái ngón áp út và từ lâu, từ Đông sang Tây, đàn ông cũng như đàn bà đều đeo nhẫn ở ngón tay áp út tức ngón tay đeo nhẫn này, mà nhớ là bàn tay trái à nghe, vậy mà chẳng hiểu vì sao sau này các cô gái lại đeo tùm lum chả còn hiểu biết chức năng của mỗi ngón tay nữa.

Này nhé, ngón cái to nên được làm Cái tức là lớn nhất trong nhà, như con Cả vậy đó, giống như hồi xưa dân Việt mình gọi Bó Cái Đại Vương ấy mà, kể đó là ngón chỏ, vì ngón này dùng để chỉ chỗ, chỉ đường, chỉ vật khi muốn... chỉ cho người khác, ngón giữa to và cao nhất, dĩ nhiên chưa to bằng ngón cái nhưng cao hơn, lại đứng ở giữa nên Tây họ gọi là le majeur còn Việt Nam mình gọi là ngón giữa, rồi kể ngón giữa hơi nhỏ hơn tí tẹo, mình gọi là ngón đeo nhẫn vì mọi người đều đeo nhẫn ở ngón này, kể đó là ngón Út, út ít trong nhà vì nhỏ xíu xiù xiù, ngoáy lỗ tai rất tiện nên Tây cũng gọi là ngón ngoáy lỗ tai – l'auriculaire...

Ấy Sao Khuê phải dài dòng giải thích vì có chuyện vui mà buồn như sau : Trong một party, có bà nọ thấy bà kế bên có cái nhẫn hột xoàn đẹp quá nhưng lại không được đeo ở ngón tay đeo nhẫn trên bàn tay trái nên bà ấy buột miệng :

- Chị có gia đình chưa?
- Dạ rồi ! Ông xã tôi đang đứng kia, phía gần cửa
- Hình như chị đeo nhẫn lầm ngón tay!

Thì bà kia chua chát trả lời :

- Vâng! Vì tôi lấy nhầm người!

Nếu người ta đã quy ước là đèn xanh để chạy xe luôn còn đèn vàng để chạy chậm lại, rồi nhìn trước nhìn sau...hể ...không thấy cảnh sát thì chạy luôn cho thật lẹ...

Ý nói lộn, theo quy ước khi gặp đèn vàng thì đi chậm lại để rồi khi đèn đỏ thì ngừng lại chờ khi nào có đèn xanh rồi mới chạy ...cũng như người ta qui ước là đeo nhẫn vào ngón tay đeo nhẫn ở bàn tay trái khi đã đính hôn hay thành hôn, nhưng nếu còn con gái thì có thể đeo búa xua... đeo ở ngón tay chỏ là muốn nói mình đang có kẻ thù, đeo ngón út thì có ý là mình đang tự do...đang phát phơ như tấm lụa đào, ai muốn nhào vô thì vào, lẹ lên!

Có ông anh của cô bạn nghe Sao Khuê đĩa mới hỏi:

-Tôi đổ cô tại sao người ta lại chọn ngón kế ngón giữa làm ngón đeo nhẫn khi đính hôn hay khi lấy nhau?

Sao Khuê nghĩ không ra mới cãi chày cãi cối là:

- Ui! Thì người ta qui ước như thế, đeo nhẫn ngón giữa, ý nói còn độc thân, thì ngón kế bên để báo là anh đã có vợ, em đã có chồng như chim vào lồng như cá ngậm mỗi câu...

- Cô xòe bàn tay cô để lên bàn đi! Nào bây giờ cô thử cử động từng ngón tay một xem sao. Đó, cô thấy không, tất cả các ngón đều có thể cử động dễ dàng, còn ngón tay đeo nhẫn cử động khó hơn. Cô biết tại sao không?

- Em biết! Có vợ có chồng rồi đi đâu cũng khó khăn ‘có chồng chẳng dám đi đâu, có con chẳng dám ngồi lâu bao giờ’

- Tạm đúng, đeo nhẫn ngón này có nghĩa là ... mất tự do, đi lại bị hạn chế!

Trở lại với Nhẫn, quý vị có biết cái vật mà Tây nó gọi là anneau, Mỹ gọi là Ring, còn Việt Nam mình tại sao lại gọi là Nhẫn không nào, đâu cứ phải khơi khơi muốn gọi là gì thì gọi đâu. Này nhé, chữ Nhẫn này xuất thân từ chữ Tàu mà ra. Sao Khuê còn nhớ lúc còn nhỏ, có bài học thuộc lòng bắt đầu bằng câu :

... *Chữ nhẫn nghĩa là nhường, nhường anh, nhường chị lại nhường người trên....*

Cũng bị đại đột tin lời nói trên là đúng, nên Sao Khuê - hồi xưa - lúc còn nhỏ đại biết chi nên với bất cứ ai, lớn bé gì Sao Khuê cũng nhường hết, cho đến một ngày thấy mình bị bóc lột quá bèn nghe lời - lại nghe lời - một bài ca khác là :
“*Vùng lên hồi các nô lệ của thế gian!*” Quý vị nào đã ở với Bác và Đảng thì biết đây là lời ca mở đầu của bài Quốc tế ca - đấy Sao Khuê là lập trường không vững chắc, hay linh tinh chao đảo, hễ thấy ai nói gì cũng nghe theo, đến lúc vùng lên thì thừa quý vị, cũng thích vì thấy thiên hạ cũng ngán ngán mình, vùng riết rồi thành thói quen, đến nỗi cô và chú của Sao Khuê sau một thời gian dài không gặp, chùng gặp lại phải than là : “Sao ngày xưa mà hiền mà bây giờ dữ thế ! ”

Lập trường lại phen nữa chao đảo, Sao Khuê lại đi thỉnh kinh về để Tu... dưỡng tánh cho bớt dữ - bớt thôi à nghe, hãy để cho sư tử ngủ yên, đừng có chọc, hậu quả khôn lường à nghe. Mèn ơi! Cái Ta đáng ghét! Cứ đem Sao Khuê ra mà khoe!

Nào lại trở lại với chữ Nhẫn. Theo chiết tự của chữ Tàu thì Nhẫn là nhường nhịn gồm hai chữ gom lại: Dao ở trên, Tâm ở dưới. Chữ Tâm tức là Tim và chữ dao là con dao, nè quý vị hình dung ra thế nào là nhường chưa.



Chữ Nhẫn

Nhường nhịn tức Nhẫn, có nghĩa là dao đâm thấu tim mà phải làm thình đẫy né. Thực ra thì chữ Nhẫn còn nhiều nghĩa khác nữa cơ, lật quyển tự điển Hán Việt ra - Sao Khuê là người nói có sách, mách có chứng, có sách vở đàng hoàng, lâu lâu có nói bậy, nói trật, nói sai, nói không đúng... thì là lỗi của sách, hay tại Sao Khuê quên, ở đời đâu có người nào chưa biết quên, mà tất cả cái túi khôn của Sao Khuê, toàn là moi ở trong sách mà ra, chứ bản thân Sao Khuê chưa hề phát minh, sáng kiến, tối kiến ra cái gì hết trơn à nghe, vậy thì theo tự điển, Nhẫn có nghĩa là :

- nhường nhịn
- lấy cây ngang vào xe cho xe không chạy được
- là mũi nhọn của con dao
- là khó (khó nói lên lời)
- là xe chỉ vào kim, vá áo rách
- là cảm phục
- là nín hơi, nuốt tiếng
- nhẫn nại tức nín nhịn, ráng chịu đựng (patient)
- nhẫn nhục là ráng chịu điều sỉ nhục ví dụ như-nhẫn nhục phụ trọng-có nghĩa là người hay nhịn nhục mới có thể gánh vác việc lớn được.
- nhẫn tâm thì lại là lòng tàn nhẫn trái lại với từ tâm.
 - nhẫn thế có nghĩa là nín nước mắt tức ngâm khóc.
- nhẫn thông là chịu đau đớn mà không tỏ ra khó chịu.
- hì hì còn một cái nghĩa kỳ cục quá, không biết có nên tiết lộ cho quý vị biết không, đó là chữ nhẫn tinh (không có dấu, tinh là tinh dịch của người đàn ông), theo tự điển Hán Việt của Đào Duy Anh thì nhẫn tinh có nghĩa là để xuất tinh ra ngoài tránh cho khỏi thụ thai.

Dù nghĩa nào chẳng nữa, thì nhẫn cũng hàm ý nhường nhịn, ngay cả chữ nhẫn tâm, tâm thì tốt vì cụ Nguyễn Du đã kết luận truyện Kiều bằng câu: “Chữ Tâm kia mới bằng ba chữ Tài” nhịn cái Tốt tất nhiên là chỉ để làm cái xấu nên nhẫn tâm là tàn nhẫn, đúng quá rồi còn gì, phải không quý vị.

Vậy thì, khi đeo nhẫn cho nhau, quý vị đừng có tưởng bở là đang chiến thắng nhé, đeo nhẫn cho nhau là lúc quý vị hứa với nhau, trước mặt bà con hai họ, hay cả trước mặt Chúa, mặt Phật là từ nay - từ lúc đeo nhẫn - quý vị phải nhường nhịn lẫn nhau, dù đối tượng có làm việc gì rất nhẫn tâm như ngoại tình, bài bạc, rượu chè, hút sách, có con rơi con rớt về lại còn tát tai mình v...v dù đối tượng có làm chuyện gì khiến quý vị đau lòng, đau như dao đâm thấu tim thì cũng phải làm thình mà mỉm cười, mà chịu đựng....

Sao Khuê có dịp đi dự một đám cưới tổ chức ở nhà Thờ, sau đó lúc ăn tiệc lại có hân hạnh được ngồi gần Cha làm lễ, Sao Khuê đem những lý giải này giờ nói cho Cha nghe thì Cha chịu lắm, Cha còn nói, sao chị không nói sớm để lúc này tôi giảng cho cô dâu, chú rể ?

- Ui, Cha còn nhiều dịp để giảng mà Cha!

Sao Khuê cũng hy vọng từ đó, mỗi lần làm lễ hôn phối, thì trước khi cho cô dâu, chú rể đeo nhẫn, cha T... và nếu có thể các quý Cha khác hay vị nào đó tình cờ đọc bài này đem kể lại cho các Cha hay các Thày, và sẽ lại giảng ý nghĩa của cái Nhẫn cho các cặp tân hôn được nghe để thấu ý nghĩa thiêng liêng của cái vật tròn

tròn nho nhỏ và nếu cần, Cha thêm vào một câu là Nhẫn càng đắt tiền thì lại càng phải nhường nhịn, chịu đựng nhiều hơn, đúng không quý vị? Lẽ dĩ nhiên là quý vị chưa thấy lời giải thích này ở đâu, vì đó chỉ là sản phẩm do Sao Khuê tổng hợp từ sách vở ra, nhưng quý vị có đồng ý với Sao Khuê là giải thích rất hợp tình, hợp lý chứ... chẳng vậy mà đã có nhiều người đồng ý với Sao Khuê nhất là các ông. Sau khi đeo nhẫn được một thời gian thì các ông len lén tháo nhẫn cất đi, khi cất đi như vậy, bất cứ vì lý do gì, như muốn tỏ ra với cô bồ là anh đang còn độc thân, vì vướng tay khó chịu tuy vậy khi bị vợ vặn hỏi thì nói dối là làm mất khi đi bơi (chỗ toàn là các cô sexy không hà), mà nói của đáng tội thì các ông không thích đeo nhẫn vì nhẫn của các ông rẻ rề, giá chỉ có vài trăm là cùng, còn quý bà, ít có bà nào dám vất đi hay không đeo, vì nhẫn của quý bà toàn được đính hột xoàn, đeo nhẫn là một cách để quý bà khoe của mà...nhưng... phải nhưng quý bà nên biết rằng khi không đeo nhẫn là quý ông mặc nhiên tỏ cho người ngoài biết :

- Trước hết: tôi chưa có vợ, tôi có quyền đi tán các cô, ngay cả tán các bà nếu tôi muốn!

- Hai là, tôi không nhường nhịn các bà đâu nhé, các bà to mồm thì tôi, nếu không bị được miệng của các bà thì tôi ... bị tai tôi chứ nhường thì đây chẳng chịu nhường đâu.

Quý vị nào không tin Sao Khuê thì nếu có dịp đi party, hay đi đâu đó, chỗ đông người, quý vị nhìn đi, các ông ít người đeo nhẫn lắm!

Một ngày đẹp trời, Sao Khuê cũng thấy chiếc nhẫn rời khỏi ngón tay ông xã nên nàng ta cũng lẳng lẳng cất hết nhẫn đi, ra cái điều người chẳng nhường ta thì mắc mớ gì ta phải nhường người, nghĩa là Trời chẳng chịu Đất thì can chi Đất phải chịu Trời, nhưng sau một thời gian đấu khẩu mệt mỏi mà Sao Khuê lúc nào cũng ...*Ta thất bại nhưng vô cùng kiêu hãnh*, cái kiêu hãnh của người Việt đã bị Việt Cộng đuổi toi bời, chạy ra hải ngoại rồi nhưng vẫn còn kiêu hãnh vì Ta chạy vì sợ lây Cùi, vì đôi phương cãi chày cãi cối v..v...nhưng, lại nhưng, sau một thời gian không đeo nhẫn, cãi hoài mệt quá, nên Sao Khuê phải kiếm cái nhẫn nhỏ xíu, nhẹ tênh, rẻ rề mà đeo, đeo để nhắc nhở mình đang Tu, đừng có cãi, nhưng - vẫn còn - nhưng - cái nhẫn Nhẹ và Nhỏ không đủ để nhắc nhở hoài và Nhẹ và Nhỏ còn có nghĩa là nàng Sao Khuê chỉ nhường một chút xíu thôi, nên quý vị đừng ngạc nhiên thấy Sao Khuê vẫn còn hậm hực, còn nguýt ngoáy ông xã của mình!

Ngày xưa, nhẫn, cái vật đeo ngón tay, theo sự suy luận - thường thì rất chính xác- của Sao Khuê - lúc còn ăn lông ở lỗ, nhẫn nếu có, thì làm bằng cỏ, quý vị nhớ không, ngay đến cái trâm cài đầu còn làm bằng cỏ - thời Khổng Tử dẫn trò đi lang thang còn gặp một người đàn bà khóc lóc vì đánh rơi mất cái trâm bằng cỏ đây thôi, sau này có nhiều cặp tình nhân, hoặc nghèo quá, hoặc lãng mạng quá, vẫn còn tết cỏ thành chiếc nhẫn để tặng nhau, cái bài hát gì mà có câu ...*anh đeo cho em chiếc nhẫn cỏ*... kể đó, đến thời kỳ đồ đá, nhẫn dĩ nhiên cũng làm bằng đá, hồi đó thời gian còn...dài hơn bây giờ có thể một giờ tới 120 phút...nên nhân loại lúc đó còn rảnh rang để mài đá thành nhẫn, y như lúc các ông học tập cải tạo, nhật những mảnh kim khí từ thân những chiếc máy bay rớt để mài thành nhẫn, thành lược chải đầu v...v... gửi về tặng vợ hay tặng bồ... tiếp tục, quý vị dư thông minh để biết là đến thời kỳ đồ đồng, nhẫn được làm bằng đồng; thời kỳ đồ sắt, nhẫn được làm bằng sắt, sau đó mới bằng vàng, bằng platine... đến lúc bằng vàng thì coi mòì có nhiều chuyện, nhẫn không những chỉ còn tròn quay, nôm na là nhẫn

tròn nữa, mà còn được nào là chạm trổ, nào là nhận đá quý, nhận hột trân châu, hột trai, hột xoàn v...v... .

Cái chỗ đeo vật tròn tròn cũng được thay đổi, nào là ở tai, được gọi là bông tai, ở rốn gọi là ...bông rốn, còn nữa, ở chân mày, ở lưỡi, và mèn oi, còn ở các chỗ kín nữa cơ.

Quý vị ơi, đeo ở chỗ kín thì tác dụng ngày nay có khác với ngày xưa - ngày xưa chỉ giành cho các bà, các cô và được người Tây phương đeo nhiều nhất, các bà các cô không tự nguyện đeo mà là bị chồng hay cha - thường là chồng và ông chồng này hoặc là Vua hoặc là các tướng lớn phải đi đánh trận xa nhà - bắt đeo nhẫn, nhất là các bà đẹp mà lại có quan niệm lẳng lơ thì cũng chẳng mòn, chính chuyên cũng chẳng sơn son để thờ, các bà này thường có khả năng làm mê mẩn đàn ông nên khi đi xa các ông chồng sợ quá phải nhờ người ta đeo cho bà vợ mình một cái nhẫn đặc biệt ở chỗ dương gian không thể không biết đến, khi đó cái nhẫn có tên là Nhẫn Tiết Trinh - Tây nó gọi là Anneau de virginité nếu người đeo là cô gái - và anneau de fidélité nếu đã làm vợ. Cái nhẫn này, theo thiên ý phải khá lớn, ít ra thì phải to bằng cái vòng mọi của người Thượng, tức suýt soát cái vòng semaine, để còn móc được chiếc khóa vào. À, chiếc chìa khóa, dĩ nhiên thường được ông chồng mang theo, tuy vậy nếu trước khi đi đánh nhau mà cầm chắc cái thua để có thể sớm có cơ rửa chân leo lên bàn thờ, thì nhiều ông Tướng cũng còn lòng từ tâm, giao chiếc chìa khóa cho người mình tin cẩn nhất, thường là những người già nua, tuy vậy Sao Khuê đọc đâu đó có câu chuyện ... chuyện cười thôi, chuyện kể là có ông Tướng nọ sau khi bầm cái tách, dặt chìa khóa vào túi, leo lên lưng ngựa rồi, nghĩ ngợi sao đó lại quay lại, đưa cho viên hầu cận già nua cái chìa :

- Nếu ta không trở về được thì ngươi dùng chiếc chìa này để mở cho phu nhân. Tướng quay lưng ra đi được ít phút thì nghe tiếng gọi ới ới, viên phụ cận đang phóng chiến mã chạy như bay tới... rồi hôn hên:

- Thưa ngài, ngài đã đưa nhầm chìa khóa rồi ạ!

Nhưng Nhẫn, thông thường vẫn là cái vật tròn tròn đeo ở ngón tay, nhẫn không thể vuông hay hình chữ nhật tuy vậy nhẫn có thể méo mó do đeo lâu ngày, làm việc gì đó khiến cho nhẫn, thường là vàng y, chưa pha bạc hay đồng, còn dẻo, có thể bị méo mó. Nói đến chuyện pha, Sao Khuê chợt nhớ đến chiếc nhẫn đầu tiên mua cho con gái, tội nghiệp các con của Sao Khuê, khi Việt Cộng vào thì con gái đầu lòng mới có 5 tuổi phải chịu thiếu thốn đủ điều ...đến ngày có được xuất cảnh để ra đi chính thức thì cháu được 15 tuổi, tuổi bắt đầu biết ăn diện mới được mẹ sắm cho dây chuyền với nhẫn, chiếc nhẫn được mua ở chợ Vườn Chuối, lúc đó đi ngang qua mấy quầy bán kim hoàn, Sao Khuê và cháu gái thấy chiếc nhẫn nhận đá tím xinh quá nên mua cho cháu, đâu dè là đồ dỏm, bằng đồng nhưng mạ vàng rất kỹ, để đến vài năm sau mới tróc hết lớp vàng, còn dây chuyền, may quá mua của tiệm quen nên không bị gát...

Cái nhẫn như vậy xem ra không giản dị như người ta tưởng! Thật thế khi các cô gái còn rảnh rang, đang kén chồng và để một dấu hiệu cho các cậu biết mà nhào dồ thì nên đeo nhẫn ở ngón út, bán tay trái, đến một ngày, không biết nên gọi là ngày đẹp trời hay u ám, có, hoặc một con nai vàng ngơ ngác, hoặc một con cáo già - nai hay cáo thì tùy phúc chủ - đại khái là có một chàng trai, nếu cô gái này là người bình thường, hay một thiếu nữ khác, nếu hai cô này khác thường,

đến quí gồi bên cạnh với một đóa hồng đeo thêm một cái hộp nhưng trong có cái nhẫn, khi đó quí cô phải nhìn cho rõ, nhẫn này dù bằng gì đi nữa cũng không được tron lu bà lù mà phải có nhận một hộp xoàn, tẽ ra thì cũng là một hộp đá quí, thì quí cô có thể đưa ngón tay áp út của bàn tay trái cho đối tượng đeo vào. Thật ra thì nhẫn này chỉ được đeo vào ngón tay áp út khi làm lễ đính hôn và nhẫn chỉ được nhận có một hộp mà thôi. Khi đeo nhẫn có một hộp tượng trưng là nhẫn đính hôn vào ngón tay áp út tức ngón tay đeo nhẫn của bàn tay trái thì quí cô đã mặc nhiên thông báo cho mọi người biết là quí cô đã có người rồi, mời các anh đi chỗ khác chơi!

Nếu tiếp tục tốt đẹp thì sau lễ đính hôn là lễ cưới, nhẫn cưới khi đó được đeo cho cả hai người, hồi xưa thì chỉ là chiếc nhẫn tron, bằng vàng, mà hồi xưa cũng ít có người có nhẫn đính hôn lắm nhè, chỉ đợi đến lúc cưới mới trao cho nhau chiếc nhẫn tron là một vòng tròn quay, vậy thôi; sau này tiệm kim hoàn tìm cách kiếm tiền bằng cách bày ra nào là nhẫn đính hôn, có nhận một hộp, rồi mới tới nhẫn cưới, mà nhẫn cưới sau này, thay vì tron, lại cũng được nhận, không phải một hộp mà nhiều hộp. Mấy hộp, đó quí vị biết? Đến đây thì dân Việt Nam mình lại bị mấy ông Ba Tàu chi phối, khi quí vị đi mua nhẫn có nhận hộp xoàn để làm nhẫn cưới thì thấy có khi nhận 3, 4,5, 6, 7,... 12 hộp, vậy nhận bao nhiêu hộp xoàn là là đúng? Các bà bán hàng giải thích cách đếm như sau : hộp thứ nhất đếm là Sinh, kế tiếp là Lão, rồi Bệnh rồi Tử v.v. vì chu kỳ sống của người ta cũng không thoát ra Sinh, Lão, Bệnh, Tử (bốn hộp rơi nhằm chữ tử là chết)...rồi lại ...Sinh (5 hộp rơi nhằm chữ sinh là sống, khá tốt) v.v. giống như phim Đại Hàn có tựa đề là Spring, Summer, Fall, Winter, Spring...Người ta bắt đầu một năm bằng mùa xuân... xuân qua thì hạ đến, hè đi thì thu lại, thu rồi thì sang đông, hết đông thì lại tới xuân, thời tiết thì cứ 4 mùa... xuân, hạ, thu, đông mà cuộc đời cũng lại cái vòng luẩn quẩn sinh ra, lớn lên, già đi, bệnh hoạn rồi ra đi và rồi lại có kẻ sinh ra, lớn lên....sinh, lão, bệnh, tửvà đeo nhẫn hộp xoàn thì phải đếm để ngừa chữ Sinh hay chữ Lão, tức là 5 hay 6 hộp, kỵ 7, 8 hộp vì rơi nhằm chữ bệnh hay chữ tử, có điều Sao Khuê vẫn thắc mắc là lúc đếm như vậy có đếm cả hộp của chiếc nhẫn đính hôn không, quí vị nào biết làm ơn chỉ dùm.

Quý bà đều thích hộp xoàn, nhất là cô Kỳ Duyên, MC của Paris by night, riêng Sao Khuê thì nhờ Trời cho, lại kỵ hộp xoàn, hễ đeo vào là đau y như người bị cảm cúm, mấy chục năm nay Sao Khuê đã nghiệm ra điều này, ngay cả chỉ đeo tạm thời nhẫn của con dâu tương lai lúc mang đi thử, mà cả 2 lần, 2 cô con dâu, lần nào về cũng khó chịu, mệt mỏi... nhờ vậy sao Khuê khỏi phải chạy theo hộp xoàn và dĩ nhiên là ông xã thích mê đi, ngân sách gia đình không bị hao hụt vì hộp xoàn, nên quí vị nào thấy Sao Khuê không đeo hộp xoàn, không phải vì làm ra vẻ ta đây khiêm cung không chú trọng đến bề ngoài hay vì không có tiền mua (điều này có lẽ là sự thật).

Nếu quí vị thấy một cô, đeo ở ngón tay đeo nhẫn bên bàn tay trái - Sao Khuê nhấn mạnh là chỉ bàn tay trái mà thôi, còn nếu ai đeo nhẫn ở bàn tay phải thì... thì muốn hiểu sao thì hiểu - một chiếc nhẫn có một hộp có nghĩa là cô đó đã có vị hôn phu, nếu mình ...lỡ bị coup de foudre quá nặng thì ...cũng có thể nhào vô, hát anh chàng nào đó đi chỗ khác chơi để mình rước nàng về dinh (nhưng *I can you*, chớ có làm nhè). Nếu như nàng đã đeo 2 cái nhẫn, một có cần một hộp và một có 5,6, hay 9,10 hộp... điều đó có nghĩa là nàng đã có chồng, bằng mọi cách phải tránh

xa... cũng tương tự cho quý bà, nếu thấy chàng đã có cái tròn tròn ở ngón tay áp út thì chớ có nhào vào, các cụ đã dạy : « Chớ nơi có vợ, đừng nơi có chồng »... quý vị nào không tin mà cứ nhào vô giật lấy cho kỳ được thì tội lỗi cũng bằng với giết chết một người (cướp chồng hay vợ coi như giết chết lần mòn một người) quả báo nặng lắm chứ chẳng chơi, lại còn nhanh lắm, không còn đời cha ăn mặn, đời con mới khát nước như hồi xưa vì đến nay dường như Nhà Trời cũng có đầy computer ...

Còn nữa, quý cô phải đi làm mà đeo hột xoàn đầy người e cũng có bất tiện nên nhường các cô khi lấy chồng lại có thêm chiếc nhẫn thứ ba, các cậu đừng lo, chiếc nhẫn này rề rề, nhẫn trơn tru chả có hột nào hết, làm bằng vàng hay platine màu trắng mà thôi, dùng để đeo ở ngón tay hàng ngày, thay cho cái có gông đeo vào cổ.

Kể đó, khi vào đến miền Nam, Sao Khuê thấy người ta gọi cái vật này giờ Sao Khuê nói tới là cái cà rá - không hiểu có phải vì người miền Nam chuộng hột xoàn mà hột xoàn thì được đo bằng cara nên mới có cái từ cà rá này không, ai biết xin giải thích dùm.

Ba hồi bốn chuyện, đến đây thì Sao Khuê hết ý, quý vị nào còn gì thêm vào thì cứ thoải mái, chỉ xin nhắc nhở quý vị nên đeo nhẫn để mỗi lúc nhìn thấy hay sờ thấy chiếc nhẫn thì nhớ lời Sao Khuê giải thích là quý vị phải nhường nhịn người khác trong đó có cả Sao Khuê.

Chị Sương Lam, bạn ảo của Sao Khuê cũng có một bài về Nhẫn. Sao Khuê xin chị hai bức thư pháp ở trên và một đoạn văn gửi các bạn đọc cho vui. Mời quý vị đọc mà ...cầm cười đấy nhé:

Câu chuyện về chữ Nhẫn

Có một nhà sư chọn tu pháp Nhẫn nhục Ba la mật, sau nhiều năm tháng nỗ lực tu tập thì sư cũng thành tựu được rất nhiều công hạnh, trụ vững như kim cương khi bình an trước mọi nghịch cảnh, bị người khác ganh ghét, lăng nhục, mưu hại sư vẫn luôn nở nụ cười trên môi thân nhiên như không. Rất nhiều người tán thán sư và thường xuyên đến chỗ sư để đàm đạo và thực tập hạnh tu này, sư luôn vui vẻ tiếp đón và chia sẻ những kinh nghiệm thực tập được cho họ. □ ...Một hôm có một thanh niên đến tham quan chùa, anh ngưỡng mộ hạnh tu của sư nhưng vì mới tìm hiểu đạo nên không biết chuyện gì để tham vấn, nhìn quanh thấy trên tường treo tấm bảng gỗ có một chữ sư viết rất bay bướm, anh liền hỏi: “Thưa Thầy, đây là chữ gì ạ?” Sư trả lời đầy vẻ tự hào: “Chữ Nhẫn viết theo lối thư pháp, ta phải tập viết hàng trăm lần mới được như ý đấy con à.” Anh gật gù vẻ tán thưởng, sau khi đi lòng vòng ngắm nghiêng đây đó anh đứng trước tấm bảng gỗ gãi đầu gãi tai:

Thưa Thầy chữ gì đây ạ? Nhà sư tươi cười trả lời:

- Ta tu hạnh nhẫn nhục nên viết chữ Nhẫn đó mà. Một chút sau, anh lại ngắm nghía tấm bảng và hỏi

- Thưa Thầy, thầy viết chữ gì đây ạ?

- Chữ NHẤN!

Trước khi ra về anh lại tần ngần trước tấm bảng:

- Thưa Thầy, chữ gì đây ạ?

Nhà sư không chịu nổi nữa, nộ khí xung thiên:

- Chữ nhẫn! Nhẫn! Nhẫn! Đồ ngu, ngu gia truyền! Có một chữ mà này giờ hỏi hoài, hỏi hoài! Cút ngay!

Sao Khuê

Chỉ Một Chữ Nhẫn

Trong ngày hội Xuân năm 2016 do ban chấp hành Cộng Đồng Việt Nam Oregon tổ chức tại Portland, người viết có phúc duyên hội ngộ với ông đồ trẻ Đặng Hoà và được tặng bức tranh thư pháp chữ Nhẫn rất đẹp.

Về nhà, người viết treo bức tranh này ngay phía trên máy computer trong phòng làm việc của người viết. Có thể nói phòng này là “tàng kinh các” của tôi vì ngoài những giây phút làm bà nội trợ ở nhà bếp, và “mơ nhiều mộng đẹp” ở phòng ngủ, tôi thường an tọa ở phòng này để lướt trên mạng ảo và gõ bài cho mục Một Cõi Thiên Nhân của tôi. Với tôi, bức tranh thư pháp chữ Nhẫn này rất đáng quý vì đã nhắc nhở tôi phải biết Kiên Nhẫn và Nhẫn Nhịn trong mọi suy nghĩ, hành động và lời nói trong các sinh hoạt hằng ngày để cho thân an trí lạc đôi chút. Smile!

Cám ơn ông đồ trẻ Đặng Hòa.

Mời xem những bức tranh thư pháp tuyệt đẹp của Nhà thư pháp Đặng Hòa trong website dưới đây:

Website:

<http://cuahangthuphap.blogspot.com>



Người viết đi tìm thêm tài liệu về chữ Nhẫn để chia sẻ với bạn bè thân hữu để chúng ta cùng hưởng những lợi lạc khi thực hành đức tính cao đẹp này.

Trước nhất theo Hán tự, chữ Nhẫn được viết với Chữ ĐAO (con dao) ở trên và chữ TÂM (con tim) ở dưới. Lưỡi dao ấy ở ngay trên tâm, và nếu như gặp chuyện mà không biết nhẫn nhịn thì tránh sao khỏi đau đớn, có nhẫn nhịn mới chuyển nguy thành yên, bại thành thắng, dữ thành lành...

Trong tài liệu **Ý Nghĩa Của Chữ Nhẫn** tìm được trong website chuatutam.net chữ Nhẫn được giải thích như sau:

Chữ nhẫn có nghĩa là chịu đựng. Danh từ "chịu đựng" là một danh từ rất hay.

Chữ nhẫn viết theo tiếng Hán có chữ Tâm nằm dưới và trên chữ tâm có chữ Nhận. Chữ Nhận có nghĩa là mũi nhọn, giống như có một cây dao hay cái dùi có mũi nhọn đang làm chúng ta đau nhức. Tâm chúng ta phải làm thế nào để có thể ôm được, chấp nhận được sự nhức nhối đó. Đó là nghĩa của chữ nhẫn theo cảm nghĩ của người Trung Quốc.

Trong khi đó tiếng Việt là Chịu Đựng. Chịu tức là chấp nhận. “Chịu không, anh chịu không?” “Tôi chịu.” Cho dù có khó khăn, vất vả, cho dù có lao nhọc, dai dẳng, tôi vẫn gánh chịu được. Chữ chịu này là có nghĩa là sự chấp nhận. Chúng ta biết rằng chấp nhận là một sự thực tập rất lớn. Khi chưa chấp nhận được chúng ta mới đau khổ nhiều. Giờ phút mà ta chấp nhận được thì ta đã có sự an bình trong lòng rồi.

Khi có một sự kiện bất như ý xảy ra trong đời sống, chúng ta thấy rằng chúng ta không thể chấp nhận được. Chúng ta nghĩ: “làm sao sống được với tình trạng này, với cái gì đang xảy ra? Tại sao ta như thế này mà lại phải gặp một hoàn cảnh như thế kia? Tại sao ta như thế mà người ta lại đối xử với ta như thế? Ta phản kháng, ta chống đối, ta không chấp nhận.” Nhưng sự thật là như vậy. Cuối cùng ta cũng phải học chấp nhận. Đó là nghĩa chữ “Chịu” của tiếng Việt. Chữ thứ hai là đựng. “Đựng” có nghĩa là chứa đựng. Chúng ta có những cái chén có thể đựng nước. Chén nhỏ thì đựng được ít nước. Chén lớn thì đựng được nhiều nước. Nếu niềm đau nỗi khổ của ta lớn thì ta phải có một cái tâm khá lớn thì mới đựng được nó. Nếu không nó sẽ tràn ngập và làm ta khổ vô cùng. Tâm càng lớn thì nỗi khổ đau càng nhỏ, khi mà tâm đạt tới cái mức rất lớn thì cái đau khổ đó tuy có mặt nhưng không đủ sức làm cho ta đau khổ.

Phật có dùng một ví dụ rất hay. Phật nói nếu trong một bát nước mà người ta thả vào một nắm muối thì nước ở trong bát đó uống không được. Nhưng nếu có một người đứng trên thuyền mà đổ một bát muối xuống dưới sông thì người ta vẫn có thể uống nước sông được như thường. Người ta uống nước sông được, không phải tại vì trong ấy không có muối, nhưng tại vì lòng

sông quá lớn. Cho nên so với sông thì chút muối ấy không có nghĩa lý gì cả. Cũng vậy, khi ta có một nỗi khổ niềm đau, mà ta có một cái tâm quảng đại, thì nỗi khổ niềm đau đó không đủ sức làm cho ta đau khổ. Nó có đó chứ không phải là không có, nhưng vì ta có một sức chịu đựng rất lớn cho nên nỗi khổ niềm đau đó không có tác dụng gì trên cái tâm của chúng ta. Đó là nghĩa của chữ “Đựng”.



Nhẫn như là một triết lý sống

Trong cuốn “Luận về chữ nhẫn” của Mạnh Chiêu Quân có viết:

“Bạn chớ nên cẩu gắt, cẩu gắt sẽ làm tổn thương hòa khí;

Bạn chớ nên tức giận, tức giận sẽ làm hủy hoại nguyên khí;

Bạn chớ nên đùa giỡn, đùa giỡn sẽ làm hỏng tài khí; Bạn phải nhẫn nại, nhẫn nại sẽ được thân khí”...

Cũng như câu tục ngữ của Việt Nam ta: “Chữ nhẫn là chữ tượng vàng, ai mà nhẫn

được, thì càng sống lâu”. Tự tìm được cho mình một chữ nhẫn thích hợp sẽ giúp ích cho cuộc sống của bạn, và nếu biết sử dụng chữ nhẫn sao cho đúng cách, sẽ mang lại cho con người một sức mạnh vô cùng

Cái nhẫn cưới và chữ “Nhẫn”

Từ xa xưa, tổ tiên ta muốn các thế hệ con cháu luôn luôn nhớ và thực hiện đức tính “nhẫn” đã nghĩ ra cách, dùng kim loại chế tác một cái vòng xoắn vào ngón tay để luôn nhắc nhở ta, rèn luyện lời ăn tiếng nói, hành vi cử chỉ sao cho tốt đẹp, gọi đó là cái “nhẫn”. Thuở ban đầu, đời sống kinh tế còn thấp, nên nhẫn được làm bằng đồng thau, rồi tiến đến bằng bạc, và thế kỷ XX làm bằng vàng, hoặc nhẫn khảm đá quý.

Có điều đáng nói là, không ít người chỉ coi chiếc nhẫn là đồ trang sức, nhằm tô thêm vẻ đẹp, sự sang trọng cho con người, mà quên hẳn, thậm trí không biết đó là một thực thể, để nhắc ta luôn luôn nhớ đến việc thực thi đức “nhẫn” trong đời sống hàng ngày.

Khi người ta cưới nhau, người ta thường trao nhau chiếc Nhẫn. Cái nhẫn ở đây có ý nghĩa tinh thần sâu sắc lắm. Cái nhẫn cưới tượng trưng cho chữ “Nhẫn” trong nhẫn nại, kiên nhẫn, nhẫn nhịn. Việc trao nhẫn trong ngày cưới như để nhắc nhở hai con người từ nay trở đi khi thành vợ, thành chồng phải biết “Nhẫn” để gìn giữ hạnh phúc gia đình, để biết yêu thương nhau, để biết kìm chế những lúc xung đột, căng thẳng. Hôn nhân và tình yêu khác xa nhau, do vậy khi hai người yêu nhau, quyết định đến với nhau là lúc họ sẽ trao nhẫn cho nhau. Chiếc nhẫn mang giá

trị tinh thần nhiều hơn vật chất. Do vậy, chiếc nhẫn không nhất thiết phải là nhẫn kim cương, nhẫn vàng, nhẫn bạc hay thứ gì đó quý giá quá, nhưng nếu không có tiền thì nhẫn cỏ cũng được, miễn là ghi nhớ trong lòng ý nghĩa của chiếc nhẫn. Yêu nhau là ở tấm lòng, không phải vì giàu sang, phú quý.



Chữ “Nhẫn” trong hôn nhân gia đình

Rất nhiều những đôi, khi yêu nhau thì quyết có nhau nhưng chỉ một thời gian ngắn chung sống đã “tan đàn xẻ nghé”. Phần nhiều là vì thiếu chữ “Nhẫn” trong ứng xử gia đình. Chữ “Nhẫn” trong hôn nhân gia đình được hiểu theo nhiều nghĩa và ít nhiều đều mang ý nghĩa tiêu cực. Vì vậy, trước hết phải khẳng định rõ rằng: Nhẫn không phải là nhục, không phải là cam chịu, luôn cúi hay hạ thấp mình. Nhẫn là “vì nhau” mà sống mà hành động. Có tình yêu thì mới cưới nhau. Nhưng hôn nhân không chỉ đơn giản là màu hồng, giữ gìn hạnh phúc hôn nhân cần thật nhiều hy sinh và tha thứ nữa bởi đâu có ai hoàn hảo. Bỏ qua những giận hờn vụn vặt, nhỏ nhặt chính là để bảo vệ cái hạnh phúc của mình thì chắc chắn là việc đáng phải làm.

Nhẫn không chỉ là chịu đựng mà là tha thứ. Nhờ có Từ, Bi, Hỷ, Xả mà ta có được Nhẫn một cách tự nhiên và dễ dàng hơn. Bởi thế, Nhẫn còn là thuốc đối trị sân hận, làm chủ được bản thân. Nhờ kiên nhẫn, độ lượng mà bớt được cái tính nóng nảy chỉ làm hỏng việc, mất hòa khí với người xung quanh và đặc biệt là trong quan hệ vợ chồng.

Thiết nghĩ, hôn nhân có nền tảng từ tình yêu, lại có thêm chữ “Nhẫn” thì không có khó khăn hay trở ngại nào là không thể vượt qua. (Nguồn: trích trong chuatutam.net)

tình, thực hành được đức tính Kiên Nhẫn và Nhẫn Nhục trong đời sống không phải là một chuyện dễ dàng như nhà sư trong câu chuyện dưới đây:

Câu chuyện về chữ Nhẫn

Có một nhà sư chọn tu pháp Nhẫn nhục Ba la mật, sau nhiều năm tháng nỗ lực tu tập thì sư cũng thành tựu được rất nhiều công hạnh, trụ vững như kim cương khi bình an trước mọi nghịch cảnh, bị người khác ganh ghét, lăng nhục, mưu hại sư vẫn luôn nở nụ cười trên môi thản nhiên như không.

Rất nhiều người tán thán sư và thường xuyên đến chỗ sư để đàm đạo và thực tập hạnh tu này, sư luôn vui vẻ tiếp đón và chia sẻ những kinh nghiệm thực tập được cho họ.

...Một hôm có một thanh niên đến tham quan chùa, anh ngưỡng mộ hạnh tu của sư nhưng vì mới tìm hiểu đạo nên không biết chuyện gì để tham vấn, nhìn quanh thấy trên tường treo tấm bảng gỗ có một chữ sư viết rất bay bướm, anh liền hỏi:

_Thưa Thầy, đây là chữ gì ạ?

Sư trả lời đầy vẻ tự hào:

– Chữ Nhẫn viết theo lối thư pháp, ta phải tập viết hàng trăm lần mới được như ý đây con à. Anh gạt gù về tán thưởng, sau khi đi lòng vòng ngó nghiêng đây đó anh đứng trước tấm bảng gỗ gõ đầu gối tại:

Thưa Thầy chữ gì đây ạ?

Nhà sư tươi cười trả lời:

– Ta tu hạnh nhẫn nhục nên viết chữ Nhẫn đó mà.

Một chút sau, anh lại ngắm nghía tấm bảng và hỏi:

_Thưa Thầy, thầy viết chữ gì đây ạ ?

– Chữ NHẪN!

Trước khi ra về anh lại tần ngần trước tấm bảng:

_Thưa Thầy, chữ gì đây ạ?

Nhà sư không chịu nổi nữa, nộ khí xung thiên:

– Chữ nhẫn! Nhẫn! Nhẫn! Đồ ngu, ngu gia truyền! Có một chữ mà này giờ hỏi hoài, hỏi hoài!

Cút ngay!

(Nguồn: Email bạn gửi. Cám ơn anh TH)

Tuy nhiên, chúng ta cũng cần nên nhớ như đã trình bày ở trên là chữ **Nhẫn** được ghép từ hai chữ: Dao ở trên và Tâm ở dưới. Tâm (tức là trái tim) mà không chịu nằm yên thì Dao (tức con dao) sẽ phập xuống tức thì. Vậy đấy, tự mình mà nhẫn nhịn được thì dao kề cổ vẫn bình yên vô sự, bằng không thì tai họa sẽ giáng xuống đầu mình trước tiên.

Xin mượn những lời hay ý đẹp về chữ Nhẫn dưới đây để làm kết luận cho bài tâm tình hôm nay, bạn nhé.



***Nhẫn** một chút sóng yên
gió lặng. Lùi một bước biển
rộng trời cao.

*Hữu Tâm tất thành tựu
Vô **Nhẫn** bất thành nhân.

***Chữ Nhẫn** là chữ tượng
vàng, ai mà nhẫn được đời
càng hiển vinh.

*Lắng lòng **nhẫn** một chút
thôi, sẽ nghe trời đất mở lời
yêu thương.

Bây giờ vẫn còn là Tháng
Giêng âm lịch, như vậy vẫn
còn là Tết vì văn hoá Việt
Nam vẫn cho là “Tháng Giêng

là tháng ăn chơi” mà lì. Smile!

Xin hãy trao nhau lời chúc an vui hạnh phúc cho cuộc đời vẫn còn đẹp sao nhé. Smile!

Youtube Chúc Sức Khỏe An Vui Hạnh Phúc

<https://youtu.be/dRPAe0gpQo0>

Kính chúc toàn thể quý độc giả và thân hữu nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc nhé. Smile!

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 311-ORTB
719-22416)

NGẠI NGỪNG

(Viết thay CT')

*

*Cầm tay chưa được một lần
Mà thương vạn thuở! Xa gần sá chi
Vẫn luôn say đắm tình si
Em ơi không một vết tỳ tối tăm.*

*Lòng anh trong sáng trăng rằm
Bóng hình em vẫn thắm năm theo cùng
Vị thân tình ái giương cung
Tim anh thơm mãi, lạ lòng hương em:
Thơm lời lãng mạn êm đềm
Ngọt ngào giai điệu. Tóc mềm mại xinh.*

*Nhớ hoài hội ngộ hữu tình
Thương hoài vôi vĩnh, thừa trình ngày xưa.
Cầm tay: ước mãi, vẫn chưa!
Ai người may mắn đón đưa bây giờ?*

*Ôi bàn tay đẹp vô bờ!
Ai cầm? Lệnh đất! Tôi mơ nghiêng trời
Tình xưa tỏ, áp ứng lời
Một đời nuối tiếc, cả đời thắm thương
Niu hoài vạt nắng đã vương
Thương hoài ám áp cố hương: cổng trường!
Á Nghi, 28.2.2016*

NGÒI BÚT VIỆT GIAN

*Cầm bút hay sêng, dao?
Mà đào mộ khờ khạo
Tự chôn, còn ồn ào
Gây chia rẽ xào xáo?*

*Viết cái chi nhưc đầu?
Càng đọc càng không hiểu
Chữ nghĩa cũng phát rầu
Sách này chắc chết yểu!*

HIỆP HỘI ĐÔNG NAM Á* VỀ BIỂN ĐÔNG

Việt Nam, Cam Bốt đi đâu?
Người ta bơi tới, bơi đầu từ lâu!

*

Tự do hàng hải: mấy châu
“Đồng thanh tương ứng”, tương cầu: khí chung
Hai tên mà một: Việt, Trung
Gia tăng căng thẳng trong vùng: cùng điên
Đường nào tiến: Việt, Trung, Miên?
Hay là đi chót? ASEAN nhin cười.

*

Người ta bơi tới đích rồi
Ba tên bên bên còn lờ lẫm... đi

Ý Nga, 26.2.2016

*ASEAN = HIỆP HỘI ĐÔNG NAM Á

Ngã

*Ta có phải là Ta
Thu lu ngòi một xó
Người có phải tình hoa
Vỡ ra từ lệ nhỏ (KMH)*

*Vỡ ra từ lệ nhỏ
Ta như hạt sao sa
Cô đơn dải ngân hà
Chờ nhau ta vẫn đợi
Dấu muôn ngàn chia xa (SK)*

*Dấu muôn ngàn chia xa
Ta vẫn mãi là Ta
Sông-núi dù có khác
Lệ từ tâm bật ra
Nên không pha vị chất (KMH)*

*Nên không pha vị chất
Tâm người tâm Bồ tát
Ta hạt cát sông Hằng*

Trang hô hào trọng phú,
Trang đậm nét vong ân
Miệt thị và khinh bần
Mà dám xưng “đại thụ”?

Chính trị quá ngây thơ,
Văn chương khoe thủ đoạn
Hỡi nhà “văng” lém lỉnh
Việt Cộng há khù khờ?
Ý Nga, 26.2.2016

Dòng Sông Xưa

Dạt dào tình cảm thuở xa xưa
Bao mùa hoa thắm gió lay đưa
Cánh phượng nhẹ rơi ve nước nở
Cung đàn vắng vắng điệu say sưa

Người về thăm lại dòng sông nhỏ
Hàng dừa soi bóng nắng ban trưa
Đôi mắt vời trông hồn tưởng nhớ
Đâu hình em gái giữa cơn mưa

Tình chia hai ngã vẫn mong chờ
Ấm lòng đôi phút lạc vần thơ
Còn chút nghĩa ân đêm mộng vỡ
Làm sao tìm lại nét ban sơ

Sông dài trôi mãi xuôi về biển
Bên trời hiu hắt tình bơ vơ
Mây trôi bằng lãng sầu ly biệt
Cuối đời hồn chợt thoáng niềm mơ .

Đỗ Thị Minh Giang

KHÔ MÔI GỌI TÌNH

Thơ không chấp cánh bông bay
Để ai khóc mướn thương vay chôn này

Đời một kiếp đi hoang (SK)

*Đời một kiếp đi hoang
Quay đầu đầu hẳn muộn
Bỏ Tất từ chúng sinh
Bình đẳng trong chánh niệm
Vô minh hóa an bình (KMH)*

*Vô minh hóa an bình
Quay đầu về bến giác
Thuyền xa hẳn bờ mê
Tâm ở trong chánh niệm
Ta cũng chính là ta
Không thu lu một chỗ
Không từ lệ nhỏ ra
Chẳng là hạt sao sa
Ta, vũ trụ bao la
Ta chính là tất cả
Tất cả chính là ta ...
Giới Định Huệ làm nhà
Ta không còn tự ngã
Ta thôi còn là ta
An lạc tâm thái hòa... (SK)*

*An lạc tâm thái hòa?
Hít vào sâu. Thở ra
Tâm trí dừng, lánh xa
Thân-tâm đồng nhất thể
Vạn vật chính là Ta (KMH)*

Kiều Mộng Hà xướng
Sao Khuê họa
Tháng 2 năm 2016

THƠ VÀ BIỂN SÓNG

Lời thơ gió thoảng mây bay
Cho hồn vương vấn ngất ngây giấc tình
Ngân Hà lấp lánh lung linh

Ước gì thơ tựa áng mây
Hoá thân chàng Cuội cùng bay lên trời
Nửa mê nửa tỉnh nửa vờ
Trần gian lạc bước một thời đắm mê
Cùng ai tay chỉ trăng thề
Hoá ra tình ảo thuộc về huyền, vô
Giận tình quẳng ném đày hồ
Loi ngoi tình đuối... óng xô dạt tình
Dật dờ bóng cũng lung linh
Hồn bay vía lạc nguyên hình nghiền say
Tàn đêm ai đứng nơi này
Gọi tình chỉ thấy bóng mây... vô tình
Trăng thanh soi sáng dặm nghìn
Ồ ! sao nào thấy người tình dấu yêu!!!
Hoàng hôn chưa chớm đã chiều
Khô môi khăn gọi tình nhiều xót cay...

Kiều Mộng Hà



Ngàn sao huyền ảo diễm tình xa khơi

Thơ bay bổng - Thơ chơi vơi
Vườn thơ hoa bướm rong chơi đợi chờ
Biển xanh sóng vỗ xô bờ
Sóng tan bọt trắng ngân ngơ cát vàng

Thơ như biển sóng mênh mang
Như hoa như mộng thênh thang đất trời
Thơ hờ hững - Thơ nửa vờ
Thả bay theo gió một đời nợ vay...

Ý thơ khờ dại đắm say
Tình như sợi tóc buông dài bơ vơ
Xôn xao sóng ngả nghiêng bờ
Thơ và biển sóng cõi mơ ngọt ngào...

Phạm Thị Minh-Hung

Hư Ảo Thơ

Ví rằng hư ảo thơ bay
Câu lục câu bát vẫn say hồn này
Thả tình theo gió theo mây
Nhân gian có mấy ai hay lẽ trời.
Tình rằng tình mãi chơi vơi
Lạc vùng biển ái một đời u mê
Nguyệt sầu chứng giám câu thề
Bỏ trôi theo sóng trở về hư vô.
Chỉ còn khoảnh khắc mơ hồ
Bên nhau là mộng ngu ngơ là tình
Cõi mơ như chuyện chúng mình
Đại khờ tay níu cuộc tình thơ say.
Còn đây tim nhớ hồn gầy
Sợi tơ buộc mãi sâu vây hờn tình!
Trăm năm giấc mộng ba sinh
Phi nguyên lời ước yên bình dấu yêu.
Hoàng hôn dấu muộn giấc chiều
Thơ ơi hư ảo vẫn nhiều đắm say!

Ngọc Quyên

Dừng Bước Lại Để Tìm Hạnh Phúc



Xuân về Tết đến, chúng ta thường chúc nhau: “Chúc Năm Mới Nhiều Sức Khỏe, An Vui, Hạnh Phúc”

Như vậy thì ai cũng mong cầu được hạnh phúc. Nhưng hạnh phúc là gì và ở đâu? Thật rất khó trả lời, bạn nhỉ?

Những kẻ thường dân sống tầm thường trong xã hội đôi khi lại có hạnh phúc hơn những người sống trong cung vàng điện ngọc. Cuộc tình của công nương Diana nước Anh là một ví dụ điển hình vì đôi khi “nhà giàu cũng khóc”

đấy chứ không phải chỉ có dân nghèo biết khóc mà thôi. Chưa chắc khi bạn giàu sang rồi thì bạn cảm thấy hạnh phúc đâu? Làm đấy nhé!

Khi còn trẻ, bạn tìm thấy hạnh phúc trong sự giàu sang, trong danh vọng. Bạn đã có một ngôi nhà có “mai vàng trước ngõ, có khóm trúc bên hiên rồi, bạn đã sống âm êm bên vợ đẹp con xinh rồi, nhưng bạn vẫn thấy chưa đủ, bạn vẫn muốn tìm đủ mọi cách để tạo thêm nhiều ngôi nhà khác rộng rãi hơn, đẹp đẽ hơn để thỏa mãn tham vọng được làm chủ những căn nhà của bạn, càng nhiều càng tốt, tiền đẻ trong nhà càng nhiều càng thấy vui mắt hơn. Nhưng bạn có thể hạnh phúc, sung sướng hay khổ sở như người thợ hớt tóc trong câu chuyện “Bảy chum vàng” dưới đây:

Bảy chum vàng



Một người thợ hớt tóc trong triều đi qua một gốc cây có ma, bỗng nghe một tiếng nói:

“Nhà người có muốn bảy chum vàng không?”

Ông ta nhìn quanh và không thấy ai cả. Nhưng lòng tham lam nổi lên và ông ta đã nôn nóng la lớn: “Vâng, tôi muốn! Nhất định rồi!”

Tiếng đó nói:

Được rồi! hãy trở về nhà ngay lập tức. Nhà người sẽ thấy các chum vàng ở đó.” Người thợ hót tóc vội vã cầm đầu cắm cổ chạy thẳng một mạch về nhà. Quả thật có bảy chum vàng ở đó- chum nào chum ấy đầy ắp là vàng, chỉ trừ một chum đầy vàng một nửa mà thôi. Lúc đó người thợ hót tóc không muốn thấy một chum vàng chỉ đầy một nửa. Ông nôn nóng muốn có vàng đổ đầy chum đó, nếu không ông không cảm thấy sung sướng, hạnh phúc. Ông bèn lấy những đồ trang sức bằng vàng trong nhà ra mà đúc thành những đồng tiền vàng để đổ vào chung còn lưng một nửa. Nhưng rồi chum đó vẫn còn lưng một nửa như trước. Để giận chừa!

Ông chắt mót từng đồng, bần xin keo kiệt và ông cùng gia đình nhịn ăn nhịn mặc. Nhưng đều vô ích hết. Cho dù số lượng vàng đổ vào bao nhiêu, chum vẫn chỉ đầy một nửa.

Ngày kia ông được nhà vua tặng lương gấp bội, và ông lại tiếp tục làm đủ cách để cho vàng đầy chum. Kể cả việc ông đi ăn xin. Cái chum đã nuốt bất cứ đồng tiền nào đổ vào nhưng rồi cũng chỉ đầy một nửa.

Bấy giờ ông vua nhận thấy dáng dấp thiếu não ốm o của người thợ mộc nên hỏi:

“Có chuyện không ổn hả? Trước kia khi lương tiền còn ít ỏi nhà người hạnh phúc biết bao. Bây giờ nhà người được tặng lương gấp đôi nhưng lại xem ra thiếu não tiêu tụy thế này. Có phải nhà người giữ bảy chum vàng ở nhà không?”

Người thợ hót tóc rất đỗi ngạc nhiên thưa:

“Tâu bệ hạ, ai đã tâu trình điều đó?”

Nhà vua cười khanh khách:

“Những triệu chứng thấy ở nhà người rõ ràng là của những người mà con ma đã tặng bảy chum vàng. Trước đây nó đã tặng cho trăm. Khi trăm hỏi vàng đó có thể tiêu xài được không hay chỉ để tích lũy thành đồng mà thôi thì con ma đã biến mất dạng mà không một lời nói năng. Vàng đó không tiêu xài được. Nó chỉ đem lại cho sở hữu chủ một sự thúc bách tích lũy mà thôi. Vậy nhà người hãy mau lập tức trả lại bảy chum vàng cho con ma đó rồi nhà người sẽ tìm lại được hạnh phúc.”

(Nguồn: Trích trong Như Tiếng Chim Ca- Dịch giả Đỗ Tấn Hưng & Trần Duy Nhiên)

Như thế sự giàu sang có đem đến cho bạn hạnh phúc hay là đem đến cho bạn những lo âu, phiền não? Dĩ nhiên sẽ có nhiều bạn cho rằng không có tiền cũng lo âu phiền não lắm nếu phải “chạy ăn từng bữa toát mồ hôi” như Tú Xương ngày xưa. Vấn đề ở đây là làm thế nào chúng ta chế ngự được lòng tham có một muốn có thêm hai, có bạc triệu muốn có thêm bạc tỷ vì đó là nguồn gốc của bao đau khổ, và tội lỗi. Nếu biết chúng ta biết đủ thì là đủ, biết nhàn thì là nhàn như nhà thơ Nguyễn Công Trứ đã nói qua bài thơ Chữ Nhàn.

“Tri túc tiện túc, đãi túc, hà thời túc,
Tri nhàn tiện nhàn, đãi nhàn, hà thời nhàn?”

Đến một tuổi nào đó bạn thích có những phút giây được sống an tĩnh trong một gian phòng nhỏ tìm đọc kinh sách, thơ văn nào đem đến cho bạn một sự thư thái tâm hồn, một niềm an vui tự tại. Người viết cũng đã cảm nhận hạnh phúc qua lời thơ dưới đây:

“Hạnh phúc đến trong an vui, mạnh khỏe

Từ tinh thần, thể chất, đến tâm linh,

Khi trái tim xúc động thật chân tình:

Những tình cảm của vui, buồn, yêu, giận

Khi buồn khổ, cứ để dòng lệ ngấn

Lúc mừng vui, hãy nở nụ cười tươi
Đối với tôi: Hạnh Phúc của con người:
"Là giây phút sống thật cùng cảm xúc"

(Hạnh Phúc Ở Nơi Đâu – Thơ Sương Lam)

Mời bạn cùng đọc thêm một câu chuyện thiền ngắn ngắn dưới đây để dễ cảm thông hơn về quan niệm hạnh phúc khi ta biết dừng lại.

Chiếc Gương và Cửa Sổ

Có một phú ông tên Hạo Tường luôn cảm thấy trong cuộc sống của mình thiếu thốn một cái gì đó, nên ông quyết định lên đường tìm Thiền sư để tham hỏi.

Khi gặp Thiền sư: “Thưa ngài! Tôi có rất nhiều tiền, muốn thứ gì thì có thứ đó nhưng lại không cảm thấy vui và hạnh phúc được”.

Vị thiền sư mời ông ta đứng trước một cửa sổ được làm bằng kính và hỏi ông thấy được những gì qua ô cửa kính đó. “Dạ, con thấy những đoàn người tấp tểnh, hối hả qua lại trên những con đường, có khi bằng phẳng, có khi gập gềnh, khúc khuỷu nữa”

Thiền sư chẳng nói gì và mời ông ta đứng trước một chiếc gương soi, hỏi ông thấy gì qua chiếc gương đó.

“Con thấy chính mình...”



Thiền sư ôn tồn nói: “Chiếc gương được làm bằng kính, cửa sổ cũng được làm bằng kính, nhưng cửa sổ thì trong suốt nên có thể thấy được bên ngoài, có thể nhìn được người, cảnh vật xung quanh ta nhưng chiếc gương thì phủ một lớp sơn phía sau hoặc một tấm gỗ nên chỉ có thể nhìn được mình mà thôi, khi trong con người mình có thể gỡ bỏ đi lớp sơn hay tấm gỗ kia thì lúc đó con sẽ nhìn thấy người khác, lúc con nhìn thấy người khác con sẽ cảm thấy hạnh phúc với những gì đang có”.

Lời bàn: Bạn có là người hạnh phúc không? Hay là người luôn bận rộn với cuộc sống hiện đại này? Hoặc ta cảm nhận cuộc sống mình mỗi ngày một vui hơn? Mỗi ngày chúng ta chạy danh cầu lợi. Ở đâu đó, chúng ta đã có một góc của sự bình yên và hạnh phúc nhưng chưa bao giờ thay đổi góc độ nhìn để dung nạp, tha thứ cho người khác. Chỉ khi nào ta hiểu được hai chữ “dừng bước”. Ta đứng lại để tiếp nhận người khác đang tồn tại, họ hiện hữu trong sự tương quan của ta, ta dừng lại để nhìn, để hiểu và để thương. Khi thương được mọi người ta sẽ thương chính mình.

Huệ Thiện” (sưu tầm & chuyển ngữ)

Xin mời đọc thêm câu chuyện dưới đây để giúp bạn biết rằng hạnh phúc ở nơi đâu nhé.

Hạnh phúc tìm ở đâu?



Một ngày kia, đám yêu tinh họp nhau lại để tìm cách phá hoại cuộc sống của loài người. Yêu tinh đầu đàn lên tiếng: “Với loài người, hạnh phúc là thứ quý giá nhất. Vậy chúng ta hãy đánh cắp thứ quý giá nhất của họ và giấu ở nơi mà họ không thể tìm thấy được. Các người thấy sao?”

Một yêu tinh lên tiếng: “Hãy đem hạnh phúc giấu trên đỉnh núi cao nhất trên trái đất này, chắc con người sẽ không thể tìm ra”. Yêu tinh đầu đàn lắc đầu: “Rồi một ngày họ cũng sẽ tìm cách chinh phục đỉnh núi cao nhất ấy”.

“Vậy hãy giấu hạnh phúc dưới đáy đại dương sâu thẳm...” - một yêu tinh khác nói.

“Rồi một ngày họ cũng thám hiểm đến đáy đại dương sâu thẳm nhờ những phương tiện hiện đại”, yêu tinh đầu đàn lại lắc đầu.

“Mang giấu ở một hành tinh khác vậy, một tiểu yêu tinh đề nghị.

“Con người đang tìm cách khám phá vũ trụ và các hành tinh khác”, yêu tinh đầu đàn ngao ngán.

“Có một sự thật: con người hay tìm kiếm hạnh phúc khắp mọi nơi; nhìn thấy hạnh phúc nơi người khác nhưng thường không nhìn thấy hạnh phúc chính ở bản thân mình. Vậy ta hãy giấu hạnh phúc trong mỗi con người, chắc chắn họ sẽ không thể nào tìm thấy được”, một nữ yêu tinh chậm rãi nói.

Cả đám yêu tinh reo lên sung sướng và quyết định làm theo lời đề nghị trên.

Liệu hạnh phúc của con người có bị đám yêu tinh kia giấu mất? Câu trả lời tùy thuộc chính bản thân chúng ta trong quá trình tìm kiếm hạnh phúc cho mình...

VÂN ANH

(Theo SAKURANBO - Chocolate for a teen's dreams)

Người viết xin được kết luận bài tâm tình hôm nay với bốn câu thơ dưới đây nhé.

“Đừng tìm mãi nơi đâu là hạnh phúc
Có thể gần và có thể thật xa.



Xa hay gần là ở tại Tâm ta
Ta cảm nhận thế nào là thế này“
(Trích trong Hạnh Phúc Ở Nơi Đâu- Thơ Sương Lam)

Mời quý anh chị thưởng thức nụ cười an nhiên tự tại của Đức Phật Di Lặc, tượng trưng cho sự Hỷ Xả, An Vui, qua youtube Mừng Xuân Nụ Cười Di Lặc do người viết thực hiện qua link dưới đây:

Mừng Xuân Nụ Cười Di Lặc
https://youtu.be/RwNW8m2o_ss

Kính chúc toàn thể quý độc giả và thân hữu nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc và hạnh phúc nhé. Smile!

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN310-ORTB 718-21716)

Trầm Ca Xuân

*Cơn gió mong manh nhẹ lùa qua cửa
Hương nồng nàn ru khúc tình xưa
Xuân rét ngọt hay chẳng anh hồi!
Tiếng chim chuyen riu rít thoảng đưa.*

*Trầm ca điệu du dương tình mộng
Đợi chờ nhau hồn ngất ngây hồn
Mây về đâu , mây thương gió nhớ
Xa mịt mờ tình vẫn mênh mông.*

*Như mặt đất mù sương trần trở
Mảnh tình hồng em giữ trăm năm
Đã chung ước nguyện tàn hơi thở
Cát bụi chờ nhau, khói hương trầm.*

*Thời gian hồi trôi đi ngày tháng!
Có dừng chân ngoảnh lại bao giờ
Dung nhan cũ xuân tàn khoảnh khắc
Người ơi người đừng đợi tan mơ!
Ngọc Quyên*

Đóa Hồng Valentine



SEN HỒNG

Ơ kia một búp Sen hồng
Cánh xinh rạng rỡ hương nồng dưới trăng
Mơ màng tắm ánh nguyệt hằng
Em là ước mộng hoang đàng tình tôi
Tháng Giêng bát ngát chơi vơi
Có ai hò hẹn rồi bởi giấc mơ
Hồn tôi quá đổi ngu ngơ
Bàng hoàng viết vội vãn thơ đại khờ...
Sen ơi sao nữ hững hờ
Tình tôi cánh bướm lạc bờ trăng sao!
Sen hồng em, đóa thanh cao

Những đóa hồng anh gởi sáng nay
Valentin một thoáng mơ say
Hồng hoa đỏ thắm hương nồng tỏa
Lặng lẽ ân tình mộng ngát ngây

Cánh nhỏ hồng nhung xinh mượt tay
Vô tình nhớ lại thuở thơ ngây
Lời anh ngỏ, nhẹ nhàng xưa đó,
Nhớ nhé tình ta giấc mộng đầy...

Đã biết bao ngày mộng lất lay
Tình ta thắm thiết vẫn mơ say
Valentine ngập tràn nhưng nhớ
Cảm tạ đời ngày mộng tuyết vời...

Hãy giữ cho nhau tình mật ngọt
Quên đi sóng gió bóng chiều lay
Tính ta ấm áp đời giông bão
Nhạc khúc tình vui... chẳng nhạt phai...

Phạm thị Minh-Hung

MẠNH AI NẤY TU!

(Cảm tác nhân nghe một em học trò cô đơn tâm sự)

*

Anh chai lọ bày trò: say, bài bạc
Chị hiền hòa chay tịnh, chẳng kêu ca
Kẻ sa đà buông thả, người vị tha
Vậy mà lạ: vẫn chung nhà êm ả.

Anh tu rượu, chị tu tâm. Tu cả!
Tu tại gia! Vạn hóa! Thế ru mà!
Vượt mê tà, ai sẽ thấy đường “ra”?
VÔ, HỮU NGÃ? Từng sát na biến hóa!

Ý Nga, 15.2.2016

PHAI MÀU VÀ ĐAU!

-Rửa hoài cái chén màu phai

Ru tình mộng ảo lao đao đá buồn...
Tình tôi bát ngát mưa nguồn
Mơ hồ ngọt lịm ngõ hồn giăng tơ...
Xuân về một cõi trời thơ
Tình Sen áp ủ ... bờ vờ, muện màng

Phạm Thị Minh-Hung

Valentine Áo Mộng

Dấu yêu hồi mùa vàng son còn mãi
Trên má hồng, mắt biếc nụ son môi
Tình chất đầy trong khu vườn kỷ niệm
Dù tương phùng hay lúc đã chia phôi

Sợi tóc ngày nào trao nhau huyền tuyệt
Vẫn còn đây bước vạm vỡ thăng trầm
Trong cơn mơ lạc vào vô cùng tận
Ta gặp nhau rồi, dấu choáng vánh hư không!

Đời xô ngã tình ta thành xa lạ
Tảng băng buồn bỗng lạnh ngắt dung nhan
Hai cuộc đời xa - Tình như mục rã
Trái tim Em biết gõ nhịp hoang đàng

Mùa Valentine vẫn hoa hồng vang đỏ
Anh đi bỏ lại hoang vắng - sầu miên man
Hoa vẫn ngát hương, nhớ thương đã cũ
Em một mình...Áo mộng đến trăm năm...

Phạm Thị Minh-Hung

Giấc Tình Thiên Thu

*Bến giang đầu sông tương thiếp đợi
Chàng mịt mù gió bụi đường xa
Nhớ nhau đôi bóng trăng tà
Bờ đêm hiu hắt sương sa chạnh lòng*

*Chờ tình quân buồn dâng khoé mắt
Giọt mưa đan nỗi nhớ đêm thâu*

*Chén, ly mỏng mảnh: đau, chai hết rồi!
Sao không ra ghé, bàn ngồi?
Tha hồ giấy, viết i ôi vun bồi!
Chén, ly mấy cái ít oi
Đâu như gió quyện mây trôi của nàng.*

*

-Bài thơ kết tứ dở dang
Bị chàng bắt gặp mơ màng tí ti
Đành thôi! Phải thả thơ đi
Chút nữa cầm viết: câu gì nhớ ra?
Đầu năm tội nghiệp thi ca
Vừa “đau” vừa phải phôi pha “phai màu”!

*

Nàng thơ phải trận càu nhàu:
“Mây trôi, gió quyện...” rời nhau thật kìa!
Á Nghi, 14.2.2016

CHUYẾN TÀU TRĂM HƯƠNG

Anh đi với em chuyến tàu trăm hương,
Chuyến tàu này sẽ chỉ có đôi ta,
Chúng mình sẽ không cần ai đưa tiễn,
Dù con tàu đi khắp nẻo đường xa.

Anh nhớ mang theo vòng tay hành lý,
Nụ hôn đầu em còn giữ ở đây,
Anh hãy nhìn em thiết tha hơn nữa,
Hãy yêu em cho đủ chuyến đi này

Bước lên đi anh con tàu đang đợi,
Giờ khởi hành khi ta chạm tay nhau,
Nơi nào có anh là miền đất mới,
Rừng chập chùng hay biển rộng sông sâu.

Anh hãy ngồi đây lòng em cũng đợi,
Chuyến chung tình không chia sẻ cùng ai,
Chỉ một người một tên em vẫn gọi,
Có anh đêm nay em muốn đêm dài.

Em sẽ nép bên vai anh nhẹ nhẹ,

*Hoa tươi sao úa sắc màu
Chén quỳnh chưa cạn đã sầu chia xa.*

*Ngày tình nhân chan hoà lễ hội
Đóa hoa tình nở vội giữa đời
Xuân xanh cho đến tàn hơi
Về nơi gió bụi chưa vui ân tình.*

*Lời hát ru lá thu còn thắm
Sóng tương tư say đắm hồn mơ
Hoa xuân chưa nở vẫn chờ
Tình xuân muôn thuở giấc mơ chưa tàn.
Ngọc Quyên*

GẤM, NHUNG? THÊM LỰA NỮA NÈ!

(Thương về Trần và Nguyễn (Sài Gòn))

*

*Người gửi... **gấm**, kẻ nhớ... **nhung**
Mượt mà mơ mộng, ngượng ngùng mênh mông
Thư đi thẹn lục, e hồng
Thư về nặng nụ hôn nồng qua sông.*

*Du dương **nhung**, **gấm** phiêu bồng?
Thơ thêm: vương **lụa**, chỉ hồng se chung!*

*Chúc hai người mãi đi cùng
Gấm, nhung, lụa: mịn trong Cung Á Tình
Thác ghềnh lấp lánh bình minh
Đi chung đến cuối hành trình: hoàng hôn!*

*Hôn nhân: họ đại, ai khôn
Nhớ **nhung**, gửi **gấm**: tình, hôn mịn yêu!
Lụa, nhung, gấm mượt mà nhiều!
Gấm nhung mát dịu, phẳng phiu **LỰA TÌNH**.
Á Nghi, 14.2.2016*

***Xin lỗi Bạn Thơ nhé**: bài có một lỗi điệp vận chưa
thể tránh được mà hôm nay họ cưới nhau rồi. Hy
vọng 365 ngày sau Á Nghi sẽ nhận sắc được.*

Chạm tay rồi mà vẫn tưởng như mơ,
Tàu đang chạy trong màn đêm lặng lẽ,
Lòng vẫn vui khi trăng tỏ trăng mờ.

Anh đi với em chuyến tàu trăm hương,
Tháng năm dài giữa trời đất bao la,
Chẳng nơi nào chúng mình cần bước xuống,
Khi lòng mình đã là những sân ga.

Nguyễn thị Thanh Dương.

NHẬN

(Tặng anh chị MNVT)

*

*Thơ rộn rã nở nụ tình một đóa
Anh dễ thương như có chất mạch nha
Nên hồn thơ ướt át những giọt mà
Trưa, chiều, sáng: em đã ghiền rồi đó!*

Á Nghi, 13.2.2016

MƯA XUÂN

*Mưa nhả nhạc cho đêm buồn muốn khóc
Sao mưa... mưa cho tóc lóng lánh sương?
Sao mưa thương chi kẻ quá tâm thường?
Ai mời mọc mà vui thân trách móc?*

Á Nghi, 13.2.2016

Ngày Tình Nhân Không Anh

*Đóa hoa tình em tặng
Người yêu dấu xa xăm
Trót trăm năm hò hẹn
Đêm đợi chờ mong manh.*

*Ngày tình nhân hieu quạnh
Sợ chi hồng tơ duyên
Se muôn vàn mối nhớ
Trong giấc tình cô miên.*

*Hương tóc bay muôn phiêu
Trên vũng sâu ăn năn
Vẫn còn đây thề ước
Cùng ai đẹp ước nguyện.*

*Nồng nàn hương một đóa
Dâng người tình trăm năm
Giữa trần gian bể khổ
Vẫn ngút ngàn thương mong.*

*Ngày tình nhân không anh
Hắt hieu cơn mưa tình
Vẫn về qua lối nhớ
Giọt ám nồng lung linh.
Ngọc Quyên*

MÁ TÔI

Trong giấc mơ tôi qua, tôi lại thấy má tôi về, một ao ước mong chờ trong mấy năm liền, mà những chị em khác trong nhà, chưa bao giờ có duyên may hạnh ngộ.



ảnh internet

Người má tôi hơi ốm, bà mặc chiếc áo dài màu lam. Má tôi đứng giữa những dãy nhà, có cái đã cất xong, cái đang lợp tranh dang dở, trên một khoảng đất rộng nhưng mờ mờ ẩn hiện như giữa vùng đồi núi cây cối xanh tươi. Má tôi đứng giống như người “cai” đang coi thợ làm việc, nhưng tôi chỉ thấy một mình má tôi và bốn bề thật yên tĩnh, thình lảng. Tôi mừng lắm, muốn chạy đến ôm lấy má, nhưng như có một bức màn vô hình ngăn cản nên vẫn đứng xa Người, chỉ cất tiếng hỏi:

-Má có khỏe không? Sao má cất nhà để làm gì? má tôi cười vui vẻ trả lời:

-Ừ, thì má cất nhà sẵn để mai một cô Năm, thiếu Hai, thiếu Thông đến có mà ở ...

Giật mình, giấc mơ tan biến, nhưng lời nói của má tôi như còn văng vẳng đâu đây. Má cất nhà! Mà cất nhà sẵn để những người bà con, hàng xóm, bạn bè của má tôi đến có chỗ để ở? Tự nhiên tôi bật khóc, những giọt nước mắt nhớ thương má vô cùng.

Má tôi mất lâu rồi, được chôn cất trên một ngọn đồi ở Suối Cát, Cam Lâm, Khánh Hòa. Mặt quay nhìn về hướng biển, và chung quanh là trùng trùng cây cối, dốc đồi còn hoang vu chưa khai phá. Má tôi nằm yên nghỉ nơi đó mấy năm rồi, mỗi lần về thăm nhà, mộ má là nơi chúng tôi đến viếng đầu tiên, và vẫn cầu nguyện linh hồn má sớm được siêu thoát về chốn vĩnh hằng, nhưng nơi ấy, má vẫn còn lo cho nhiều người khác như những ngày Bà còn ở thế gian sao? Dòng hồi ức tôi bỗng chạy ngược về những ngày tháng cũ.

Nhà Ngoại tôi có đến chín người con, vì di Út tôi được gọi di Mười. Khi chúng tôi góp mặt với đời thì không bao giờ thấy ông bà Ngoại nữa. Má tôi kể quãng đời niên thiếu của bà sao vô cùng khổ sở, dù ông Ngoại hồi sinh tiền cũng có làm chức hương xã gì đó. Ông bà tôi mất sớm, nhà cũng không có nhiều ruộng vườn, nên những người con gái không được thừa hưởng gì hết. “*Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô*”! Tư tưởng phong kiến trọng nam-khinh nữ đậm chồi nảy lộc ăn sâu bám rễ vào đầu óc những người dân quê không có bao nhiêu chữ nghĩa. Má tôi là chị lớn, nên phải bưng chải kiếm ăn và phụ nuôi mấy người em. Những lá trầu xanh, trầu vàng đem nguồn vui đến cho người già mỗi chiều mỗi sáng, hay trong những dịp hỏi cưới, đình đám trong làng, mà mỗi lần đi về xa hơn mười cây số đường quê cũng là nghề nuôi sống má và các di trong tuổi ấu thơ, mãi đến khi các di có gia đình riêng má tôi mới gặp được ba lớn tôi, đang làm chủ một tiệm buôn. Và một thời gian sau thì ba lớn tôi mất, má tôi đã đi thêm bước dài với ba tôi, cũng đã mất vợ vì con bạo bệnh. Tôi có được hai người chị từ hai nguồn khác nhau.

Khi tôi chập chững đi vào mẫu giáo là những năm vừa đình chiến ở miền Trung.

Trong chiến tranh chống Pháp, người dân quê là những người luôn luôn phải hứng chịu nhiều tai ương, thảm họa, dù là những người dân lương thiện chí thú làm ăn. Một khi có giặc Tây đi lùng, nhất là những tên “Tây mặt gach”. Chúng thường bắt đàn bà hăm hiếp, đàn ông thì chúng giết không nương tay, người dân quê phải gồng gánh dắt díu nhau chạy vào tận hang cùng núi hiểm để trốn. Vẫn lời má tôi kể, ngày đó khổ sở vô cùng tận, đi họp chợ phải họp ban đêm, lúc này má tôi đổi qua nghề bán vải, gánh vải kéo kẹt trên vai với ngọn đèn dầu leo lét phải băng đồng đi trong đêm tối để đến chợ, tờ mờ sáng phải dọn cho nhanh để về nhà coi sóc con cái và chuẩn bị chạy giặc.

Lần đó, trước ngày “đình chiến” không bao lâu, nghe tin giặc Tây sắp đi lùng, dân làng bèn rủ nhau chạy vào núi trốn, nhưng má tôi thân bụng mang dạ chứa sắp đến ngày sinh đứa em trai áp út, ba tôi sợ đường rừng má tôi không cách nào đi nổi, bèn chạy đại đến bên sông Ba, may ra sang được bên kia bờ giặc sẽ không đi lùng tới kịp. Nhưng bên sông ngày thường vắng vẻ bao nhiêu, thì lúc này, màn đêm đã buông xuống từ lâu, ấy vậy mà người với người đen nghệt, tìm được một chiếc ghe con để sang sông thiếu điều muốn đánh nhau, nhưng cuối cùng cả nhà tôi cũng được ngồi trên ghe như ý, nhưng khi vừa đẩy ghe rời bến thì trời hơi, ba tôi kể lại là chiếc ghe như sắp muốn chìm. Ba tôi và người cậu họ đã nhảy xuống ghe, hai người ra sức bơi để kéo chiếc ghe con trở lại bờ, tránh được những cái chết oan khiên vì có nhiều chuyến ghe bị chìm bởi đêm đen mà dòng sông nước chảy xiết.

Khi đã vào bờ, ba má tôi bèn gồng gánh bồng bế lũ con và cùng một nhóm dân làng chạy ngược vào núi, nhờ cậu họ tôi bỏ hai đứa cháu nhỏ vào hai đầu thúng mà gánh, nên bọn trẻ tôi không bị thất lạc. Xóm nhà gần dốc núi cũng che chở cho chúng tôi một thời gian ngắn chờ má tôi sinh nở, những người dân nghèo nhưng rất có tình người, lo lắng, giúp đỡ cho các gia đình chạy loạn trong khả năng cơm độn, mắm kho và bắp hạt rang, đem giã nhuyễn thành món ăn gọi là “lớ”. Nhưng khi nghe giặc Tây lên sát quá cũng phải bỏ nhà cửa chạy vô núi sâu mà trốn (có lần tôi đã về tìm được một người ơn của gia đình tôi, di sống trong một hoàn cảnh vô cùng cơ cực dưới mái tranh xiêu, dù trước đó gia đình di cũng “có công với cách mạng”, di nói nhiều lần muốn ra nằm ngoài sân rồi uống thuốc độc cho chết, nhưng số phận nghiệt ngã cứ bắt phải sống lầm than, tôi giúp cho di một số tiền, di cầm tiền trên tay mà nước mắt chảy ròng, nói lần đầu trong đời cầm số tiền quá lớn.)

Đêm đó má tôi suýt bị cọp vồ vì treo cái võng nằm ru em nhỏ mới sanh cạnh bờ suối, gặp lúc con cọp mò ra uống nước. Nhìn hai con mắt đỏ ngầu của nó, má tôi điếng hồn, cứng họng không la nổi tiếng nào, may nhờ có người bà con đi cùng nhìn thấy, họ bèn la lên và bao nhiêu thứ vật dụng có thể gây nên tiếng động là họ đánh ầm ĩ lên. Cọp bỏ chạy vô rừng sâu biệt dạng. Má tôi thoát nạn và luôn nhớ ơn những người cứu mạng.

Người dân quê mừng vui khi nghe tin đã đình chiến (1954). Họ chạy ra bờ suối rồi chò nhau để về nhà, cũng lời ba tôi kể lại, trong lúc dân làng tụ lại thì "máy bay bà già" của Tây xẹt ngang thả một tràng bom, cô gái mới mười bảy tuổi con bác Ba Sâm trúng đạn chết ngay tại chỗ, ngày vui trở thành một ngày tang thương, không riêng gì nhà Bác Ba, mà mọi người phải cùng góp sức đóng hòm gỗ, rồi đi đào huyệt để chôn cô gái nội trong ngày, sợ “máy bay bà già Tây” trở lại thả bom lần nữa.

Đến vài ngày sau Ba Má tôi mới lần mò trở lại nhà, lúc ấy gọi là “hồi cư”. Vì nhà tôi rộng rãi, nên ba má tôi đã cho một gia đình người quen ở nhờ, họ cũng là những người đi tản cư, lánh giặc từ thôn ngoài. Nhưng không ai ngờ, “máy bay bà già Tây” bay trở lại làng quê tôi để ném bom lần cuối trước khi rút đi. Khi còi báo động có máy bay đến, mấy người nhà này ỷ lại không chịu chạy ra hầm trú ẩn ở xa theo lời gọi của ba tôi, họ chui trú ngay căn hầm dưới nhà, nơi, theo lời ba tôi nói là chỉ để trú đạn ...mọt chê của lính Pháp từ đồn bắn lên. Nên khi nhà bị trúng bom

cháy, cả vợ chồng và ba người con bị nhũn ra như những con bún vừa mới bắt ra khay còn nóng hổi, người chồng bị nóng quá, chạy thoát ra khỏi hầm, chạy băng ra cổng và chạy chui vào cái ống mương nước (dân quê gọi là “lù”) bằng xi măng ở cạnh nhà để trốn, nhưng khi máy bay đi xa rồi, thì không thể nào chui ra được, vì thân thể đã đàn hồi trở lại dạng bình thường, mà ống mương nước thì quá nhỏ, đám dân làng phải hè nhau kéo ông ta ra nên cả người bị tróc da, may mà không bị thiêu sống như bà vú già nhà tôi chậm chân, vì tiếc dở bữa ăn. Người Bà đã cháy đen, nứt nẻ, cong lên như con heo quay già lửa, lòi ba tôi kể lại, chứ đám con nít chẳng có đứa nào được phép về nhà để nhìn bà vú lần cuối. Và đó là bữa ăn cuối cùng của bà. Má tôi khóc quá trời đất, vừa thương người vú già thân tín bao nhiêu năm, đã bị chết một cách thảm thương, vừa tiếc của, vì tất cả tiền bạc (hàng mấy bao bố tiền “cụ Hồ”), tài sản gầy dựng cực khổ sau mấy lần bị máy bay của Pháp thả bom, cuối cùng cũng lại bay lả tả trong gió, bay tấp đến tận cánh đồng làng, mà người nhặt được không phải là ba má tôi.

Nhưng nhờ bà con giúp đỡ, ba má tôi dựng lại căn nhà, dù bằng vách đất sét và lợp tranh, nhưng rộng rãi, thoáng mát. Sập vải ngoài chợ là nguồn sinh kế để má nuôi cả gia đình phụ với ba tôi coi ngó mấy mảnh ruộng của ông nội tôi chia cho. Nhưng không bao lâu sau đó, trong thời gian tranh tối tranh sáng chưa có chính phủ rõ ràng, trong lúc có một số người theo Việt cộng đi tập kết ra Bắc, một số người ngoài Bắc lánh nạn Cộng sản đi vào Nam, thì ông Nội tôi đã bị bọn chúng bắt đi vì bị liệt vào thành phần “địa chủ, phú nông” và chết mất xác trên đường đi ra Bắc trong chiến dịch “cải cách ruộng đất” của Việt Cộng...

Vừa nuôi bầy con sáu đứa, vừa cuu mang cả một gia đình bạn đang trong tình trạng dưỡng thương. Má tôi luôn lo lắng cho người khác trong nhiều tháng liền sau đó.

Những tháng ngày có vẻ bình yên đến với người dân quê sau khi có chính phủ mới.

Bọn trẻ tôi lớn lên trong khung cảnh thanh bình của làng quê. Buổi sáng, má tôi gánh hàng lên chợ lúc mặt trời chưa mọc ở hướng đông, bà phải đi hết một cánh đồng, qua vài ngôi nhà cất cheo leo giữa đồng, mà nhà nào cũng trồng đầy cây cao, bóng rậm, khiến người yếu bóng vía nhìn vào những cành lá đong đưa với những hình thù quái gỡ, cứ tưởng đám ma trôi đang đánh đu trên cành cây nhát mình, nên có bữa má tôi chạy trời chết, tới chợ rồi má vẫn không thở ra hơi. Chỉ nghe má tôi kể lại mà mấy lần theo má đi chợ khuya, nhất là mùa tết, có thêm mấy người phụ má gánh hàng lên chợ, tôi cứ vừa chạy mà thót lạnh sống lưng, như có..ma đang chạy sau mình nên cứ chen chạy giữa.

Ba tôi coi sóc ruộng vườn và cái máy xay lúa, dù đã có thợ chuyên môn đứng máy. Chúng tôi lại chuẩn bị cấp sách vào trường làng. Thời đó, làng quê tôi còn thừa thớt người, đi đâu cũng thấy vườn tược rộng thênh thang và ruộng lúa ngút ngàn, nên đi trên đường cứ thấy xa mùt mắt, nhất là những cánh rừng hoang, nhiều khi có cọp về trốn để sanh nở, dù làng quê tôi không có gàn núi, khiến dân làng phải tụ tập nhau đi đánh đuổi cọp.

Có năm được mùa, hương chức làng tôi mướn nguyên một gánh hát bội về làng, người ta cất một cái rạp thật to trên những mảnh đất ruộng đã gặt xong, rồi họ đi cùng làng khắp xóm gõ mõ đánh trống, kêu gọi bà con về xem hát. Những lúc đó, làng tôi vui không tưởng, nhứt là đám con nít tụi tôi, được đi xem hát bội tự do, được nhìn Lữ Bố phóng ngựa như bay băng cái... chôi lông gà trên sân khấu, để kịp giờ đến nhà Điêu Thuyền đẹp lộng lẫy đang bị Đổng Trác cha bụng bự đòi cưới làm vợ. Bọn con nít cứ thấy chỗ nào trống là len vào xem thả cửa, vỗ tay, la hét inh ỏi, không cần phải chờ gàn mần tuồng mới được vào coi cọp như mấy lần đoàn về hát lấy tiền..

Thỉnh thoảng mấy anh chị lớn trong làng, cũng được Má tôi “bảo trợ” để tập tành làm những đêm văn nghệ có thi-ca-múa-hát cũng hay đáo để. Tôi vẫn nhớ chị Năm Kiêng, người có vóc dáng thanh tú nhất làng, đã đóng vai Kim Liên trong một vở kịch gì đó mà tôi không nhớ

tên, và anh Hai Lỡ, chắc hẳn đó anh đẹp trai lắm, đóng vai Đinh Lăng. Tuy còn nhỏ, nhưng không hiểu sao tôi lại nhớ mấy câu chị Kim Liên than thở khi không tìm thấy anh Đinh Lăng : *"Anh Đinh Lăng giờ đây đâu nhỉ? Anh của em yêu quý nhất đời. Anh đi mù mịt xa khơi, Chim trời tung cánh phương trời mãi bay..."* trong khi một anh nữa đóng vai Kỳ Lân, người có quyền thế bắt chị về làm thiếp, mà anh đóng vai ác làm bọn trẻ chúng tôi rất ghét, đến nỗi gặp anh chỗ nào là chúng tôi la lên *"Kỳ lân thổi lửa cửa đình, cho xin nhúm lửa kéo sình nòi com!"*

Ngôi trường làng của chúng tôi chỉ có một gian và một ông Thầy giáo già dạy dỗ, nên lớn bé gì cũng được sắp chung vào, tùy trình độ Thầy Tư cho bài khác nhau, vậy mà con bé tôi lại vượt qua được người anh lẫn chị lớn, để nghiêm nhiên vào trường tiểu học của xã có chia năm phòng cho năm lớp học đàng hoàng. Trường học rất xa nhà, phải băng qua một cánh đồng rộng, một cái "gò mả" với những cây đa to đến ba người ôm cũng không xuê, rễ cây leo chằng chịt, và ở nơi đó, con bé tôi nhiều lần vừa khóc vừa chạy trốn chết, vì nghĩ là có ma theo bắt mình. Nhưng về sau mới biết là bọn trẻ chặn bò "ghét" mấy đứa học trò được cấp sách đến trường, nên lấy vải trắng quấn quanh gốc cây nhất ma để phá chơi. Và cũng trên con đường này, anh em tôi cũng nhiều phen chạy thực mạng, vì mấy người "Chiêm thành" bán thuốc dạo, họ đi thoăn thoắt, đi nhanh vô cùng, với bộ quần áo nhiều màu sắc sỡ, đeo dây nịt chằng chịt, trên đầu lại đội cái rổ chẳng có cột cái gì hết, cứ hai tay đánh đàng xa tiến tới, mà chúng tôi ngỡ là họ rượt theo bắt mình, nên nhiều lần về nhà khóc với ba má tôi, xin cho nghỉ học vì sợ quá. May thay, ba má tôi chẳng chịu con vì chuyện không đâu.

Má tôi lại bắt bọn trẻ chúng tôi phải đến Chùa cúng bái mỗi rằm hay mùng một. Ban đầu thì đi chùa của Thầy Bốn. Ngôi chùa ở xóm trên, nơi có con mương dẫn thủy nhập điền chảy qua làm hai lối rẽ gọi là "ga". Nơi đó, "Thầy Bốn trụ trì" đã có vợ con hẳn hoi, đứa lớn nhất cỡ tuổi của anh tôi, Thầy ở chung với mẹ vợ và cô em vợ rất xinh, má tôi nói thế. Nhưng khi vợ Thầy mất bị bạo bệnh, thì mẹ vợ của Thầy lại...gả cô em vợ cho Thầy luôn, nên má tôi không còn đi chùa đó nữa, và cũng không còn cho chúng tôi đến để Thầy dạy kèm học chữ nữa.



gốc cây thị

Thế là đôi Chùa. Ngôi chùa xóm dưới rộng thênh thang, do Thầy Mười coi sóc, bọn trẻ tôi thích nhất là trước chùa có cây thị thật lớn, tàn cây che mát cả sân chùa, trái thị lủng lẳng trên cây vàng hươm trông thật đẹp mắt lại thơm nức mũi, nên mỗi trưa, bọn trẻ hay ngồi dưới gốc và "hủ thị rót bị bà già" mỗi khi có cơn gió nhẹ thổi qua, rồi cả bọn ù chạy đi lượm trái chín, nâng nui mơn trớn đem về cứ lâu lâu lấy ra vuốt ve rồi hít lấy hít để,



trái thị

rồi tưởng tượng đến chuyện nàng Tấm trong trái thị bước ra để ... nấu cơm cho Hoàng Tử ăn, như trong chuyện Tấm Cám được má tôi vẫn kể cho nghe.

Dù má tôi không biết nhiều về chữ Việt, nhưng không biết từ đâu, bà lại thuộc rất nhiều chuyện dân gian như Thoại Khanh Châu Tuấn, Trần Minh khó chuối, Chàng Nhái kiếng tiên, Con chó đá, Tấm Cám, Thạch Sanh-Lý Thông, Nguru lang Chức Nữ, Lư Bình Dương Lễ, Phạm Công Cúc Hoa v...vv....mà mỗi buổi trưa, khi chúng tôi ngồi nhổ tóc ngứa cho ông bà, thì bà kể chuyện. Lớn lên một chút, khi đã biết đọc, thì ngược lại, tôi phải đọc cho ba má tôi nghe những chuyện đăng trên nhật trình thời bấy giờ như chuyện Tam quốc Chí, Phong thần, Thủy Hử, Tây du ký hay chuyện trinh thám như Bàn Tay máu, Con tàu ma, ... chuyện cô tích Ba-Tư như Hoàng tử Alibaba và công chúa Bạch Mai, Cây đèn thần, chuyện dã sử như Lửa cháy thành Phiên Ngung, Loạn đảng Đại La Thành v.v, Thời gian tuổi nhỏ sao mà đẹp quá!

Từ lúc đến chùa này, má tôi thành “Mạnh thường quân”- từ ngữ bây giờ họ thường dùng để chỉ những người bỏ tiền của giúp đỡ một việc làm có ích nào đó, chứ hồi đó má tôi chỉ thường đem gạo, nếp hay nhang đèn đến chùa để cúng. Khi có lễ lạc gì thì bà đem bánh cốm nếp, bánh in, bánh ú, bánh tro hay bánh ít lá gai do chính bà chỉ cho mấy chị tôi làm, để nhà Chùa phát cho con nít trong làng. Bồi đó, mỗi mùa Trung thu đến, dưới ánh trăng ngà, nhà chùa hay tập trung con nít lại, xếp thành nhiều hàng dọc để nhận quà bánh, thường là bánh ít lá gai, bánh in đậu xanh, v.v. thì con bé lanh chanh tôi, vừa nhận xong ở hàng này, đã chui vào hàng khác đứng tiếp, mà mấy chị lớn chẳng có ...la rầy như mấy đứa bé kia. Có sự “thiên vị”?

Căn nhà lọt tranh nhưng rất rộng rãi của gia đình tôi lúc ấy, nằm ở một vị trí rất thuận tiện, trên một mảnh đất rộng, phía trước mặt là con hương lộ, phía Bắc là con mương dẫn thủy nhập điền, nơi bọn trẻ chúng tôi vẫn nhào xuống bơi lội mùa nước nổi, đứa nào chưa biết bơi thì ôm nguyên một khúc cây chuối cho nổi trên mặt nước, chứ không dại nghe lời xúi bậy cho chuồn chuồn cắn rún sẽ biết bơi, nơi có cây cầu lớn bắc ngang qua, để tôi tôi vào những đêm trăng sáng, trai thanh gái lịch tập trung lại, ngồi trên thành cầu chuyện vãn, hát ca. Bên hông nhà là con mương nhỏ, chi nhánh từ 5 “cái lù” chảy qua, với dòng nước quanh năm suốt tháng đó, Ba tôi đã đào hai cái ao cá thật to trong vườn nhà, cá lội vào không biết cơ man nào là cá, nơi chúng tôi vẫn làm ...ngư ông thả cần câu mà không cần chờ đợi, cá vẫn cắn câu ào ào, nơi mà Ba tôi trồng rất nhiều cây ăn trái, nào mận, nào mít, nào ổi, những trái ổi no tròn, chín mọng, mà có đêm, mấy tên con trai phá phách trong làng, muồn trèo mương vào hái trộm ổi, bị chúng tôi rình liệng đá ra, khiến chúng bỏ chạy nên lọt ồm xuống mương ướt như chuột lột. Nơi mà có lần người sĩ quan chỉ huy đơn vị lính Địa phương quân qua làng, nhìn những trái ổi no tròn, trắng mọng, rồi nhìn

con mương Ba tôi đào dẫn nước chạy quanh trong vườn, đã hỏi con bé lúc đó vừa bước chân vào bậc trung học có biết “dòng sông Thanh Thủy” không? Người lính đó về sau vẫn lui tới nhà tôi ở thành phố...

Có nhiều đêm sân nhà tôi là chỗ tập trung con nít và bà con lớn bé, trai tráng trong làng, thường thì ba tôi thắp ngọn đèn “măng xông”, sáng cả một khoảng sân rộng, và trên nền sân xi măng, má tôi trải chiếu cho bọn con nít nằm nghe những người lớn kể chuyện đời xưa, nhưng hấp dẫn nhất vẫn là những chuyện ma, chuyện ma kéo gỗ qua làng, chuyện ngựa rung lục lạc nửa đêm với hàng ngàn quân di chuyển, chuyện ma da kéo người thay thế khi lội qua suối và cả chuyện ma cà rồng hút máu người...., dù sợ, nhưng không hiểu sao mấy đứa con nít vẫn cứ thích nghe kể, đến nỗi khi nghe xong không dám về nhà.

Những người lính dân vệ, sau gọi là Nghĩa quân, cũng chọn nhà tôi làm “bản doanh” vì có sự lo lắng của má tôi. Bà thường “tiếp tế” cho họ nay cái áo, mai vài ký gạo đem về nhà phụ giúp gia đình vì lương lính quá ít ỏi, nhiều lúc với đàn vịt cả ngàn con, được cậu họ tôi chặn ngoài ruộng, cũng được chiếu cố thường xuyên, Nhiều lần những người lính địa phương quân về làng công tác, cây đèn ghi-ta và cái sân rộng của nhà tôi cũng là nơi thu hút bọn con nít, ngay cả những anh chị lớn gần có gia đình, họ đến để nghe những người lính hát và tập cho họ những bài ca như Tình lúa duyên trăng, Trăng rụng xuống cầu, Chuyên dò vĩ tuyến, Trăng thanh bình, Tình tự tin v. v. và những bài hát có những lời hát đơn sơ mộc mạc nhưng gói ghém tình cảm của người dân quê mà đến mãi bây giờ tôi vẫn còn nhớ: *“Chiều hôm nay có bàn tay lại nắm bàn tay, hứa cùng nhau chung sức vai gầy, bên luống cây chàng ca em cấy...”* (tôi không nhớ tựa đề và của nhạc sĩ nào) hay *“...quê em có sông Hồng thì quê anh cũng có dòng sông An Phú đông, ôi An Phú đông! Có những dòng sông mệnh mệnh yêu nhau như chuyện vợ chồng..”*, hoặc *“Anh đi về đâu mà chiều vàng vương trên mái tóc, anh đi về đâu mà nụ cười vẫn thắm trên môi ...”* Ngay cả lính trung đoàn khi về làng, nhà tôi cũng thành một phần trạm tiếp liên của họ, lúc nào cũng “Bắc bình, anh dừng, đóng đũa, tư tưởng, lê lai, non nước, ...” những mật mã truyền tin kêu vang trong máy PRC10, thời gian chúng tôi chưa đủ lớn để biết sợ khi “Mặt trận giải phóng miền Nam” đã xuất hiện ở làng trong.

Một buổi sáng má tôi đi chợ sớm đã phải hốt hoảng trở về và cấm mọi đứa nhỏ không được đến trường tiêu học vì có “lính giải phóng” đi bắt người, nghe nói họ tập trung trong trường. Những người đi chợ sau ngang qua con lộ chính nhà tôi nghe tin dữ đều ngưng lại, má tôi lại phải trả lời những thắc mắc của họ. “lính giải phóng” chỉ là những “thằng Chín”, “con Mận”, “chú Năm An”, “chị Bảy”, họ cũng là những ...người làng, nhưng vì “bất mãn chế độ”(??), hay có cha mẹ, anh em bị bắt vì ngày trước đi KHÁNG CHIẾN CHỐNG TÂY rồi theo Việt minh. Ngay cả ba tôi cũng từng là “tù nhân” của chế độ mới sau khi có Thủ tướng NĐD. Lúc đó má tôi vừa lo buôn bán, vừa nuôi em nhỏ, lại lo lắng cơm nước cho ba tôi ở trong tù, vì nhiều khi nhà tù xã đông quá, nên người nhà phải “tiếp tế” thức ăn, và thuốc men để chữa trị khi bệnh hoạn. Và tôi, đứa con nít thường được má giao công tác “chòi” xe đạp (chưa đủ lớn để ngồi lên yên xe, nên phải luồn chân qua đòn ngang mà đạp) đem cơm vào nhà tù cho ba. Nhưng một thời gian sau ba tôi được thả ra, vì không có tham gia với Việt minh Cộng sản. Ba tôi nói không theo VM, vì ông biết bọn CS không ưa gì những người có chữ nghĩa và thuộc thành phần địa chủ - phú nông, trong khi những người khác có liên hệ với những người đi tập kết, lại bị những người của chính phủ mới có danh hiệu “cần lao nhân vị” gì đó lung sục bắt bớ nên tạo thêm làn ranh quốc cộng ở miền quê, từ đó(?).

Ba tôi rời khỏi làng quê vào thành phố rất sớm, sau khi bị “quân giải phóng” bắt vào rừng vì tội “nuôi dưỡng lính quốc gia”, và được thả sau một tháng "học tập" . Dù biết rằng ba tôi đi, má tôi phải vất vả nhiều lắm, nhưng bà không cam lòng để ba tôi chịu khổ có khi chết oan uổng

vì đám giặc nằm vùng. Ba tôi đi là làng tôi mất đi một người đắc lực giúp làng, từ việc nhỏ đến việc lớn, nhất là mỗi lúc có đám ma chay, thì má tôi lo vải, ba tôi may áo tang, lo tẩm liệm cho người chết. Có lần bảy người lính cùng hy sinh trong một trận đánh lớn, họ đem xác về làng, và ba má tôi cùng dân làng đã lo tẩm liệm thật chu đáo để những người Lính có trách nhiệm đưa những quan tài trở về nguyên quán, một an ủi cho gia đình có con hy sinh ngoài trận mạc (ở làng quê lúc đó làm gì có Ban Chung sự).

Những đêm đen hãi hùng mà bọn trẻ nhỏ chúng tôi phải chứng kiến, khi mà những người mệnh danh “Mặt trận giải phóng miền Nam” xuất hiện. Hằng đêm, khi họ về làng, kéo theo những tiếng chó sủa vang rân, tiếng mõ, phèng la đánh inh trời, rồi tiếng loa rợn người trong đêm vắng “*đồng bào thức dậy, mở cửa, thấp đèn lên*”. Có những đêm họ đi lùng bắt những người mà họ cho là “có tội với nhân dân”, và đem đi xử bắn với một “bản cáo trạng” thật dài. Lần đó, cả nhà chúng tôi gần như chết điếng hết, khi họ đem “phạm nhân” đến “xử tử” ngay cây cầu trước nhà tôi, cây cầu đúc mà một thời gian trước đó, là chỗ hội họp của nhiều người từ già đến trẻ, chỗ có tiếng cười đùa vui, có tiếng đờn, giọng hát, và nay trở thành “pháp trường” cho họ xử tử người dân..

Đó là ông Năm thợ rèn, người dân làng độc nhất theo đạo Thiên chúa, nên mỗi chúa nhật ông phải đạp xe xuống nhà thờ lớn dưới thành phố đi lễ. Thế là họ ghép tội ông đi làm Việt gian báo cáo tình hình cho “địch”. Chẳng may đêm đó ông chưa kịp "đi ngủ" (thường khi đêm xuống, những người đàn ông, trai trẻ bắt kể trai hay gái trong làng phải đi đến nơi nào có lính đóng quân, có an ninh mà ngủ nhờ nhà dân ở đó) thì bị bắt và bị đem “xử tử”. Khi họ đọc xong bản cáo trạng thật dài, mà chúng tôi ở trong nhà nghe tiếng được tiếng mất, là một tràng tiếng súng nổ lạnh người, tiếng hét ông Năm chỉ thoáng nghe rồi im bặt. Thời gian ngắn sau đó họ đến gõ cửa nhà tôi, và má tôi là người đi mở cửa, má tôi luôn “đứng mũi chịu sào” che chở đám con như con gà mẹ sẵn sàng giương đôi cánh để che cho lũ gà con, vì anh chị em chúng tôi sợ quá rúc lại với nhau. Khi không tìm thấy người họ muốn bắt là ba tôi, họ thẳng thắn đòi tiền “*ùng hộ*”, một hình thức đóng thuế thân cho ba tôi. Và sáng hôm sau, những người dân đi chợ ngang qua cầu, đã hãi hùng khi nhìn thấy một xác người đã bị mất nhiều phần thân thể (bị chó ăn) cạnh vũng máu thẫm khô.

Và trước đó không lâu, nhờ ba tôi “say rượu” nên cả nhà tôi thoát chết. Chẳng qua là ngày giỗ của ông tôi, nên ba má tôi đã mời bà con trong xóm, đơn vị lính và có nhiều vị chức sắc trong làng đến ăn giỗ. Đêm đến họ muốn ở lại chơi, nhưng má tôi từ chối, vì toán lính nghĩa quân đã đưa lính đi “kích” từ chập tối, và vì ba tôi đã uống rượu nhiều nên say quá không thể tiếp khách được nữa, thế là nhóm người kéo qua nhà cậu Bảy bên cạnh.

Đêm tối trời, trong không gian thình lạng của khoảng thời gian ngắn sau đó, một tiếng nổ thật lớn, kèm theo những tiếng súng và tiếng la khóc đến rợn người. Thì ra bọn du kích nằm vùng đã theo dõi và biết các chức sắc làng đang ở trong nhà cậu, nên quăng lựu đạn và nổ súng để giết những người trong căn nhà đó. Những người khách chạy thoát được ra phía sau vườn, nhưng em Bình con cậu Bảy đã chết một cách tức tưởi, oan khiên. Sự sống và cái chết đến liền trong tích tắc, mà người chết chưa kịp biết vì sao mình phải chết.

Có những đêm hai bên đánh nhau ở làng trong, nhà tôi cũng bị dính vào trong cuộc, khi mà dụng cụ, quần áo của các anh lính nghĩa quân luôn có trong nhà. Má tôi đã phải cùng mấy chị em tôi dẩu vào lùm lúa cho thật nhanh. Lúc những người lính nghĩa quân thất thế chạy về qua nhà, ghé vào giếng lấy nước uống, vì hấp tấp nên bỏ rơi vài vật dụng trong sân nhà tôi, và chính con bé tôi, vì mùa hè nghỉ học về nhà, đã phải “cầm đèn bão” đi trước, đằng sau là họng súng dí vào gáy với con người mặc bộ bà ba đen, đằng đằng sát khí, bắt tôi dẫn ra vườn để tìm kiếm những người NQ vừa bị thương chắc đang lẩn trốn đâu đây. Lúc đó hồn vía tôi lên chín

từng mây, sau lưng là họng súng lạnh băng, đằng trước là khu vườn cây lá sum suê, bóng tối dày đặc, không biết có người lính nào lờ núp trong đó, bị phát hiện rồi họ bắn nhau, chắc tôi là người phải hứng trọn những băng đạn nghiệt ngã. Tội nghiệp má tôi khóc lóc, năn nỉ họ để má tôi đi thế, nhìn bà thiếu điều quì lạy van xin họ tha cho tôi, tôi muốn nhào tới ôm lấy bà, ôm thật chặt má tôi, rồi ra sao thì ra, nhưng họ cứ dí súng vào lưng tôi bắt dẫn đi, may quá họ không tìm ra người lính nào núp lại.

Lũy tre làng, con đường quê, bờ ruộng, con mương, con bò hay gánh lúa là những hình ảnh gắn chặt với đời sống người dân quê, nhưng cũng là chỗ tựa của những người mệnh danh “mặt trận giải phóng”. Họ cứ ẩn nấp làng này, hay đào hầm dưới đất, hễ có lính đi tuần thì họ chui xuống trốn, lính qua làng khác thì họ trôi lên, ban đêm đi phá rối, ngay vách tường nhà cô Ba Vân, người có căn lầu hai từng mới cất, vách dựng màu xanh đẹp mắt, thế mà ban đêm mấy ông “mặt trận” nhào ra viết nguyệt lịch ngoặc: “*Mỹ thua Mỹ rút về Mỹ, anh em binh sĩ thua rút về đâu?*”. Họ có “học tập chính trị”, có chính sách đi tuyên truyền rõ ràng, trong khi vài chú lính quốc gia thì cứ khơi khơi trước mặt bọn con nít viết lên bậy bạ: “*Đi về chơi đ. khỏi trả tiền..*” làm sao mà thu phục được hết lòng dân, nhất là những người có dây mơ rễ má với cộng sản?

Và cuối cùng tôi phải xa hẳn ngôi nhà thân yêu lên ở luôn thành phố, cũng để tránh luôn cái cảnh chiều chiều, lúc toán lính vừa đi kích đâu đó, là mấy chị “giao liên” lẫn “nằm vùng” xuất hiện, đi khắp xóm lùa mấy đứa con nít tui lại, rồi dạy mấy bài hát “cách mạng” nào là “*chiến thắng vừa qua C3 ta đánh một đại đội địch tan xác tan hồn...*” những lời hát nghe đầy ắp căm thù, giết chóc, chứ không giống những bài hát “*Tía em Má em..*” được Thầy dạy trong trường học hằng ngày. Nhưng khi nghe có ai đó la lên: có lính tới! thế là mấy người đó phóng như sóc, biệt dạng, để những đứa nhỏ chúng tôi ngơ ngác vừa chạy về nhà, vừa khóc.

Những ngày ba tôi xa nhà và đám con ở thành phố vào bậc trung học ở tỉnh là những ngày má tôi phải sống trong kinh hoàng hằng đêm, dù có hay không còn áp chiến lược, áp tân sinh. Cứ tối trời, phía “bên kia” về tụ họp dân làng bắt phải đi đào đường, lập giao thông hào là má tôi phải đi. Sáng ngày lính quốc gia lên kêu dân đi... lấp lại đường rồi mới ra ruộng hay chợ búa, thì má tôi cũng vác cuốc đi lấp. Má tôi là người đàn bà thật can đảm, tình thương dành cho chồng con quá bao la, mệnh mông như trời biển, nên cứ gồng mình sống bám làng vì ruộng vườn còn đó, thóc lúa cần có để nuôi sống chồng con trong những ngày lánh nạn CS mà chưa có việc làm, chưa tự túc được cái ăn. Gánh hàng má không còn lo nổi, vì bị “sưu cao thuế nặng” từ những người mệnh danh “giải phóng”, dù ...con nợ của má tôi còn quá nhiều, nhưng cũng đành buông bỏ.

Rồi vẫn theo lời má tôi kể lại, thêm một buổi tối hãi hùng kinh khiếp, khi đám người mệnh danh “giải phóng” đó lập nên “toà án nhân dân” để xử bắn đến ba người một lúc. Họ kết tội những người dân làng tôi đã “ngoặc” máy bay đến bắn phá sào huyệt của họ, vì thông thường thì họ ở chen lẫn với dân, dùng nhà những người có thân nhân đi tập kết hoặc lên núi làm bản doanh, và cũng chính những người này, ban ngày là nông dân bình thường, làm ruộng làm rẫy, buổi tối thành những “du kích” đi đặt mìn, chỉ huy dân phá đường đắp mô, và cũng chính họ, đã đào những hầm trú ẩn, để dấu những cán bộ nông cốt của “Mặt trận giải phóng miền Nam”, mà nếu Lính Quốc gia có đi hành quân lùng sục, hạ sát một vài người, thì chúng ta làng lên là giết dân lành, mà thực chất, là những người có “dây mơ rễ má” với bọn giặc cộng như anh Bốn A, anh Bảy K, cậu Ba M...

Má tôi kể đêm đó thật tối trời, họ bắt loa kêu gọi tất cả dân làng phải tập trung ở giữa một đám ruộng thật to của ông Ch. trước đồng trống, và ở đó có sẵn một mớ đèn dầu leo lét, vài cây đuốc ánh sáng lập lờ trông thật ma quái, trên một “khán đài” có 3 cây cột, họ cột 3 người dân

làng là ông Bảy T, anh Ba H, cậu Chín, là những người “có tội với nhân dân”! Một bản cáo trạng dài đọc hoài không thấy hết, với nhiều từ ngữ lạ hoắc má tôi không tài nào hiểu và nhớ, chỉ biết họ qui tội 3 người này đã dám “ngoắc” máy bay địch đến bắn phá, tiêu diệt “cơ sở cách mạng” của họ. Và sau đó là những tiếng cắc bùm chia vào đầu từng người một, từng cái đầu ngoẹo xuống với tiếng la hét đón đau ngấn ngùn ớn lạnh giữa đêm trường, dù chung quanh người là người, nhưng má tôi nói giống như cảnh âm hồn địa phủ với một lũ quỷ âm binh đầu trâu mặt ngựa đang vờn tới vờn lui phun ra mùi tử khí làm lạnh dọc sống lưng, tứ chi người bị tê liệt. Họ “xử tử” người mà chẳng cần bịt mắt, người xem cũng chẳng dám hé môi, có hải hùng kinh khiếp thì cũng ráng mà bùm miệng lại và khóc thảm, má tôi cũng trong số những người đó.

Cuối cùng thì má tôi cũng đã bỏ làng trốn đi trong đêm tối, khi mà ở làng ngoài có tổ chức một đêm văn nghệ với đám “văn công “ của “Bộ đội”. Má tôi lấy cớ đi xem văn nghệ và trốn luôn vào thành phố ở, bỏ lại ruộng vườn, nhà cửa, thóc lúa và cái máy xay gạo nằm trơ vợ không ai coi sóc. Một lần “lánh nạn Cộng sản” cũng quá khó khăn không thua gì những người miền Bắc di cư năm 54. Gần mười năm sau đó, một lần nữa, ba má tôi không còn nước mắt để khóc khi thằng con trai Lính vào tù, thằng con mà má tôi thương nhất, bà không những nuôi con là Lính trong những ngày tháng trước 75, mà còn nuôi cả đám bạn Lính của con bằng những bữa cơm đầy, khi đám Lính có những ngày nghỉ phép từ Trung tâm Huấn luyện Lam Sơn-Dục Mỹ. Chỉ hai tháng sau tháng 4/75, người cháu gọi má bằng Dì, đã bị giặc bắt đem chém đầu làm gương vì tội “chống phá cách mạng” vì trước đó anh là một người cán bộ “Xây dựng nông thôn”, và dù Má tôi đã cản anh đừng về, khi anh vào nhà tôi ở thành phố tạm trú, nhưng anh vẫn về lại nhà vì được gia đình réo gọi với lời hứa sẽ được "cách mạng khoan hồng". Và cũng chính Má là người đã lặn lội đi vào các trại tù từ Cà Tum, Trảng Lớn, Bù Gia Mập để thăm nuôi thằng con trai Lính...nguy đang bị "tù cải tạo". Để rồi cuối cùng, những đứa con lần lượt xuống thuyền vượt biển, mặc cho gió to sóng cả, sóng chết chưa biết ra sao. Má tôi cắn răng nuốt ngược nước mắt vào lòng đưa từng đứa con ra chỗ hẹn, thế cho ba tôi đang bị đám cán bộ khóm phường cứ dòm ngó, theo dõi. May mà phước đức nhà tôi còn đầy, nên đám con của má đã đến được bến tự do an toàn.

Bây giờ, mỗi lần con tôi ở xa về thăm nhà, khi chúng rời đi, tôi buồn khóc nhớ con đến quặn lòng, mặc dù biết rõ con đi về đâu, có điện thoại gọi từng giờ. Càng thương nhớ con, tôi lại nhớ và thương má tôi quay quắt, thất ruột. Tôi cứ nghĩ đến cảnh bà phải chịu đựng sự xa các con, cứ từng đứa con lần lượt rời nhà ra đi mà chưa biết trôi giạt về đâu, có khi chết mất xác ngoài biển khơi không chừng, những ngày ấy má tôi buồn biết chừng nào, nhưng bà vẫn cam tâm chịu đựng cho đến ngày nhắm mắt xuôi tay, cũng không đủ mặt đàn con trong giờ phút ngậm ngùi tiễn biệt..

Tiếc rằng chúng tôi, những đứa con- cháu của má, chẳng có ai hưởng được hết những đức tính của bà. Má tôi, một người đàn bà bình thường, ít chữ nghĩa, nhưng sao lại có quá nhiều từ tâm, sự hy sinh tận tụy và lòng can đảm cũng như sức chịu đựng vô biên.



NHỚ MẸ

*Nha trang, Phù đồng con về,
Tưởng nhìn dáng Mẹ đứng chờ bên hiên
Trong vòng tay ấm Mẹ hiền,
Con miên man kể nỗi niềm nhớ thương,
Từ ngày con bỏ quê hương,
Từ già Cha Mẹ xuống thuyền ra khơi
Mẹ buồn, ngăn giọt lệ rơi
Từ trong ánh mắt vạn lời yêu thương
Tim gan quặn thắt, tình vương
Vì đâu con - Mẹ hai đường chia xa
Thu tàn, đông đến, xuân qua
Ngàn ấy năm tháng Mẹ già đơn côi
Mẹ đau. Ruột đứt gan rời.
Hay tin con vội qui hồi chốn quê
Nhưng con đau đón thần thờ
Sao Mẹ nỡ bỏ đi về cõi nao?
Nhìn di ảnh Mẹ trên cao
Nén hương khấn nguyện mắt trào lệ rơi.
Con về đây Mẹ thương ơi!
Nghìn thu vĩnh biệt không lời từ ly
Nguyện cầu Phật tổ từ bi.
Phóng quang tiếp độ, hộ trì Mẹ con!!!
Lê thị Hoài Niệm*

THỜI GIAN CÒN LẠI

Dọn bàn xong xuôi, ông Phong mới đẩy cái xe lăn của vợ đến bên bàn ăn, dịu dàng:

- Ăn đi em! Ráng ăn một chút cho khoẻ.

Bà Phong chớp mắt, nét mặt thoáng vẻ bối rối, đã lâu lắm, từ ngày các con khôn lớn, cái tiếng “ em ” thân mật đó ít khi được dùng tới, chỉ trừ những lúc riêng tư có hai vợ chồng. Mỗi khi được

ông gọi bằng em, bà đều cảm động, nhớ đến cái thuở mới yêu nhau, thời gian đi nhanh thật, vậy mà thoáng chốc đã gần năm mươi năm... Bà ngược cặp mắt ướt rượt lên nhìn chồng, môi thoáng một nụ cười cảm động trên khuôn mặt già nua đầy những nếp nhăn:

- Hôm nay mình cho tôi ăn món gì vậy?
- Miến gà, tôi mới học được ở trong sách nấu ăn. Ông nói và ân cần cầm đôi đũa đặt vào tay bà, bàn tay còn cử động được, bà ăn thử xem có ngon không? À nhưng.. tôi đang trí quá, lại quên rau răm rồi.
- Hề gì, không có rau răm thì đã làm sao? Bà gấp một đũa, đưa lên miệng, suýt xoa kêu nóng, ông nấu thì phải ngon rồi, ngon tình, ngon nghĩa...

Bà ngưng lại, hỉ mũi, nghẹn lời không thể nói tiếp, mấy sợi miến mắc trong cổ làm bà ho lên mấy tiếng. Ông hốt hoảng:

- Bà có sao không?

Thấy tay bà run rẩy, ông thương cảm:

- Để tôi xúc cho bà ăn nhé?
- Thôi khỏi! Tôi ăn lấy được mà.

Bà lắc đầu, không muốn làm phiền chồng thêm, ông đã cực khổ vì bà nhiều quá rồi. Mấy hôm nay bà không được khỏe, ăn gì cũng thấy đắng miệng, nhai những sợi miến, bà có cảm tưởng như đang nhai những cọng rom, nhưng bà vẫn cố nuốt, bà phải ăn cho ông vừa lòng, ông đã bỏ bao nhiêu tình thương vào đó.

Tội cho ông, xưa kia đường đường là một thiếu tá tiểu đoàn trưởng, có trong tay cả mấy trăm binh lính dưới quyền, sẵn sàng nghe ông ra lệnh. Ông hô lên một tiếng là mọi người đều răm rắp tuân lời, ông lo toàn những việc quốc gia đại sự, đâu thèm để ý đến những việc nhỏ nhặt chỉ dành cho đàn bà, như nôi cơm, trách cá? Tội cho ông, khi xưa vẫy vùng bốn bể, nào ngờ khi về già, thế giới của ông chỉ thu hẹp trong bốn bức tường của một căn nhà nhỏ. Còn đâu cái oai phong của một vị chỉ huy trong quân đội? Ông bây giờ nhẩn nhục làm những công việc đi chợ, nấu ăn, quét nhà, rửa chén... Ông làm việc đó đã gần tám năm rồi, từ khi bà bị tai biến mạch máu não, liệt nửa người, phải ngồi xe lăn. Ông thương vợ, không muốn cho bà phải sống những ngày tàn ở trong viện dưỡng lão, nên ngoài nhiệm vụ nấu ăn, ông còn kiêm luôn nhiệm vụ y tá, ngày đêm hầu hạ, phục dịch bà từ việc ăn uống, thuốc men, đến vấn đề vệ sinh, tắm rửa... Bà lão bệnh tật nên khó tính, muốn người giúp việc không vừa ý, bà luôn miệng gắt gỏng, càu nhàu, nên chẳng ai muốn làm lâu. Người của Sở xã hội đưa tới để giúp bà tắm rửa, vệ sinh hàng ngày, bà chê không khéo léo, lại hay mạnh tay làm bà đau... Bà chỉ vừa lòng có một người mà bà cho rằng có đủ lương tâm, lòng kiên nhẫn, lại khéo léo, dịu dàng bà trông cậy được: đó là ông Phong tội nghiệp, chồng của bà.

Ông Phong lãnh trách nhiệm, chấp nhận sự hy sinh, không phải vì không còn con đường nào khác, mà vì lòng yêu thương vợ chân thành. Vợ chồng chia ngọt xẻ bùi, đi bên nhau đã gần năm mươi năm, lẽ nào ông bỏ bà độc hành trên chặng đường cuối cùng? Ôi! ông Trời cay nghiệt đã lấy đi hết mọi thứ đã ban phát cho vợ chồng ông. Ôi! thời gian tàn nhẫn đã để lại dấu vết khi đi qua... Nhìn thân hình dúm dó, tàn tạ của bà bây giờ, thật khó mà tưởng tượng có một thời bà đã từng là hoa khôi của một trường nữ trung học danh tiếng. Cô nữ sinh yêu kiều, tóc thè bỏ xoã ngang vai, thẹn thùng dấu mặt sau vành nón bài thơ, đã làm ông mê mẩn, đắm đuối dạo nào... Cái thời hoa mộng ấy đã qua rồi, nhưng vẫn lưu lại trong ký ức ông những kỷ niệm khó quên, những dấu vết không bao giờ phai mờ. Mỗi khi nhớ lại quá khứ, cả một thời dĩ vãng xa xưa lại hiện về làm ông cảm động...

Em, tiểu thơ khuê các, còn tôi, chàng trai phong sương, rày đây, mai đó, thế mà hai cuộc đời lại gắn bó với nhau, có phải là do duyên số trời đã định sẵn cho đôi ta? Làm vợ tôi, em chịu biết bao nhiêu thiệt thòi, tôi bất tài, không lo cho em được cuộc sống xa hoa, em chẳng so bì hơn thiệt, bằng lòng với hạnh phúc nhỏ nhoi.

Em, cô vợ bé bỏng, độc tài, và ghen khiếp! em cấm tôi không được uống rượu, hút thuốc, em sầm mặt mỗi khi tôi vô tình nhìn hơi lâu một cô gái đẹp. Mỗi khi đi xa về, tôi lại bị em gạn hỏi, lục lọi, ngửi áo, tìm dấu vết của những bông hoa dại bên đường... Em ghen khiếp! nhưng tất cả chỉ vì em yêu tôi, em mang trong bụng mầm sống của tôi, em chịu những cơn đau xé ruột để sanh cho tôi những đứa con xinh đẹp, giống bố...

Em vất vả nhọc nhằn chăm sóc con cái, giữ gìn nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp, cho chồng con những bữa ăn ngon, những phút giây thoải mái mỗi khi trở về... Còn tôi, tôi đã cho em được gì? ngoài những năm tháng dài vắng nhà triền miên, để em phải sống mỗi mòn trong cô đơn? Mong em hiểu cho, chỉ vì nặng nợ núi sông, tôi đã đặt nợ nước lên trên tình nhà. Tôi đã nén lòng không tỏ ra mềm yếu những lúc phải rút áo xa em, bởi tôi biết mai đây đời lửa đạn, người chiến sĩ ra đi không chắc sẽ có ngày về.

Tội nghiệp em, người thiếu phụ Việt Nam thời loạn ly, có mấy khi được ở gần chồng? Thời xuân sắc, bao nhiêu người vây quanh em, nhưng sao em lại chọn tôi? để suốt năm suốt tháng phải sống trong lo sợ, phập phồng? Những cái Tết tôi đi hành quân không về, em đón xuân một mình, những buổi chiều cuối tuần, nhìn vợ chồng người ta đi dạo phố, em có buồn không? Em, con chiền ngoan đạo, chẳng tối nào quên đọc kinh, chẳng chủ nhật nào em không đến giáo đường. Em cầu nguyện cho tôi tránh được hòn tên mũi đạn, có bao giờ em cầu nguyện cho chính thân em? Chúa nghe lời cầu xin của em, nên tôi đã trở về bình yên.

Nhưng hết chiến tranh rồi, những năm tháng dài đằng đằng tôi đi tù cải tạo, em lại làm chính phủ cô đơn... Tội nghiệp em, chẳng quản rừng thiêng nước độc, đường xá xa xôi, thân cò lặn lội đi thăm chồng. Em eo sèo bán buôn chợ trời, một mình vừa làm mẹ, vừa làm cha, nuôi con nên người, em chắt dạ bền lòng, đợi chồng về. Tóc em thôi hết mượt mà, da em đen xạm vì gió sương... Nhưng em ơi! chính vì thế mà đôi ta lại nặng thêm nghĩa ân tình.

Chỉ sau khi qua cơn hoạn nạn, khi đầu đã hai thứ tóc, vợ chồng mình mới được sống bên nhau, mới hoàn toàn là của nhau.

Nhưng chúng ta hạnh phúc chẳng được bao lâu, trời lại giáng họa, em bây giờ tàn phế, ngồi trên xe lăn, mọi việc đều trông cậy vào tôi, tôi cho gì, em được hưởng nấy, chẳng bao giờ kêu ca. Ngày xưa, em đã đảm đương công việc nội trợ một cách tài tình, cho chồng con những bữa cơm ngon lành, nhà cửa luôn luôn sạch sẽ, ngăn nắp. Em vén khéo, coi sóc mọi việc trong, ngoài chu đáo, tôi chẳng phải bận tâm và chẳng bao giờ nghĩ đến công khó của em. Chỉ tới bây giờ, khi hứng trách nhiệm, tôi mới thấy mình vụng về, lúng túng làm sao. Tài nấu bếp của tôi dở nhất thế giới, mà chẳng bao giờ nghe em chê, em quả là một người vợ đại lượng nhất. Đạo này em hơi gầy đi, tại em bệnh tật hay tại tôi vụng nuôi? Bác sĩ nói em phải siêng tập đi mới có thể phục hồi. Trớ trêu làm sao, khi về già, người ta trở lại cái thuở sơ sinh, đầu tóc lơ thơ, răng không có đủ, nên chỉ uống sữa và ăn được đồ mềm, có người còn phải đeo tã... Người già có khác chi trẻ thơ, đâu có thể tự lo cho mình được. Nhìn em tập đi lần từng bước một trong cái walker, tôi đau lòng, em bây giờ thê thảm quá rồi. Tôi cũng chẳng hơn gì, cũng già yếu hơn em, nhăn nheo xấu xí... Chúng ta cũng giống như những cây đũa mực, cũng may còn đủ cả đôi. Em bây giờ sự sống chỉ trông cậy vào tôi, em chỉ còn mình tôi, tôi nguyện đem hết sức già ra để nâng đỡ, che chở cho em. Em hãy dựa vào tôi mà bước đi cho vững, em nhé! chúng ta hãy đi nhau đi nốt quãng đường còn lại...

* * *

Nhìn thân hình siêu vẹo của ông lão, cổ gồng mình nâng đỡ mỗi khi mình té, bà Phong thở dài:

- Thật tội cho ông, vất vả vì tôi nhiều quá, chắc ông nợ tôi từ kiếp trước.

Ông cười hiền lành:

- Chúng ta cùng nợ nhau, cái nợ ân tình... Minh nhớ chứ? ngày đám cưới, chúng ta đã thề nguyện trước bàn thờ Chúa là sẽ đi bên nhau trọn đời, thương yêu nhau, săn sóc cho nhau những lúc khoẻ mạnh, cũng như những khi hoạn nạn, ốm đau. Những lời thề đó, tôi vẫn giữ mãi, mình biết vì sao không? Ông cười hề hề, cúi xuống đặt một cái hôn lên trán bà, giọng khôì hài, là vì tôi yêu cái cục nợ đời của tôi...

Bà khẽ nhếch môi cười, nhưng cặp mắt lại rất buồn:

- Lúc đó, chẳng bao giờ tôi ngờ là sẽ có ngày hôm nay. Trời bắt tội tôi bệnh tật làm khổ cho mình quá, tôi cứ áy náy trong lòng, nhiều lúc chỉ muốn chết sớm cho mình đỡ cực.

Ông giật mình, cau mày trách:

- Sao mình lại nói thế? Bao nhiêu năm mình săn sóc tôi, bây giờ mình đau yếu phải để tôi chăm lo lại cho mình chứ? Tôi có khó nhọc cách mấy cũng chưa thể bù lại được công lao cả đời mình đã vất vả vì tôi. Vợ chồng ăn ở với nhau ngần ấy năm, chẳng lẽ mình không hiểu tôi? Chẳng lẽ mình lại không biết rằng mình đã chiếm một địa vị quan trọng thế nào trong cuộc đời của tôi ư? Mình là một nửa của tôi, mình bỏ đi, làm sao tôi sống?

Ông ngưng lại, nhìn dáng bà tiêu tụy, lòng ông như chùng xuống. Chậm rãi ngồi xuống bên vợ, ông quàng tay ôm ngang lưng bà, thủ thủ:

- Mình biết không? dạo này tôi hay có những giấc mơ lạ lắm. Tôi mơ mình và tôi đi chơi rồi lạc nhau, tự dưng bỗng thấy mình đứng cách tôi một khoảng rất xa, giữa một đám người lạ, họ xô đẩy làm mình mỗi lúc một xa tôi hơn, chỉ trong nháy mắt đã xa tít tắp... Tôi cuống quýt chạy theo, gọi mình khan cả cổ nhưng mình không nghe thấy. Thoáng một cái mình đã mất hút trong đám đông, tôi hốt hoảng đi tìm, sợ hãi không thể tả. Giật mình thức giấc, thấy mình bên cạnh tôi mới yên tâm, và thở phào sung sướng vì đó chỉ là một cơn ác mộng. Tôi sợ cô đơn, càng về già, tôi càng cần mình hơn bao giờ hết. Tôi không dám nghĩ tới sau này khi một người đi trước, người còn lại sẽ ra sao? Bây giờ vẫn còn đủ đôi, chúng ta hãy tận hưởng những tháng ngày còn được ở bên nhau. Tôi yêu mình, mình phải sống cho tôi, chúng ta sống cho nhau...

Ông chưa dứt câu, mắt bà đã đầm đìa những lệ, bàn tay còn cử động được, tìm tay ông nắm chặt. Hai vợ chồng già im lặng ngồi bên nhau, không ai nói, nhưng tình yêu đã trao nhau tràn trong ánh mắt. Nhìn những giòng lệ chưa khô trên đôi má nhăn nheo của vợ, ông thương cảm, cô thiếu nữ yêu kiều năm xưa giờ đây đã thành một người đàn bà luống tuổi, nhưng bản chất vẫn yếu đuối, nhút nhát, luôn luôn cần đến sự che chở của chồng. Vô tình bà đã khơi dậy trong ông cái nam tính của một người đàn ông, điều đó làm ông sung sướng, tự hào, và càng yêu thương bà nhiều hơn, bây giờ cũng vậy. Mắt lấp lánh niềm vui, ông âu yếm vỗ nhẹ lên vai bà như dỗ dành:

- Tôi chỉ muốn mình hiểu lòng tôi, vậy mà vụng về quá, tôi lại làm mình khóc. Thôi, để tôi lau nước mắt cho, mình đừng khóc nữa, ai lại khóc trong một ngày rất đẹp như hôm nay? Xem kia! mặt trời đang lên, đẹp và ấm áp lắm, để tôi đưa mình ra sân sau sưởi nắng nhé.

Ông nói và mở cửa, đẩy xe của bà ra vườn, đến gần cái băng đá, ông dừng lại, chậm chạp ngồi xuống, đưa mắt nhìn lên bầu trời trắng đục. Bây giờ hãy còn sớm, không khí còn mang cái mát mẻ, tinh khôi của buổi sớm mai. Nơi chân trời phía đông, một vầng hồng vừa nhô lên, chiếu những tia sáng làm hồng những đám mây, mặt trời xuất hiện như một quầng lửa đỏ, bình minh thật đẹp, thật rực rỡ. Trên bãi cỏ xanh mơn, còn đọng lại những giọt sương đêm lóng lánh, có hai

con bướm vàng đang bay lượn nhón nhơ. Một làn gió nhẹ thổi tới làm lá rơi lá tả, lá rơi nhiều quá, rụng ngập cả lối đi... Trời đã cuối thu rồi, mùa đông sắp tới, những chiếc lá cuối cùng còn bám ở trên cây cũng đã khô héo, những mầm non đã sẵn sàng để nhú ra, và những lá già sẽ được thay thế bằng lá non khi mùa xuân tới... Bốn mùa sẽ tuần tự đến rồi đi như một quy luật của tạo hoá.

Nhìn mái tóc bạc phơ của bà như sáng lên trong nắng ánh cuối thu, ông cảm động, nói với bà mà như đang nói với chính mình:

- Chúng ta cũng như những chiếc lá mùa thu kia thôi, lá khô rồi rụng, nhưng cây đâu có chết? bởi vì sẽ có lớp lá non thay thế. Con người cũng vậy, khi chết đi, chỉ có thể xác là trở thành cát bụi, nhưng con cháu mang trong cơ thể dòng máu của cha mẹ, sẽ tiếp nối sự sống đời đời. Cho nên về một phương diện nào đó, cái chết không phải là một sự hủy diệt hoàn toàn... Ông chợt ngưng, vì một cơn gió mạnh vừa thổi tới, suýt làm bay cái khăn len của bà, ông vội vã chụp được, quàng lại vào cổ cho vợ, sẵn sóc hỏi:

- Hôm nay gió hơi nhiều, mình có lạnh không?

Bà lắc đầu, nhìn hai cây mai, cây đào đã trụi hết lá và những nụ non mơn mớn đã đơm chi chít đầy cành, bà sung sướng nghĩ thầm mùa đông rồi sẽ qua đi và một mùa xuân nữa lại sắp tới, hai ông bà lấy nhau cũng vào mùa xuân... Bà chớp mắt, trên khuôn mặt nhăn nheo thoáng nở một nụ cười, bà nói với chồng bằng giọng êm ái, tình tứ như thuở còn đôi mươi:

- Ở bên mình tôi chưa bao giờ thấy lạnh, bởi vì tình yêu của mình đã sưởi ấm tim tôi.

Mỉm cười cảm động, ông cúi xuống run run hôn lên mái tóc bạc phơ của bà, thì thầm:

- Tết này là vừa đúng 50 năm mình về với tôi. Năm mươi năm chia ngọt xẻ bùi, mình luôn luôn sát cánh bên tôi cùng vượt qua bao nhiêu chông gai, sóng gió, cảm ơn mình vẫn đi bên tôi cho đến cuối đời. Chúng ta đã xong bổn phận làm cha mẹ, con cái thành đạt cả rồi, bây giờ là lúc thanh thoi, vợ chồng mình sống cho nhau. Thời gian còn lại chẳng biết bao lâu, mỗi ngày trời cho đều đáng quý. Chúng ta hãy cảm ơn trời, vì trên chặng đường cuối cùng, chúng ta vẫn còn đủ cả đôi, đó chẳng phải là một điều may mắn hay sao?

Bà gật đầu, cầm tay ông áp lên má:

- Cái may mắn nhất của đời tôi là được làm vợ mình. Mình là cây đại thụ cho tôi dựa, chỉ ở bên mình tôi mới cảm thấy yên ổn và sung sướng. Đừng bao giờ xa tôi, mình nhé."

Ông ôm xiết vợ vào lòng:

- Tôi sẽ đi bên mình cho tới hết con đường. Chỉ có cái chết mới chia lìa được chúng ta mà thôi.

Bà tựa đầu vào ngực chồng với dáng vẻ an tâm, tin tưởng và rất hạnh phúc.

Ông nhìn vợ, trên khuôn mặt in đầy những dấu vết của thời gian, đôi mắt già vẫn long lanh sáng và ông thấy hình ông hiện ra trong đó, trên đôi đồng tử của bà. Tim ông bỗng đập nhanh, thương quá người bạn đồng hành đã cùng ông trôi nổi khắp bốn phương trời, và sau cùng dạt đến miền đất xa lạ này, người vợ tào khang suốt đời tận tụy, hy sinh cho chồng con, người bạn đời đã chia ngọt sẻ bùi với ông, luôn luôn trung thành với ông cho dù có những lúc lên voi, xuống chó. Suốt đời bà chỉ biết có ông, trong mắt bà chỉ có hình bóng của ông... Tự dưng ông thấy xúc động và thương vợ hơn bao giờ hết, lặng lẽ ông tìm tay bà xiết chặt.

Có tiếng chim ríu rít trên cành, hai vợ chồng cùng ngắm đôi chim nhỏ đang rìa lông cho nhau với một vẻ thích thú.

Bà Phong thấy lòng lâng lâng sung sướng, cuộc đời của bà từ khi về làm bạn với ông, về vật chất tuy không dư dả, nhưng hạnh phúc luôn luôn tràn đầy. Nghĩ đến người chồng thủy chung, độ

lượng đã hết dạ thương yêu, che chở cho bà trong suốt cuộc đời, tim bà bỗng đập nhanh xao xuyên, bà ngược nhìn ông với cặp mắt chan chứa ân tình.

Ông Phong đang nghĩ năm nay nhà mình sẽ ăn một cái Tết thật lớn để kỷ niệm 50 năm chung sống của ông bà, con cháu sẽ về đông đủ cả. Ông nhẩm tính xem nên mua mấy chậu quất, hay cúc vàng và thực được để trưng trong nhà, chợt nghe tiếng hít mũi của vợ, ông quay lại nhìn và kêu lên:

- Mình sao thế? Lại khóc nữa à?

Bà cúi mặt, hơi có vẻ xấu hổ:

- Tôi khóc vì hạnh phúc quá, mình ạ.

Ông thở ra một hơi dài, mỉm cười:

- Vậy mà làm tôi hết hồn. Mình vẫn mít ướt như xưa, không thay đổi...

- Tôi lúc nào mà chẳng vậy?

Ông cười khà khà, vỗ nhẹ lên vai bà âu yếm:

- Cái món võ khí ấy của mình lợi hại lắm đó nghe, lần nào mình khóc, tôi cũng thấy mềm lòng và lại phải dỗ. Thôi được rồi, mình ráng đứng dậy đi, tôi chỉ cho xem cái này đẹp lắm.

Ông nói và quàng tay qua lưng vợ, giúp bà đứng lên, ông dìu bà đi vài bước tới một chỗ thoáng, không bị những tàng cây che khuất.

- Mình nhìn kìa! Mặt trời đang từ từ lên sau rặng núi phía xa và chim chóc riu rít bay lượn từng đàn trên nền trời bình minh vẫn mây hồng đẹp quá. Ước gì thời gian dừng trôi, để giây phút hạnh phúc tuyệt vời này sẽ còn mãi.

Bà ngả đầu vào vai ông, mỉm cười:

- Những lúc ở bên nhau như thế này, tôi sung sướng lắm. Ngày nào vợ chồng mình còn đủ đôi, tôi thấy đời vẫn đẹp, mình ạ.

Ông Phong ghi sát vợ vào ngực mình, cả hai lắng nghe tiếng tim đập của nhau, thấy lòng ấm áp vô cùng. Trời cuối thu lạnh lạnh, nhưng mùa thu vẫn đẹp lắm.

LƯU PHƯƠNG LAN

Chữ Cách Mô?

(Cảm khái khi đọc bài "Vịnh Bức Dư Đồ Rách" của Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu)

Trịnh trọng nâng niu tâm bản đồ

Non sông gấm vóc khéo bồi tô

Tức người quy lụy thẳng phù Hán.

Hận kẻ đem dâng đám giặc ô.

Non sông cắt xén như áo rách

Chủ tớ phân chia hết tuồng thô

Vận nước than ôi sao đen mãi

Dư đồ rách nát chữ cách mô?

Nguyễn Phương Thúy

MỪNG!

(Tặng anh chị VN)

*

Mừng anh chẳng ghen mặt nào!

Hờ van? Em sẽ ngọt ngào chở che!

Chỉ Thương may kín lại nghe

Keo Yêu bù đắp vuốt ve, vỗ về

Chỗ nào hở, sẽ chán chê

*Yêu Thương thân được trở nghề lấp van**

Á Nghi, 12.2.2016

*Heart valve: van tim

RUỘT TƯ VÒ

Ghé mắt mà coi! Tấm bản đồ
Hình cong chữ S, tổ tiên tô
Giặc Hồ cắt xén mang dâng hiến
Bọn Duẫn Đổng Chinh đôi sắc cờ
Nhìn tới nhìn lui lòng thêm tủi
Ngó đi ngó lại ruột tư vò
Ôi thôi thân thể ta nay cũng
Nhừ nát còn hơn tấm bản đồ.

Kiều Mộng Hà

NHÂN

(Tặng anh chị MNVT)*

Thơ rộn rã nở nụ tình một đóa
Anh dễ thương như có chất mạch nha
Nên hồn thơ ướt át những giọt mà
Trưa, chiều, sáng: em đã ghiền rồi đó!

Á Nghi, 12.2.2016



Hội Xuân Bính Thân 2016 tại Portland- Oregon

Oregon Thời Báo nghỉ hai tuần để ăn Tết, người viết cũng được dịp gác bút nghỉ ngơi dưỡng sức khỏi phải thức khuya viết bài, vui quá là vui!

Hôm nay là ngày người viết phải “tái xuất giang hồ” trở lại vì hôm nay là ngày thứ hai, ngày người viết phải gõ bài trên

máy computer viết bài cho mục Một Cõi Thiên Nhân. Thú thật, người viết cũng vẫn còn muốn đắp chăn ấm ngồi xem phim truyện Đại Hàn với ‘tướng công’ của tôi cho có chút tình điệu ‘tuổi không còn trẻ nữa’ một tí vì hôm nay là ngày Mồng Một Tết Bính Thân mà ỉ!

Tuy nhiên khi nhìn cảnh đào, cảnh hoa Forsythia nở thắm tươi trong nhà, tôi lại nhớ đến cảnh hoa đào, hoa mai rực rỡ của tấm bình phong dựng trên sân khấu của Hội Tết Xuân Bính Thân chủ đề Hương Xuân do Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Oregon tổ chức thì tôi lại muốn nói lên đôi lời khích lệ và cảm ơn những người bạn trẻ trong BCH/CDVNOR đã nỗ lực tổ chức một ngày vui Xuân cho toàn thể đồng hương Việt Nam có cơ hội được gặp gỡ nhau để hàn huyên tâm sự, cho em bé thơ được tung tăng đùa giỡn ca hát líu lo bên nhau, cho những chàng thanh niên cô thiếu nữ có cơ hội góp mặt góp lời phục vụ cộng đồng, cho những người tuổi không còn trẻ nữa tìm lại chút hương xưa khi mùa Xuân về.

Người viết xin tâm tình một đôi chút với bạn về Hội Xuân này nhé.

Hội Xuân Bính Thân 2016 do Ban Chấp Hành CDVNOR tổ chức tại Oregon Convention Center từ 10 giờ sáng đến 5:00 chiều ngày thứ bảy 06 tháng 02 năm 2016.

Sau phần nghi lễ chào cờ quốc kỳ, hát quốc ca của hai nước Việt- Mỹ, một phút mặc niệm để tưởng nhớ những anh hùng tử sĩ vì quốc vong thân, những đồng bào đã bỏ mình trên bước đường tìm tự do là lời chào mừng của cô Cổ Vương Ngọc Lan, chủ tịch Cộng Đồng Việt Nam Oregon, phần giới thiệu quan khách, lễ cắt băng khánh thành, phần đọc diễn văn của các vị chức sắc Mỹ-Việt v.v.

Phần thấp nhang tế lễ tổ tiên, theo thiên ý, tuy đơn giản nhưng rất quan trọng vì ban nghi lễ muốn giới thiệu đến các quan khách Việt-Mỹ những nét hay đẹp của văn hóa Việt Nam giữa “Ly Hương” nhưng “Bất Ly Tổ”, lúc nào cũng nhớ về cội nguồn dân tộc Việt Nam.



Đặc biệt trong dịp này, người viết xin tóm lược nghi thức lễ dâng hương dưới đây.

Diễn tiến đọc Văn Tế trong nghi Lễ Dâng Hương

(1 hồi trống...+dập3 dùi)

MC: Xin kính mời quý vị dâng hương lên khán đài và xin kính mời quý Quan Khách, Quý Hội Đoàn

cùng quý vị ở các Gian Hàng; hướng về bàn thờ Tổ Tiên, hợp lòng với chúng tôi để nhớ ơn Đức Tổ Hùng Vương.

XUỐNG NAM: Chúng tôi là những người có cội nguồn Việt Nam sống rải rác trên khắp thế giới hôm nay tề tựu về đây : *(3 dùi chiêm trống)*

Thứ nhất là để kính nhớ và dâng hương khấn lạy Vua Hùng, tổ tiên của Dân Tộc Việt Nam. *(1 dùi chiêm trống)* Ngài đã dựng nên một nước Việt Nam Văn Minh Hùng Cường. Chúng tôi một lòng ghi nhớ công ơn Đức Tổ. *(3 dùi chiêm trống)*

Chúng tôi rất hãnh diện được làm con cháu của giòng giống Lạc Hồng. Một dân tộc hào hùng bất khuất có nhân cách và tôn trọng Hoà Bình.*(3 dùi chiêm trống)*

XUỐNG NỮ:Thứ hai tạo điều kiện cho con cháu sau này biết nền văn hoá tốt đẹp của Dân Tộc: *(3 dùi chiêm trống)* Biết kính thờ Ông Bà Tổ Tiên,*(1 dùi chiêm trống)*bảo tồn tình yêu thương gia đình,*(1 dùi chiêm trống)*tôn trọng công bằng xã hội,*(1 dùi chiêm trống)* tuân giữ luật pháp quốc gia.*(1 dùi chiêm trống)* Đem văn hoá của Việt Nam tới khắp các nẻo đường mà chúng tôi tới và sinh sống. Chúng tôi cố gắng gìn giữ và bảo tồn văn hoá này.*(3 dùi chiêm trống)*

XG. NAM+NỮ: “Nay trong nước nhân dân Việt Nam lầm than khổ khổ!

Ngoài Hải Ngoại còn có khó khăn;

Cúi xin Đức Tổ thương ban
Sớm cho đất nước Việt Nam Thanh Bình.” (3 dùi chiêm trống)

XG. NAM: Chúng con sắp mình cúi lạy Đức Tổ HÙNG VƯƠNG, Cúi xin Vong Linh của Quý Ngài phù hộ giúp đỡ cho con cháu sớm đưa đất nước Việt Nam thoát khỏi ách Cộng Sản. Khôi phục lại Giang Sơn Việt Nam Thanh Bình Thịnh Vượng. Hết lòng cảm ơn Đức Tổ. (Hồi chiêm trống)

Phủ phục... Kính vái...

XG.NAM:HÔN....(1 dùi chiêm) (Quý vị Vái Hương đưa hương lên ngang trảng)

VÁI....(1 dùi trống) (QVVH giữ tư thế cầm hương rồi từ từ gập người xuống)

HÔN....(1 dùi chiêm) (QVVH ngẩng người lên)

VÁI.... (1 dùi trống) (QVVH gập người xuống)

HÔN....(1 dùi chiêm) (QVVH ngẩng người lên)

VÁI....(Hồi chiêm trống) (QVVH gập xuống rồi ngẩng người lên_xong tiến lên cầm hương vào Lư Hương).

(Ghi chú: Vái Hương 3 lần_QVVH viết tắt của chữ Quý Vị Vái Hương)

(Nguồn: tài liệu của Ban Dâng Hương- Ông Lê Xuân Bé)

Để biết thêm chi tiết về Hội Xuân Bính Thân 2016, xin mời quý độc giả xem youtube dưới đây do Ông Nam Phạm, webmaster của trang nhà www.vnco.org thực hiện.

TẾT BÍNH THÂN 2016: CHƯƠNG TRÌNH

<https://www.youtube.com/watch?v=lfCD3GiN3WI>

Dĩ nhiên là làm sao thiếu vắng được lời ca điệu múa của những học sinh dễ thương các trường Việt Ngữ Văn Lang, trường Việt Ngữ Lạc Hồng, của màn trình diễn quốc phục thiếu nhi, các trò chơi của Hướng Đạo Việt Nam, màn trình diễn võ thuật, màn thi vẽ của thiếu nhi, màn đơn ca, hợp ca của các ca sĩ địa phương, v.v.

Các gian hàng chợ Tết của các hội đoàn, cơ sở tư nhân đã làm tăng thêm sự nhộn nhịp của ngày Hội Tết.

Gian hàng của Hội Người Việt Cao Niên Oregon năm nào cũng là gian hàng đặc biệt nhất với những cành hoa đào hồng thắm, hoa Forsythia vàng tươi được đem từ vườn nhà của các hội viên đến để bán lấy tiền gây quỹ cho hội. Nơi đây cũng là điểm dừng chân để chụp hình nhiều nhất dưới cội hoa đào, nhưng khách yêu hoa dám bỏ tiền ra mua hoa đem về nhà thưởng thức trong ba ngày Tết lại là một chuyện khác nhé. “Những người không còn trẻ nữa”, trong đó có người viết, đã tìm lại được không khí chợ hoa ngày xưa nơi đường Nguyễn Huệ khi dừng chân ngắm nghía những nụ hoa đào đang trổ hoa, trò chuyện với “ông đồ” Kiên Nguyễn mặc áo the khăn đóng truyền thống Việt Nam. Thôi thì thấy thiên hạ vui là được rồi, phải không ông đồ Kiên?

Đặc biệt năm nay có cửa hàng thư pháp của ông đồ trẻ Đặng Hoà nằm trong gian hàng Insurance Plus của ông Bosco Đặng. Người viết là người rất thích nghệ thuật thư pháp nên gặp được những người cùng yêu thích nghệ thuật thư pháp như mình thì đó là một phúc duyên tốt đẹp đối với tôi.

Trong bài viết Bức Tranh Thư Pháp của tôi, người viết đã tâm tình về sự hội ngộ đặc biệt của tôi với nhà thư pháp Ngọc Chính ở Việt Nam. Nhà thư pháp này nguyên là một cộng sự viên đặc lực của người viết khi tôi làm việc ở Bộ Xã Hội trước năm 1975. Nhà thư pháp Ngọc Chính đã thực hiện bộ sưu tập thơ Sương Lam rất đẹp, rất thanh thoát. Người viết đã gộp nhặt lại những bức tranh thư pháp này để thực hiện thành một youtube Thư Pháp Thơ Sương Lam qua link dưới đây

<https://www.youtube.com/watch?v=qs3h2ntWgaM>

Collection thư pháp thơ Sương Lam

<https://plus.google.com/collection/kvgdW>

Hôm nay tôi được gặp nhà thư pháp trẻ Đặng Hoà và lại được ông Bosco Đặng tặng cho bức tranh Thư pháp **chữ Nhẫn** tuyệt đẹp do ông đồ trẻ Đặng Hoà viết. Như thế có phải là một phúc duyên tốt đẹp hay chăng vì tôi



vẫn nghĩ rằng nghệ thuật thư pháp cũng một cách hành Thiền trong tĩnh lặng qua nét chữ trong Một Cõi Thiền Nhân của tôi. Xin đa tạ lòng tốt của ông Bosco Đặng và ông đồ trẻ Đặng Hoà.

Sự có mặt của gian hàng Chương Trình Song Ngữ của Portland Public School và 3 màn trình diễn văn nghệ rất dễ thương của các học sinh Lớp Mẫu Giáo của chương trình Song Ngữ đã nói lên tầm quan

trọng của chương trình giáo dục rất hữu ích trong hệ thống giáo dục tuổi thơ Việt Nam tại Portland, Oregon.

Gian hàng của Trung Tâm Y Tế và Dịch Vụ Châu Á là một gian hàng khá quyến rũ đối với quý vị cao niên muốn tìm hiểu những lợi ích của những dịch vụ được cung cấp bởi trung tâm. Người viết đã nhiều lần giới thiệu trên Oregon Thời Báo sinh hoạt của Nhóm Sinh Hoạt Người Việt đến với các độc giả ở Portland vì chính bản thân người viết là một thành viên trong nhóm sinh hoạt này nên chúng tôi muốn giới thiệu những lợi ích thiết thực dành cho người cao niên đến với quý vị độc giả cao niên ở Portland. Bạn hãy đến sinh hoạt một lần rồi sẽ biết sinh hoạt này vui và hữu ích như thế nào nhé. Smile!



Tiết mục hấp dẫn và dài nhất trong chương trình Hội Xuân Bính Thân năm nay là màn trình diễn thời trang Áo Dài Fashion show do những người mẫu xinh đẹp mỹ miều và những thanh niên tuấn tú đẹp trai nhất Portland,

Oregon phụ trách dưới sự bảo trợ của Anna's Bridal. Những tà áo dài Việt Nam kiêu mới nhất, đẹp lộng lẫy, đẹp sang trọng do các mỹ nam, mỹ nữ trình diễn đã làm cho cả hội trường sôi động hẳn lên. Ai mà không thích nhìn người đẹp nhỉ? Smile!

Năm nay lại có thêm màn thi biểu diễn tài năng giống như chương trình America's Got Talent nên đã lôi kéo thêm nhiều tài năng mới và các Fan đến ủng hộ gà nhà đến tham dự Hội



Xuân. Một sáng kiến hay!

Hội chợ y tế là một dịch vụ không thể thiếu được trong ngày Hội Tết của cộng đồng Việt Nam Oregon trong mấy năm qua. Nơi đây mọi dịch vụ y tế như đo huyết áp, đo lượng đường trong máu, khám tai, làm các xét nghiệm khác ngay cả chích thuốc ngừa đều được miễn phí. Xin cảm ơn Providence Heath & Services, nhân viên, các sinh viên các trường Y, Dược đã giúp đỡ đồng hương Việt Nam một

cách tận tình, chu đáo.

Xin cảm ơn những người bạn trẻ, già trong ban chấp hành Cộng Đồng Việt Nam Oregon, những diễn viên lớn, nhỏ trong các màn trình diễn đã bỏ nhiều công sức và thời gian tập dượt, tổ chức Hội Xuân Bình Thân 2016 để cho đồng hương Việt nam tại Portland và các vùng phụ cận có cơ hội gặp nhau nói lên những lời chúc tốt lành trong năm mới.

Chiếc ngà voi mà các bạn đang vác trên đôi vai bé nhỏ của bạn sẽ biến thành những bông hoa đẹp đầy hương sắc yêu thương đem tặng cho người và bạn sẽ được người khác yêu thương lại, trong đó có người viết. Xin hãy vui lên nhé vì các bạn đã làm được một việc thiện lành nho nhỏ rồi đấy, mặc cho ai khen chê trách cứ nhé. Don't worry! Be Happy! Smile

Mời xem youtube Trình Diễn Áo Dài Fashion Show rất đẹp do những người đẹp gái đẹp trai ở Portland trình diễn dưới sự bảo trợ của cô Ngọc Hà, chủ nhân Anna's Bridal.

Chúc vui. Smile!

Youtube Trình Diễn Áo Dài Fashion Show

<https://youtu.be/OMgAh7ST-hI>

Kính chúc toàn thể quý độc giả và thân hữu nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc trong Năm Mới nhé.

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 309-ORTB 715-21016)

MÔNG BÓN

Mông Bón gửi Anh nụ cười

SAO MÀ NGẮT NGÀY!

Tiểu thư khuê các kiêu sa

Thêm một ngày Tết thật vui
Dù không hạt dưa tí tách
Phận héo xú người cũng... tươi.

Mồng Bốn gửi Anh mút gừng
Anh ăn đi nhé Người Dưng
Vị cay nhớ về cố quốc
Trú quốc Anh đừng đừng dưng.

Ngậm chút ngọt ngào thật cay
Viết lời hùng tráng thật hay
Cát cao lời ca chiến đấu
Giục người thức tỉnh, đừng say!

Em biết chúc Anh điều gì
Cho Anh nhớ: làm Người Đi
Chớ vui mà quên non nước
Đang ni non lời LÂM NGUY!

Mồng bốn chúc Tết Anh rồi!
Ý Nga

CÒN TẾT

Em à! **Mồng Bốn** rồi nghe
Chúc thơ em trẻ, mãi khoe xuân thì
Mỗi bài là mỗi li xì
Thơ tình ngọt mật, viết vì tình anh.
Thơ tranh đấu, nấu nung tình
Thương dân, yêu Nước của mình: VIỆT NAM
Ý Nga

SÀI GÒN CÓ CÒN XUÂN?

Những cơn say cơn say tuyệt vời
Những đam mê đam mê trọn đời
Làm hồn ta tê tái
Làm trái tim muôn phiền
Nhưng ngàn năm muôn kiếp khôn nguôi.

Vẫn nơi đây nơi đây miệt mài
Đêm cô đơn cô đơn mệt nhỏi
Gió vờn trên cánh lá
Nghe tình như phôi pha
Mùa xuân khơi nỗi sầu chia xa.

Tình cờ anh bước ngang nhà mà... say
Gió xuân áo lụa em bay
Trời li xì lộc, Tết này thật vui!
Á Nghi

Xuân Vẫn Còn Xuân

*Gió xuân nhẹ nhẹ
Mây trắng vờn quanh
Đôi chim liền cánh
Lú lo trên cành
Tình ta như đám
Cỏ non chan hoà
Mặt đất bình yên.*

*Trần gian lên tiếng
Mộng ước tơ duyên
Dù chưa phi nguyên
Tình vẫn vô biên
Ngày qua tiếp nối
Đêm trắng mơ hoang
Bình minh rộn ràng
Vẫn yêu đời lắm*

*Anh có nghe chăng?
Nhịp tim thánh thốt
Cung đàn say trăng
Ấm trên môi người
Nụ hôn bối rối
Tình ta đẹp ngời
Xuân hồng chơi vơi*

*Một mai thức giấc
Chỉ còn băng khuâng
Mai gầy trước ngõ
Đào hoa xác xơ
Chim muôn vẫn hót
Xuân vẫn còn xuân.
Ngọc Quyên*

VĂN LÀ ĐẠI HỘI... ĐỘI HẠI!

Bầu đi, bầu lại liên miên
Chính trường thi thố lợi quyền ăn chia
Phe này triệt hạ nhóm kia
Lũng lơ hứa hẹn, lía lía khôn lường.

Vàng mai nở thắm mùa xuân tươi
Sầu tan trong gió về muôn nơi
Nắng xuân đẹp ngời, bầy chim én
Xôn xao mang ánh hồng tươi vui.

Những đêm mơ đêm mơ chập chùng
Tiếng mưa rơi mưa rơi lạnh lùng
Sài Gòn đón Tết
Một sáng xuân buồn
Lòng hoài ký ức vàng son
Từng đôi sánh bước chiều buông
Dù mưa hay nắng ta đường bên nhau

Xuân trong ta trong ta vời vợi
Đêm chia ly chia ly nghẹn lời
Sài Gòn đây mưa nắng
Vẫn chờ ai tha hương
Ngày về bên mái ấm, thiên đường yêu thương.
Ngọc Quyên

Nhiều điều bí hiểm, bất lương
Lắm tên, nhiều họ: Trung Ương diễn hề:
Muru mô muôn mặt nặng nề
Duy trì lý thuyết Mác, Lê lẽ mê.

Bét be lụi bại ngu mê
Mê... ngu, mê ngủ, phán, phê, thanh trừng,
Dựa hơi xây dựng lừng khùng
Đã “hơi” còn “dựa” sao đừng khổ dân?

Vấn đề hệ trọng bất cần
Quái chiêu: vu khống, vạch trần, a dua
Những tên cộng sản cuối mùa
Ngu dân, đốt đặc, về hùa xung vương.

*

Quê hương, dân tộc ai thương
Hãy mau thức tỉnh: mở đường tự do!
Ý Nga
Mùng Ba Tết Bính Thân 2016



Đón Giao Thừa

Đồng hồ đếm giắc xuân sang,
 Giao thừa năm mới nhẹ nhàng đến đây.
 40 năm: thoát như mây,
 Hoài hương thềm có Tết đầy tình quê.
 Nhớ người, nhớ cảnh Tết về,
 Láng giềng thân thuộc, tràn trẻ niềm vui...
 Ôi, niềm nhớ ... Mãi ngó lui ...
 Vẫn hoài tiếc nuôi một thời thương yêu.
 Ôi, thời gian... xóa mọi điều,
 Niềm thương, nỗi nhớ... ít nhiều dần phai.
 Nào lòng nén tiếng thở dài!

Nguyễn Phương Thúy
 Mừng Một Tết Bính Thân 2016

CHÚC XUÂN

Bao nhiêu Phúc Lộc đầu năm
 Mang ra tặng hết bạn gần bạn xa
 Một năm an lạc thái hoà
 Cùng vui hát khúc hoan ca thanh bình

Khai Bút

Tết... Tết! Rình rang chúng dát vàng
 Đàng không lo lắng Hán xên xang
 Khoe khoang háo thắng màu “hoành tráng”
 Trác táng, hân hoan nhậu. Xếp hàng?

Kiều Mộng Hà

Liên Hoa Tự Viện
(Mồng một Tết)

Giao Thừa Đỉnh Nhớ

*Đêm giao thừa không một tiếng pháo hoa
Sương lam nhẹ chắng nguyệt khuyết trắng tà
Nhưng hồn em nghe mệnh mông khôn tả
Gởi gió xuân dìu dặt tiếng chim ca*

*Có nghe không lời tình ai thổn thức
Tiếng nhạc lòng xao xuyên cả hàng cây
Như hơi thở hương bay qua khe cửa
Xuân nồng nàn, xuân phơi phới hoa lay.*

*Vẫn là xuân của mùa vàng thưở ấy
Vào đời em mang hơi ấm hồn say
Đêm rộn rã giao thừa chờ Tết đến
Như trái tim em thổn thức tình này.*

*Đêm hoang lạnh nồng nàn hương dạ lý
Nhớ về anh xuân lặng lẽ hao gầy
Dấu chiếc bóng bên trời soi thương nhớ
Giao thừa chưa mà tha thiết sầu mây.*
Ngọc Quyên

Chắc chắn nguy nàn! Ai sáng suốt?
Ai màng phần hận với muôn dân?
Đầu năm xuất trận vùn khai bút:
Cộng sản tàn theo năm Bính Thân!

Xuân... Xuân! Năm tháng vẫn lưu vong!
Kiên nhẫn, thơ văn quyết một lòng,
Lặn đạn vô vàn trong ngược gió,
Qua đèo, leo núi: Lửa chuyền! Mong!

Ý Nga

Mồng Một Tết Bính Thân 2016

CHÚC MỪNG NĂM MỚI

CHÚC thân tâm an lạc
MỪNG gia quyến sum vầy
NĂM: phước lành thành đạt
MỚI: may mắn tràn đầy

Ý Nga

Mồng Một Tết Bính Thân 2016



Tôi Ăn Tết Bính Thân Ở Huế

Tôi thường về thăm Huế mỗi năm nhưng năm nay mới được dịp nhìn tận mắt những rộn ràng của người dân Huế chuẩn bị đón Tết Bính Thân. Mặc dù mưa lạnh,

thiên hạ vẫn tấp nập đi mua sắm. Cháu tôi nói ngày thường không thấy người đông như vậy. Chắc những người đi làm ăn xa lo về quê ăn tết sớm nên trên đường phố lúc nào nhộn nhịp. Đường nào cũng giăng đèn kết hoa. Chợ nào cũng đông người chen chúc. Chợ Hoa đầy dẫy khắp nơi. Chợ Hoa lớn nhất là ở bên tả ngạn sông Hương dọc đường lên An Hòa, ngay ngoại thành. Tiếc là trời mưa lớn quá, tôi không xuống chụp hình được.

Ngày xưa khi tôi lớn lên, ở Huế không hề có chợ hoa. Mà hoa thật nhiều loại tôi chưa bao giờ thấy nhiều như thế ở Huế. Cúc đại đóa, chậu to, chậu nhỏ, hoa thạch thảo, chậu nhỏ chậu to, hoa mai, hoa lan đủ màu, đủ loại, hoa hải đường, một loại Day Lyly hai màu, trắng và hồng tím rất đẹp, loại của Huế thì có thể tươi nhiều tháng, loại của Hà Nội chỉ hơn một tháng là hoa tàn, hoa hồng nhiều màu, glayel đỏ thắm và những cây quất trái vàng, lá xanh rất đẹp mắt, rất Tết và còn nhiều loại khác nữa mà tôi không biết tên. Hoa mai tiêu biểu cho ngày Tết ở Huế. Từ thành thị đến thôn quê, nhà nào cũng cố sắm cho được một cành mai. Chậu mai hay cành mai ở nhà dân giả miền quê, dù là nhà tranh vách đất cũng thấy hài hòa làm tăng không khí Tết, không như cành đào ở ngoài Bắc rất kén, chỉ khoe sắc ở những ngôi nhà cao sang. Mới 20 Tết, em tôi đã tha về một cặp hoa cúc to nhất Huế có đường kính hơn một mét, giá hai triệu; một cặp thạch thảo một triệu rưỡi. Cậu khoái chí mỗi khi bệnh nhân trầm trở đứng ngắm 2 chậu cúc.

Ngày 22 Tết, cả nhà đi chợ Big C, một mall lớn nhất ở Huế gồm chợ bán thức ăn và nhiều gian hàng đủ loại, nhiều thứ được giảm giá đến 50%. Buồn cười là cửa hàng phần lớn có tên Mỹ! Ngay cửa vào được trưng bày một cành mai vàng to tương với nhiều bánh chưng, bánh tét và những bao lì xì. Thiên hạ chen chúc mua sắm đủ mặt hàng rất vui mắt. Hơi buồn khi, thỉnh thoảng, nghe loa nhắc nhở cẩn thận coi chừng bị móc túi. Trước khi bước vào trong thì phải đến quầy sắp hàng đưa ví



xách tay (hand bag) cho họ bọc nylon, niêm lại đến khi ra quầy trả tiền ở tầng dưới mới cần mở niêm ra! Tôi lúng túng khi cần mở ví lấy kẹo ho vì tự nhiên nổi ho, khô cổ. Cô cháu dâu nói cứ mở tự nhiên và cháu mở cho tôi chứ tôi cũng không dám mở! Xót xa khi thấy dân trí quá thấp mà khách sạn xa hoa quá nhiều, resort tầm cỡ quốc tế, sân golf quá nhiều. Ít ra thì mức sống ở Huế cũng thấy khá hơn so với những năm đầu tôi về đây, nhưng cũng còn quá nhiều người nghèo. Em tôi và con trai, con dâu sắm 50 phần quà Tết tặng người nghèo ở xóm dưới. Một phần quà gồm một thùng mì ăn liền, một cân mút gừng, và 200,000 đồng. Em làm như vậy cũng được mấy năm, âm thầm thôi. Cô cháu dâu và một cô thiện nguyện đi vào xóm, đến từng nhà phát quà. Cô cháu rất xúc động thấy họ nghèo quá. Nhà xiêu vẹo, có nhà không có cửa. Có người không có nơi ăn ở, mỗi đêm ngủ nhờ một chỗ. Phần lớn là người già, 80, 90 tuổi, không con cháu, hay con cháu bỏ rơi; gần một nửa như là bị bệnh tâm thần.

Trong tháng chạp, nhà nhà nhớ ông bà tổ tiên nên lo đi chạp mộ. Một năm thăm mộ ông bà hai lần, thanh minh và cuối năm. Phải lo chạp mộ rồi mới yên tâm sửa soạn đón năm mới. Từ nửa tháng trước Tết, em họ tôi đã bắt đầu lo làm thức ăn để cúng Tết, để mời khách trong ba bữa Tết làm tôi nhớ ngày còn ông bà nội ở Võ Dạ. Bà nội cũng sửa soạn làm mứt, bánh cả tháng trước Tết. Nhưng em tôi không gói bánh chưng, bánh tét mà làm khô bò, ngâm xoài xanh với đường, ngâm trái cóc, làm mứt táo. Ngoài ra còn làm dưa hành, dưa món, dưa muối v.v. Nem, chả, và tré thì đặt người ta làm sớm để mình có thể ăn nếm trước Tết thì ngon hơn, em rể tôi tuyên bố vậy nên ngày nào mâm cơm cũng có những món ăn của ngày Tết rất thú vị. Có mấy món đặc biệt chỉ làm vào dịp Tết mà nay tôi mới thấy là món thịt bò bắp ngâm với xì dầu, đường và ít ngũ vị, món thịt ba rọi ngâm nước mắm và đường, đùi heo nhồi thịt thì đặt làm vì khá nhiều khê. Em nói ba ngày Tết, chị người làm về quê ăn Tết không ai đi chợ nên phải thủ sẵn những thứ có thể để được cả mấy tuần. Minh chỉ thái thịt ra dọn với mấy món dưa sẵn có. Em tôi cũng lo sắm cho thằng cháu nội 5 tuổi bộ đồ cậu ấm cô chiêu ngày xưa: áo gấm xanh, khăn xanh để mặc ngày mừng một Tết mừng tuổi ông bà.



Dĩ nhiên, nhà ai cũng lo sắm sửa đủ lễ để đưa ông Táo về châu Ngọc Hoàng ngày 23 tháng Chạp. Mới ngày 22 mà tôi thấy em đã sửa soạn cúng ông Táo. Em bảo phải đưa ba ông bà Táo đi trước một ngày chứ chờ đúng ngày thì sợ kẹt đường! Em bảo nhiều nhà làm như vậy vì họ ngại cá chép không có chỗ chen sợ lên châu Ngọc Hoàng bị trễ. Không biết tập tục mới này bắt đầu từ hồi nào và ai là người xướng ra mà thấy cũng hợp lý!

Mới 25 Tết mà đã có nhiều cơ sở tư đóng cửa. Em tôi có phòng khám bệnh tại nhà. Khi giới thiệu bệnh nhân đi siêu âm thì họ điện cho biết đến nơi đã thấy bằng yết là đóng cửa ăn Tết, phải đưa bệnh nhân đến bệnh viện. Tôi nói mấy ông bác sĩ ăn Tết sớm quá thì cháu tôi cho biết không phải mấy ông chủ muốn nghỉ sớm nhưng nhân viên đòi về quê ăn Tết nên họ phải đóng cửa! Cậu em tôi nói mấy ngày Tết là thường có bệnh nặng vì bệnh nhẹ thì người ta lờ đi để lo Tết trước! Ngoài đường ngày nào cũng tấp nập người đi xuôi ngược mua sắm. Phải chi trời nắng đẹp thì còn đông đúc hơn, buôn bán khá hơn, vui hơn. Không biết những chợ hoa có bán hết hoa không. Người có tiền mua những cặp hoa bạc triệu, người ít tiền cũng mua ít nhất một cặp cúc vài trăm ngàn. Người nghèo thì mua một bó hoa để cúng ông bà. Nhà nào bàn thờ ông bà ngày Tết cũng ẩm cúng với bình hoa, nải chuối, kẹo, mứt, bánh chưng, bánh tét. Phong tục ngày Tết vẫn được người dân Huế duy trì một cách trang trọng. Nhà nào cũng lo dọn dẹp nhà cửa, chùi dọn bàn thờ tổ tiên sạch sẽ để rước ông bà về ăn Tết, sắm sửa trong nhà mứt bánh đủ thứ để tiếp khách ba ngày Tết. Họ vẫn giữ tục lệ đi thăm và cho quà nhau trước Tết. Tôi thấy hai em làm một danh sách những nhân vật cần thăm, rồi tất tả đi thăm với quà Tết, đến mấy ngày mới xong. Nghe đâu ít người cho rượu vì ngày nay rượu giá nhiều quá! Trong khi cũng có nhiều khách đến nhà thăm hai vợ chồng với quà Tết của họ: nem, tré, bánh, kẹo, mứt, nếp, gạo thơm, và đặc biệt là mấy con gà. Bầy gà

của em từ bảy con nay thành 13. Mỗi ngày bày gà cho ba, bốn cái trứng rất đẹp, tươi, ngon, bổ! Rồi từ mồng một Tết lại lo đi thăm nhau nữa để chúc Tết, nhưng ai cũng mong chủ nhân không có nhà để khỏi phải ngồi lâu, chỉ cần để lại danh thiếp.

Tết này, mất một ngày sắm Tết vì chỉ có 29 ngày trong tháng Chạp mà thiên hạ tất bật lo lắng chỉ sợ không đủ thì giờ mua sắm cho đầy đủ. Có người lo mua sắm đến 30 Tết mới thôi. Trưa 30 Tết là đường bắt đầu vắng. Ai về nhà nấy, lo sửa soạn mâm cơm để rước ông bà. Về đây tôi mới thấy lại không khí Tết, ấm cúng, cảm động mà tôi đã quên đi trong hơn 50 năm qua ở xứ người, không có Tết. Tôi cũng hằng hái mua bao đỏ, đổi tiền mới cho vào bao sẵn sàng để ly xỳ cho trẻ con ngày mồng một Tết. Chúng tôi bàn nhau không biết sau này, người Việt có muốn cải tổ như người Nhật bỏ Tết Âm Lịch, chỉ mừng Tết Dương Lịch. Mà nếu có cải tổ thì chắc cũng khó giữ được những phong tục Tết đặc biệt của Huế.

Tuy thời tiết thật khó thương, lạnh mà ẩm, mưa hầu như mỗi ngày, và tôi đã bị cảm lạnh một tuần nay nhưng tôi vẫn thấy mình về Huế sớm là một quyết định đúng, tôi được hưởng hương vị Tết mà tôi chắc chỉ có ở Huế.

Hoàng Thị Quỳnh Hoa

HOA NHỚ NGƯỜI

Cành mai mềm mại, mượt mà
Lao xao khóm trúc đẩy đà gió đưa.

Ba trồng vạt thợ vườn xưa
Nhưng Ba chẳng thợ, rào thưa nhớ người
Mỗi mùa hoa bớt xinh tươi
Trúc mai héo rũ, biết cười cùng ai?
Ý Nga, 6.2.2016

THƯƠNG HOÀI ƠN NGHĨA MẸ CHA

Gỗ, sơn, đá, sỏi, lãng xãng
Đục, cưa, cát, gạch, xi măng... tứ bề
Chẳng ai thợ mộc, thợ nề
Minh Ba ra lệnh: đũa bê, đũa cào,
Gạch vuông, gạch ngói... tay trao
Sai đâu chuyển đó, trên cao Ba chờ.

BIẾT ĐẾN XUÂN NÀO TA CÓ NHAU?

*Hăm mấy mùa xuân em chẳng nhớ
Từ ngày mắt nước lác người yêu
Em như chiếc lá bay theo gió
Đời bỗng đìu hiu vệt nắng chiều*

*Em sống như người mất tuổi tên
Bên tai văng vẳng súng vang rền
Anh đâu! Em gọi hoài trong mộng
Đêm vẫn riêng em với bóng đêm*

*Xuân này cũng giống những xuân xưa
Trời đất âm u ... Gió chuyển mùa
Lò sưởi lửa bùng, tim vẫn lạnh
Người yêu ơi! Cát bụi mịt mờ*

*Nhớ thuở chúng mình còn rất trẻ
Nôn nao chờ đón pháo giao thừa
Hẹn nhau hai đũa cùng đi lễ
Khép nép chờ ai bên cổng chùa*

Cháy nhà*, cù bắt cù bơ
Các em nhe nhóc dật dờ, xác xơ
Nhớ hoài chéo mái đơn sơ
Phụ che mưa nắng, bây giờ còn thương!

Công Cha, nghĩa Mẹ con tường!
Ôn chưa kịp đáp, đường trường mình con.

Ý Nga, 6.2.2016

*Nhà bị VC pháo kích cháy ra tro trong trận Tết
Mậu Thân năm 1968

QUÀ XUÂN CỦA BẠN

Đêm qua đọc sách Bạn giao
Sáng nay phím chữ lao xao viết bài.

Thâm khen Bạn: **Quá đa tài!**
Văn chương chữ nghĩa miệt mài đấu tranh,
Chưa hề tham chút hư danh,
Chưa hề mệt mỗi phân ranh chánh tà!
Thơ như dị thảo, kỳ hoa
Tỏa hương lừng lựng đường xa đến tìm.

Thi tài: mài kiếm trong tim
Có đâu ít nổi, lăm chím tứ phương
Của bao “*thi bá, thi vương,*
Thi hào”... nào cũng xem thường lương dân,
Kết bè xung tụng ác nhân
“Văng” chương “Bác” học, vong ân... ai thềm?

Ý Nga, 3.2.2016

ĐẸP SAO LÀ LÁ QUỐC KỲ!

Cờ vàng rực rỡ vươn cao
Cao cao! Bùng sáng! Ôi chao tài tình!
Vươn niềm hãnh diện dân mình
Phát phơ tuyệt đẹp, lung linh mây trời.

Khoe vàng chính nghĩa khắp nơi
Âu, Phi, Úc, Mỹ, Á: ngời năm châu.

Khi tiếng hồng chung vang chánh điện
Mọi người yên lặng, lay cầu xin...
Anh len lén chạy nhanh như biển
Ngắt vội cành mai tặng người tình

Rồi anh vào lính, đời chinh chiến
Em bỏ trường thi học lấy nghề
Mơ ước mai kia tàn binh biến
Anh về! Thành chủ rể, vui ghê

Hiệp định Paris vừa ký kết
Còn dăm hôm nữa đón mừng xuân
Xuân này hai đứa vui như tết
Đám cưới ngày lành chọn cuối năm

Cứ ngỡ chiến tranh rồi sẽ dứt
Bốn vùng chiến thuật được bình yên
Mấy phen địch chạy... Kinh hồn vía
Quảng Trị Bình Long tiếng súng im

Vận nước như thế cờ xoay ngược
Tiền đồn chưa mất, tướng bôn ba
Tháng tư lạc mất nhau...mất nước
Làm sao lòng chẳng thấy...xót xa

Biết đến xuân nào ta có nhau?
Anh ơi anh thất lạc phương nào!
Xuân thiên kỷ đến anh không đến
Ta mất nhau rồi! Thật thế sao?

Xuân đến xuân đi lòng đứng đưng
Ước gì hoá đá đứng lưng chừng
Tựa hồn trên đỉnh sào dốc nhớ
Gọi mãi tên ai ... trái đất rung.

Kiều Mộng Hà

BUỒN THEO

*

Thành kính tưởng niệm những đồng bào nghèo tại quốc nội

Ý Nga, 3.2.2016

CHÚT LỬA VỪA CỜ

*Còn thương hờn giận đợi chờ...
Mắt còn se lệ, tim mơ mộng tình
Đêm còn tưởng bóng nhớ hình
Còn nguyên tình thuở băng trinh bên người
Nắng xuân mang ấm cho đời
Tình xuân chút lửa vừa cời ấm tim*

Kiều Mộng Hà

đã qua đời vì đói khổ vào tháng Chạp năm Ất Mùi 2015

*

Buồn theo về chốn âm ty
Thương ai đói khổ: đi, khi xuân về
Nghỉ ngơi, quý xúm ti tê:
-Hồn ma thích Tết sao chê dương trần?

*-Quý lên hỏi bọn vô thần
Đói cơm, giá rét toàn dân nuôi gì?
Nuôi chi mà đảng mập phì?
Nuôi ai? Cả nước lạ kỳ: đòi meo!*

Buồn theo âm phủ, buồn theo!
Xác neo trần thế, buồn đeo theo hồn!

Ý Nga, 3.2.2016

NGƯỜI BỔNG LẠI VỀ

Tiếng chuông đồng hồ thông thả gõ mười hai tiếng.

Tôi vẫn ngồi yên trong bóng đêm. Đã lâu lắm rồi. Cũng phải năm tiếng hơn. Trong khoảng không gian im ắng đến lạnh lẽo tôi nghe rõ nhịp đập của trái tim mình và những tiếng nấc, dù không cố kềm chế nhưng sao nó cứ ằng ặt làm cổ họng tôi nghẹn cứng. Xưa nay đầu óc tôi khá bén nhạy, bất cứ chuyện gì xảy ra tôi đều tìm được phương cách giải quyết rất nhanh chóng, nhưng hôm nay hình như nó bất động, cứ lờn vờn mãi một câu hỏi, tại sao? Phải làm gì bây giờ? Mà tôi không có câu trả lời dù rất đơn giản như một lời tự an ủi để cho nỗi buồn đau của mình lắng đọng lại.

Tôi nằm dài xuống giường, bàn tay đặt khẽ lên bụng. Cái cảm giác như có con lặn quăn bé tí búng nhẹ nhẹ ở phía trong làm lòng tôi dâng trào thứ tình cảm nao nao khó tả. Vậy đó... mà Tùng buộc tôi phải hủy nó đi.

Tôi và Tùng yêu nhau từ khi còn cấp sách đến trường. Mọi tình học trò trong sáng, lãng mạn đã trở nên nồng nàn, thắm thiết khi chúng tôi thật sự trưởng thành và bắt đầu biết ước mơ một mái ấm gia đình. Nhưng tình yêu đó đã phải đối đầu với những thử thách cam go. Gia đình tôi đạo công giáo. Ba mẹ Tùng đạo Phật. Ông bà phản đối quyết liệt khi ba tôi đòi hỏi Tùng phải học giáo lý, rửa tội, để trở nên con cái Chúa. Đối với Tùng, việc đó không có gì phải suy nghĩ, chọn lựa, vì theo anh, tôn giáo nào cũng dạy con người những điều hay, lẽ tốt. Nhưng mẹ của Tùng thì phản đối gay gắt, xưa nay phong tục của người mình là vợ phải theo chồng, tại sao mà lại mê muội, để người ta xỏ mũi một cách dễ dàng như vậy. Kèm theo đó là những lời mắng chửi nặng nề và không ít xúc phạm đến gia đình tôi. Điều làm tổn thương Tùng hơn cả là bà vứt quần áo Tùng ra đường sau khi mắng mỏ, tao không muốn thấy mặt mày thêm một phút nào nữa, ra khỏi nhà tao ngay thẳng con bất hiếu. Và Tùng đi thật.

Một tháng sau Tùng quyết định tổ chức lễ cưới. Tôi rất hài lòng với thái độ "tự lập" của anh, nhưng Ba mẹ tôi không đồng ý. Mẹ hỏi tôi, tại sao phải chọn con đường gai góc để đi? Tại sao phải chọn Tùng để chấp nhận một hôn lễ mà chú rể như kẻ mồ côi, không người thân thuộc. Tôi biết cái lý do thâm kín của sự phản đối là vì mẹ muốn gán ghép tôi cho anh chàng bác sĩ mới ra trường - con trai người bạn thân của mẹ từ thời tiểu học ở Việt Nam. Tùng bảo tôi, chúng mình có thể tự thành thân được mà. Tôi lưỡng lự, phân vân. Tùng đánh đòn tâm lý, em hãy chọn lựa giữa gia đình và tình yêu. Anh chỉ muốn nhắc em một điều, tình yêu đối với anh quan trọng hơn mọi thứ và yêu là chấp nhận, là hy sinh. Phải! yêu là chấp nhận, là hy sinh... nên tôi đã bỏ cha, bỏ mẹ để theo Tùng. Nhưng bây giờ, ở Tùng, tôi không thấy hai chữ hy sinh Tùng đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần, mà hình như anh đã nghĩ đến bản thân mình quá nhiều.

Khi bác sĩ cho biết đứa bé tôi đang mang trong bụng sẽ không được bình thường khi sinh ra và đề nghị giải pháp phá bỏ nếu và Tùng muốn. Lòng tôi đau như cắt. Nhưng Tùng ... sau vài phút suy nghĩ và không cần hỏi ý kiến của tôi anh gật đầu chấp thuận. Tôi mím chặt môi, lắc đầu phản đối. Cố gắng lắm nhưng tôi vẫn không ngăn được nước mắt. Những giọt nước mắt lúc này sao đắng chát hơn lần tôi rời bỏ gia đình để đi theo Tùng, mặc cho ba mẹ tôi giận dữ quát tháo, từ giờ phút này tao không có đứa con nào tên Kim Uyên nữa.

Trở về nhà, Tùng hậm hực với tôi:

- Sao em không nhìn xa một chút. Đã biết nó không bình thường thì sinh ra làm chi cho nó khổ, mà người khổ nhất là em và anh. Em có nghĩ rằng mọi người sẽ nhìn vào và dèm sấm rằng gia đình mình ăn ở thất đức nên bị trừng phạt không?

Thì ra cái nguyên do sâu xa là ở đây. Cổ hủ và vô lý như thế mà một người trẻ tuổi trong thời đại tân tiến như Tùng lại tin một cách cố chấp. Bằng cái nhìn khản nài tôi cố thuyết phục Tùng:

- Anh ơi! Kết luận của bác sĩ cũng chưa hẳn là chính xác một trăm phần trăm. Nếu có sai sót thì có phải mình mang tội giết con không?

Tùng nhìn thẳng vào mắt tôi, nắm hai bàn tay tôi xiết mạnh. Cái xiết tay đau điếng người đã cho tôi biết rằng Tùng đang bị kích động dữ dội:

- Chắc em không quên Tri, thằng em út của anh chứ? Nó ngơ ngơ, ngáo ngáo, người chẳng ra người, ngợm chẳng ra ngợm. Mẹ thân sơ thất sở cũng vì nó. Biết bao tiền của bỏ ra để chữa trị mà chẳng đi đến đâu. Mẹ anh không có một ngày thành thoi, an bình để hưởng chút thú vui của cuộc đời. Nó là một gánh nặng oằn vai mà anh nghĩ có lẽ những lúc quá mệt mỏi mẹ anh cũng từng nghĩ đến chuyện vứt bỏ nó đi mà không biết làm sao. Đã thế, còn nặng thêm nỗi lo lắng không biết mai này khi ba mẹ qua đời nó sẽ ra sao, ai là người chăm lo cho nó khi anh chị em ai cũng có một gia đình riêng với bao nhiêu trách nhiệm và bổn phận đối với vợ, với chồng, với con cái... Anh nói thật, anh quá hãi hùng với cái viễn ảnh đen tối đó. Anh xin em hãy thực tế một chút...

Tôi tha thiết:

- Tùng ơi! Thương con là thiếu thực tế sao? Từ bao lâu nay, mỗi khi đi ngang nhà thờ, nhìn tấm bảng nhỏ trước cổng vào với hình ảnh người phụ nữ mang thai và đứa bé đang với tay về phía người mẹ cùng hàng chữ "Say yes to life" của tổ chức "phò sự sống" (chống phá thai) em thấy xót xa quá. Có lẽ con cũng đang nói với hai đứa mình câu nói "đừng bỏ con ba mẹ ơi!". Nếu thật sự đó là thánh giá, sao mình không can đảm để vác thánh giá Chúa đã trao...

- Em thật nông cạn. Anh đã nói hết lời mà em vẫn không chịu suy nghĩ. Mình còn trẻ, sợ gì không có con. Chỉ sợ sau này sinh đẻ nhiều quá không biết làm sao nuôi cho hết.

Làm sao tôi có thể nghĩ như Tùng được. Mỗi đứa con là một báu vật. Đâu phải hề có thêm một đứa con mới là người ta có thể cho đi đứa con cũ một cách dễ dàng. Tôi vẫn cương quyết lắc đầu. Tùng đẩy mạnh vai tôi, giận dữ:

- Anh nói trước, nếu muốn giữ thì khi sinh nó ra em nuôi một mình đi, anh không có trách nhiệm đối với nó.

Câu nói như một gáo nước nóng tạt vào mặt, tôi gào lên:

- Em không cần anh. Đi đi, người cha vô lương tâm...

Tùng bước ra nhà xe bằng những bước chân hần hộc, sau khi lạnh lùng hét vào mặt tôi:

- Em sẽ hối hận...

Tôi ném chiếc gối về phía Tùng:

- Không bao giờ có chuyện đó....

Tùng đi rồi, tôi ngã dài xuống sofa, bàn tay vẫn vờ mãi cái bụng bầu chưa vun cao mà nghe thương quá đối cho một sinh linh vừa tượng hình đã bị từ khước bởi chính người cha tạo ra nó. Khi cơn giận qua đi tôi tự trách mình sao không có được sự dịu dàng của một người vợ để thuyết phục Tùng. Tôi chợt rùng mình khi nhớ lại ngày xưa mẹ Tùng cũng đã từng hét vào mặt Tùng, đi đi. Và Tùng đã quay lưng bước đi không nuôi tiếc. Bây giờ ... là tình cờ hay định mệnh đẩy đưa, sao tôi cũng lặp lại câu nói đó của mẹ Tùng và anh cũng bỏ đi một cách dứt khoát.

Hàng ngày, khi từ chỗ làm trở về nhà tôi vẫn ngồi nơi cánh cửa sổ để chờ Tùng. Bốn ngày dài thăm thẳm trôi qua. Tùng không một lần gọi điện thoại cho tôi. Tùng biết tôi đang bị thai hành hạ mà anh nở lòng quay lưng không chút xót xa. Còn tôi, lòng tự ái cao hơn nỗi ân hận, nên dù có đôi lần tôi cầm điện thoại lên bấm số của Tùng, nhưng chuông chưa kịp reo tôi đã dập máy.

Ngày tiếp ngày, tôi vẫn thì thầm với chính tôi "Em xin lỗi Tùng. Trở về với em đi Tùng". Giọng nói khê khàng của tôi như lạc lõng giữa không gian vắng lặng không một tiếng vọng lại.

Một tuần trôi qua, bóng Tùng vẫn biệt tăm. Tôi giận Tùng không tả được. Xưa nay, Tùng đâu phải là người vô tâm, sao giờ đây, chỉ mới là một sự bất đồng quan điểm mà anh có thể rời bỏ tôi dễ dàng như thế? Chuyện xảy ra làm tôi chợt cảm nghiệm một điều... hình như mối tình Tùng dành cho tôi chưa thật sự là mối tình lớn để anh có thể chấp nhận và hy sinh như anh đã từng nói. Và tôi. Tôi cũng không đẹp được lòng tự ái khi quyết định rời khỏi căn nhà yêu thương này... chỉ để thỏa mãn sự căm giận và cũng là muốn cho Tùng sẽ phải suốt đời ân hận vì những gì tệ bạc nhất anh đã đối xử với vợ con.

- Vợ chồng Loan, em của chị từ miền bắc xuống thăm. Có hai đứa cháu nữa, nên thằng KuKi vui lắm. Thịnh thoảng nó hỏi Mami đâu, nhưng không khóc như những lần trước. Cứ chạy nhảy, cười đùa suốt thôi. Sáng mai, xuống phi trường em đến thẳng nhà chị ăn trưa nghe. Chị làm BBQ ngoài vườn để trông chừng mấy đứa nhỏ tắm hồ luôn. Bọn trẻ thích lắm.

Tôi tắt máy, nằm lăn ra giường. Nhớ đến Ku Ki tôi nghe lòng mình rộn rã và không quên thăm cảm ơn chị Linh. Cứ mỗi lần đi công tác tôi lại gửi KuKi sang nhà chị Linh. Chị chăm sóc, nâng niu nó như đứa con ruột thịt của mình, dù nó ngờ nghệch, ngu ngơ với căn bệnh chậm phát triển. Hai vợ chồng chị không có con, công việc lại rảnh rang nên thường đến các trung tâm nuôi dạy các trẻ khuyết tật để tiếp tay với các thiện nguyện viên nơi đó. Chị Linh rất hiểu tâm lý của các trẻ em bất hạnh, vì thế, khi gặp chị Kuki rất thích và nhanh chóng quấn quýt bên chị.

Tôi bước vào nhà khi chị Linh và em gái của chị đang loay hoay nướng thịt. Vừa mở cửa, chị Linh kéo tôi ra thẳng ngoài vườn.

- Loan ơi! Kim đây nè.

Quay sang tôi chị nói tiếp:

- Chị nói với Loan, em và Loan có nét hao hao giống nhau nên Loan nôn nóng được gặp em.

Loan chạy đến bên tôi xoắn xít:

- Chị Kim đẹp quá. Nếu giống chị Kim thiệt là em vui lắm đó.

Giọng nói liền thoảng, cởi mở của Loan cho tôi cảm giác gần gũi, thân thiết ngay tức thì. KuKi từ phía bên kia hồ bơi tít toát chạy sang cùng hai đứa bé, một trai, một gái khoảng mười tuổi, hớn hờ:

- Mami, Mami... KuKi nhớ Mami!!!

Tiếng phát âm không tròn chữ của KuKi nghe dễ yêu vô cùng. Tôi ôm con xiết trong cánh tay, hôn lên khuôn mặt tròn trĩnh ngây ngô, rồi quay sang chào bé Milan và Don bằng vài câu khôi hài. Hai đứa trẻ không trả lời, chỉ che miệng cười khúc khích.

Chị Linh vừa gấp miếng thịt cuối cùng trên lò nướng, vừa ngẩng đầu lên gọi:

- Thịt chín rồi.... Milan gọi Uncle và Daddy ra ăn mau để nguội.

- Daddy...

Con bé lười biếng đứng tại chỗ đưa hai bàn tay lên miệng làm loa gọi to.

- Tới ngay, tới ngay....

Tôi quay lại nhìn người đàn ông đang từ trong nhà tươi cười bước ra. Nụ cười tắt ngúm trên môi khi anh chạm phải ánh mắt của tôi. Tim tôi như ngừng đập với câu hỏi thầm. Tùng! Có thật là Tùng không? Loan cất giọng đon đả:

- Anh Tùng, ông xã của Loan đó. Còn đây là mẹ của KuKi.

Chỉ thoáng vài giây bối rối với một chút cay nồng ở đầu mũi, tôi đã nhanh chóng lấy lại bình tĩnh. Sáu năm qua, nước mắt tôi đã khô cạn nên không còn một giọt nào để khóc cho cuộc hội ngộ ngang trái này. Sáu năm qua, tôi một mình vừa nuôi con, vừa phải đương đầu với những người đàn ông háo sắc nên cũng đã trở thành một người đàn bà gai góc. Tôi nhìn thẳng vào mắt Tùng bằng cái nhìn đầy thách thức.

- Hân hạnh được biết anh!!!

Tùng vẫn đứng chết sững ngay bậc thềm. Môi anh mấp má không thành tiếng:

- Chào....

Chị Linh sửa giọng trang trọng:

- Xin trân trọng giới thiệu cô Đào Kim em nuôi của chị Linh.

Tôi cười nhẹ, cố tình đọc tên mình rõ ràng:

- Dạ... tên họ đầy đủ của em là Đào Kim Uyên.

- Ồ! Tên đẹp vậy mà chị cứ gọi Kim, bỏ mất chữ Uyên quý phái của người ta.

Thằng KuKi bỗng xuất hiện kịp thời để cứu người đàn ông đang "chết đứng" trước mặt tôi. Nó níu lấy cánh tay của Tùng, áp má vào hông Tùng đót đát gọi:

- Daddy, Daddy...

Giữa buổi trưa nắng chang chang mà tôi nghe rõ một luồng khí lạnh chạy từ trên đầu xuống tận bàn chân. Bây giờ người đang "chết đứng" là tôi. Nỗi đau cổ đè nén chột hiển hiện nguyên hình. Tôi mím chặt bờ môi, hai bàn tay bấu vào nhau, "đừng khóc, đừng bao giờ khóc trước mặt người đàn ông này...!!!". Tôi quỳ xuống, kéo mạnh tay KuKi:

- Không phải Daddy... là chú... chú... con nghe rõ chưa???

Tôi nói với con hay nói với chính mình mà sao giọng nói của tôi như lạc đi. Thằng KuKi sợ hãi khóc thét. Chị Linh ôm nó vào lòng, nhả mặt trách móc:

- Thì ... có sao đâu mà em làm cho nó sợ. KuKi bắt chước Milan và Don đó mà. Người ta gọi Daddy hai ngày nay rồi chứ có phải lần đầu tiên đâu. Kim không nghe tiếng Daddy của nó ngọt sớt mà rõ ràng hơn bất cứ chữ nào nó nói từ trước đến giờ sao?

Tôi bế xóc thằng KuKi, đưa tay lên môi nó để ngăn chặn câu hỏi nó thường hỏi, sao Mami khóc? Tôi nghiệp con tôi, không biết đầu óc khờ khạo của nó có cảm nhận được điều gì hay không mà tự dung nó đưa hai bàn tay nhỏ xíu ôm lấy khuôn mặt tôi vỗ nhẹ như tôi vẫn làm thế mỗi khi nó khóc với câu vỗ về, nín đi, mẹ thương KuKi mà!!!

Tùng vẫn đứng đó. Từ nãy đến giờ anh không hề nói một lời nhưng đôi mắt anh và cái nhìn sâu thăm hình như đang nói nhiều lắm. Hai người đàn bà đang lăn xả bên bàn ăn không hề biết trước mặt họ đang diễn ra một màn kịch cảm với hai diễn viên đang "thừa đôi tay, dư làn môi... nên quên hết tiếng người.." (*)

Lấy thức ăn cho ba đứa trẻ và Tùng cùng ông Smith xong, Loan xua tay bảo họ đi về phía tầng cây bên góc trái của hồ bơi. Tôi ngồi xuống bậc tam cấp mà nghe lòng mình chìm trong nỗi đau rã rời. Định mệnh tàn nhẫn vẫn cột đũa trên số phận nghiệt ngã của tôi. Tôi muốn quên. Quên hết những buồn đau trong quá khứ, nhưng "tình ngỡ đã quên nhưng người bỗng lại về" (*) cho kỷ niệm buồn đau nhức nhối như sống lại....

Rời khỏi nhà tôi bay sang New Mexico, nơi hãng tôi làm việc vừa thành lập chi nhánh mới. Ở nơi xa lạ này tôi không có một người thân lại bị tai nạn hành vật vã. Một ngày, tôi đến phòng mạch bác sĩ, nhìn thấy tôi gầy gò, xanh mướt, ụa mửa liên tục, bà thư ký già ái ngại chạy ra thăm hỏi. Khi biết tôi đơn độc một mình bà nói:

-Tôi có quen một phụ nữ Việt Nam, bà này rất sẵn sàng giúp đỡ những người khó khăn. Cô có muốn tôi giới thiệu cho cô không?

Tôi mừng rỡ lấy giấy bút ghi số điện thoại và cảm ơn bà rồi rít. Ngày hôm sau, chị Linh cùng chồng là một người Mỹ luống tuổi rất vui tính và hiền lành đến thăm tôi. Chị hỏi thăm sức khỏe, công việc và những khó khăn trong đời sống, nhưng tuyệt nhiên không hề thắc mắc, vì sao tôi - một phụ nữ mới hai mươi lăm tuổi- lại đơn thân độc mã đến cái thành phố xa lạ hiếm hoi người Việt này với bào thai bốn tháng. Từ đó, chị Linh đã trở thành người chị thân thương, luôn lo lắng và chăm sóc cho hai mẹ con tôi bằng cả tấm lòng. Sáu năm tôi làm người mẹ đơn độc cũng là sáu năm chị Linh hoàn thành xuất sắc vai trò người chị nuôi và cũng là người mẹ thứ hai của KuKi. Tạ ơn Chúa, trong lao đao của cuộc sống tôi đã tìm được tình thương ấm cúng như một an ủi ngọt ngào cho phần đời bất hạnh của mình.

- Xem kìa, thằng KuKi không nhẽo với Daddy ghê chưa?

Tôi ngược lên. KuKi đang úp mặt vào ngực Tùng trong khi anh xoa nhẹ trên lưng nó. Có bao nhiêu "sunblock creme" đâu mà anh thoa mãi không ngừng. Bàn tay anh như mần mê từng vuông da thịt mỏng manh bằng tất cả sự thận trọng và... yêu thương. Tôi khép nhẹ đôi mắt, quay đi để khỏi nghe lòng mình quặn đau giữa tiếng cười khúc khích hạnh phúc trên khuôn mặt ngây ngô và đôi mắt khờ khạo của đứa con nhỏ nhoi bệnh tật.

Chị Linh xuyết xoa như ăn miếng xoài chua:

- Ui...ui!!! Thấy thằng Tùng thương trẻ con mà bắt ham. Sao Loan không sinh cho nó một đứa con?

Loan khẽ thờ dài:

- Em cũng muốn lắm nhưng anh Tùng không muốn. Em nghĩ, chắc ảnh sợ có thêm con thì lại sinh chuyện con riêng, con chung.

- Chị chưa thấy ai như thằng Tùng. Em thật có phước... phải đối xử tốt với nó nghe Loan.

Loan cười mở, không chút giấu giếm chuyện riêng tư:

- Bởi vậy, em đâu dám thắc mắc quá khứ của ảnh. Em biết ảnh còn nhớ người vợ cũ nhưng em không bao giờ ghen tương.

Chị Linh lo lắng:

- Vợ cũ của nó ở đâu? Hai người ly dị hả? Có khi nào nó trở lại với vợ cũ không?

- Chuyện đó chỉ trông vào số mạng thôi! Nhiều lúc thấy Tùng ngồi hút thuốc cả đêm ngoài patio, điều này tiếp điều kia, lặng lẽ và buồn thiu, em không dám nói một câu, chỉ biết ngồi trong

phòng khách nhìn ra. Đôi khi cũng tủi thân vì thấy mình giống như một cái bóng. Nhưng nhìn lại cuộc đời em với bao nhiêu sóng gió đã trải qua, được thế này là hạnh phúc lắm rồi còn dám đòi hỏi gì nữa. Sau lưng em và Tùng, ai cũng có một quá khứ buồn bã... Có lần Tùng nói với em rằng, anh phạm một lỗi lầm lớn, chỉ vì tự ái nông nổi, tư tưởng bảo thủ mà vợ chồng đi đến chuyện tan vỡ. Hình như Tùng cũng tìm kiếm vợ con khắp nơi mà không gặp. Không hiểu sao, một người tốt như anh ấy mà cũng không giữ được hạnh phúc gia đình...

Rồi Loan bật cười hóm hỉnh:

- Nhưng nhờ vậy mà em được hưởng "sái".

Chị Linh ngã người ra ghế:

- Vậy là em tốt số rồi. Còn Kim... mai này có bước thêm bước nữa ráng tìm một người như Tùng để hưởng phước nha!

Tôi cố cười thật tươi:

- Bộ chị tưởng ai cũng may mắn như Loan sao? Em là người xui xẻo, hễ đánh bài cào bao giờ cũng bù, giỏi lắm cũng chỉ một nút mà thôi, nên em không dám bước lui, bước tới gì hết, cứ dậm chân tại chỗ cho chắc ăn.

Loan nghiêng đầu nhìn tôi:

- Chị Kim có duyên ghê, nếu là đàn ông em mê chị liền!

Tiếng cười của chị Linh vang lên, sáng khoái hơn bao giờ nhưng vẫn không xóa tan được nỗi ngậm ngùi đang đè nặng trong lòng tôi...

Buổi chiều, khi tôi chuẩn bị ra về thì KuKi đang ngủ vùi trên chiếc ghế mây, Loan bảo tôi ở lại chơi đến tối hẳn về cho thằng bé được ngủ thẳng giấc. Tôi viện cớ sáng mai phải đi làm sớm để đứng dậy. Chị Linh bảo Tùng mang vali ra xe cho tôi. Anh đi nhanh ra cửa rồi quay trở lại bế xóc KuKi. Thằng bé giật mình tỉnh giấc, ngược mắt nhìn Tùng toét miệng cười vô tư. Ra đến xe, Tùng đặt Kuki lên ghế, thằng bé ôm chặt lấy anh, lắc đầu nguầy nguậy "no, no..". Tôi nhìn KuKi nghiêm khắc:

- KuKi! Mình về nhà... tối rồi.

Thằng bé dụi tay vào mắt lia lịa. Một thái độ phản kháng khi nó không muốn làm việc mà tôi buộc nó phải làm. Tùng ôm xiết lấy nó, giọng dịu dàng:

- Ngày mai Daddy sẽ đến thăm con.

Rồi Tùng nhìn thẳng vào mắt tôi, anh nói từng chữ, từng câu rõ ràng:

- Chắc chắn Daddy sẽ đến thăm con, ngày mai.

Loan chồm tới vuốt tóc KuKi, dỗ dành:

- Đúng rồi... ngày mai Daddy, cô Loan, chị Milan và anh Don sẽ đến thăm KuKi nha.

... Xe chạy ra đầu ngõ, nhìn trong kính chiếu hậu tôi thấy Tùng vẫn còn đứng tần ngần nhìn theo. Lẻ loi. Đơn độc. Như ngày xưa tôi một mình đứng ở phi trường chờ chuyến bay để làm một cuộc chia ly vĩnh viễn.

Sáng hôm sau tôi gọi điện thoại cho chị Linh thật sớm, báo tin mẹ tôi bệnh nặng nên phải về thăm gấp. Thật tình tôi sợ cái ngày mai mà Tùng đã hai lần nói với KuKi. Tôi tự hỏi, chuyện gì sẽ xảy ra... khi tình cờ nhìn thấy Tùng hí hoáy ghi địa chỉ của tôi trên tấm tag của hãng máy bay gắn ở vali chiều hôm qua.

Tôi không biết Tùng sẽ làm gì?

Một lời xin lỗi?

Không cần thiết. Nếu nó xảy ra sáu năm về trước thì sẽ không có chuyện ngày hôm nay -tôi và Tùng phải gặp lại nhau trong cảnh ngộ ngỡ ngàng.

Một lời giải thích?

Đề làm gì?... Chỉ thêm ray rứt và hối tiếc cho người trong cuộc!

Thôi đi Tùng. Bây giờ không phải là lúc phán xét ai đúng, ai sai, ai có lỗi? Chỉ tiếc một điều, nếu... ngày đó mình đừng quá nóng nảy, tự ái và độc đoán bảo vệ quan điểm của mình thì thằng bé KuKi đâu phải khao khát một tiếng gọi Daddy. Và em, giờ phút này đâu ngồi đây kể lể một chuyện tình dang dở.

"Không phải tại anh cũng không phải tại em, tại trời ngăn cách nên chúng mình xa nhau". Em đành cười buồn để ngheu ngao câu hát mà người xưa hai đứa mình vẫn nói "sến ơi là sến" nhưng bây giờ nó như một lời an ủi để em bình tâm chấp nhận hai chữ định mệnh.

Ngân Bình

LẠNH NHẠT

(Nghe bạn học tâm sự)

*

Lòng anh không biết mở ra
Làm sao cảm được tinh hoa đất trời?
Xem tình như một trò cười
Trách nào chẳng khóc một người thương anh!
Dễ thương, lắm kẻ vây quanh
Còn anh dễ ghét, ai giành giật cho?

Á Nghi, 2.2.2016

CÂN THẬN CHỊ OI!

(Nghe chị D. tâm sự)

*

Ban mai hy vọng tràn đầy,
Buồn thiu buổi tối: một ngày vắng anh
Nhìn đâu cũng chỉ chua chanh
Trách cà phê đậm, loanh quanh thức hoài.

Câu thơ chua, đắng thị oai

"Thị, vẫn" giận dỗi: vọt roi chàng nàng!

Trần vẫn, Nguyễn thị làng nhàng

Rịt ràng không cột, chàng ràng tháo duyên?

Á Nghi, 2.2.2016

NGƯỜI SAU CHUNG TÌNH

(Nghe chị C. (VN) tâm sự)

*

LÂU THẬT LÂU!

(Nghe TN kể chuyện)

*

Lâu ngày chưa gặp nhau
Trông như từ thiên cổ
Ngày hạnh ngộ mai sau
Thác mùng nào tuôn đổ?

Trông như đã ngàn năm
Nhớ nhau lòng đau nhói
Buồn tênh chờ người thăm
Xa xăm! Xa, chơi với...

Vắng thật vắng tin người

Không vắng lai, im lặng

Rêu xanh thêm, trêu người

Uớt sũng niềm cay đắng!

Á Nghi, 2.2.2016

AI BIỂU ANH CHÊ NHÀ QUÊ

(Nghe chị E. kể chuyện)

*

Lưới tình vừa thoát hôm nay
Cám ơn ai mở! Từ rày dung dăng,
Thênh thang đường rộng đêm trăng,
Dạo chơi cùng với chị Hằng, làm thơ.

Thoát rồi những chuỗi đại khờ,

Xuân này dạo phố chẳng chờ đợi ai

*Núi cao: kẻ trước chẳng thương
Người sau: đôn hậu, ngay nường* sau nhà
Tim yêu lại nở bùng hoa
Quên ngày rủ bóng, lệ nhòa tim đau.*

*Ngô đồng, khóm trúc nhìn nhau
Khen ai khéo chọn người sau chung tình
Làm cao, kẻ trước xem khinh
Không tâm chung thủy: thất kinh, ai cần!*

*Người sau kẻ cận rất gần
Rầy, nường an ủi, thập phần thủy chung
Em nhõng nhẽo, được khoan dung
Hết lòng sẵn sóc, khôn cùng thương yêu./*
Á Nghi, 2.2.2016

*Theo TỰ ĐIỂN THANH NGHỊ: “Nường: ruộng đất cao ở đồi, núi”

*Theo chị C kể thì nường vùng chị ở có vẻ lưng chừng núi, có nhiều cây ngô đồng và trúc vây quanh rất dễ thương

ĐI CHỢ TẾT

*Em đi chợ tết qua hàng lá dong,
Qua hàng thực phẩm đậu xanh, gạo nếp,
Chưa ba mươi đã thấy mùi khói bếp,
Nồi bánh chưng đồ lửa rạo rực lòng.*

*Đi qua hàng bánh mứt đã thấy thềm,
Mứt bí, mứt khoai, mứt dừa, mứt quýt...
Chưa nếm món nào môi em đã ngọt,
Đã thấy đĩa mứt mời khách đầu Xuân...*

*Chậu hạt dưa màu đỏ sẽ vui thêm,
Đồ xác pháo, xác hạt dưa ngoài ngõ,
Em chưa cắn hạt dưa mà đã ngỡ
Tiếng reo vui tí tách. Tết rồi anh.*

*Qua hàng vải vóc nhiều màu đẹp xinh,
Em và anh cùng thích điều giản dị,*

*Cám ơn sắc sáng vàng mai
Lạc quan đón Tết: hoài hoài chân quê.
Á Nghi, 2.2.2016*

MÊNH MÔNG

*Bãi sầu loang loáng trùng khơi
Biển đau lệ mặn, núi phơi sương buồn
Thác tuôn nước đục, ào tuôn...
Mệnh mông dòng chảy, sầu luôn bồng bềnh
Á Nghi, 2.2.2016*

KHÔNG KỂ CÔNG

NÊN CÔNG ĐÁNG KỂ

*Dịu dàng, ấm áp yêu thương
Anh như đóa sứ thuần lương hương nhà
Tình anh đẹp tựa muôn hoa
Như chim én lượn vòng qua mây trời.*

*Từng lời mật ngọt thơm hơi
Trong từng cử chỉ tuyệt vời chăm lo
Bao nhiêu trầu mến dặn dò
Xẻ, chia, giúp đỡ... chẳng đo đếm gì.
Á Nghi, 2.2.2016*



Chưa may mặc đã biết anh vừa ý,
Chiếc áo em không phù phiếm Xuân về.

Qua hàng trái cây thương những vườn quê,
Trái cây theo người từ quê ra chợ,
Chưa mua về đã thấy mâm ngũ quả,
“Cầu, Xoài, Dừa, Đủ” mộng đời thế thôi.

Qua hàng rau xanh, cà chua đỏ tươi,
Cọng ngò thơm vẽ vờ trên mâm cỗ,
Bát canh miến gà đầu năm ngon quía,
Em chưa ăn đã thấy ớt cay nồng.

Qua chợ hoa em xao xuyên dừng chân,
Những nhan sắc làm nên mùa Xuân đẹp,
Hoa hé nụ đợi chờ ba ngày tết,
Nũng nịu khoe màu cho vạn người thương.

Em đi chợ tết, đi giữa đám đông,
Thấy bận rộn của kẻ mua người bán,
Tết trong chợ, tết bao la trời đất,
Em muốn mua cả cái tết về nhà.

Nguyễn Thị Thanh Dương.
(Bính Thân, 2016)

Bài Tango Cho Người

*Tôi vẫn yêu nhịp Tango
Địu nhau xao xuyên mơ màng
Như gió xuân về mênh mang
Vòng tay thiết tha chiều lắng.*

*Thương nhớ bao giờ cho người
Bài ca anh hát hôm nào
Như đoá hoa hồng xinh tươi
Một tình yêu ngát hương đời.*

*Bài Tango khúc tình vui
Đàn trên năm ngón hồn cõi
Dù ngày mai xa cách xa
Mùa xuân vẫn nở muôn hoa.*

*Tình trong giây phút ru hời
Ngàn năm vẫn sống người ơi !
Dù trời giông bão tới bờ
Tình xuân vẫn thắm hồn tôi .*

*Đêm ánh trăng về muôn nơi
Nhẹ nhàng câu hát bên trời
Riêng nhớ thương này cho ai
Bài Tango viết cho người !
Ngọc Quyên*